

NGAY TAY



NĂM THỨ TƯ — THỨ
BẢY 22 JUILLET 1939,
SỐ 171 — GIÁ 0\$10.
TÒA SOẠN VÀ TRỊ SỰ :
80, ĐƯỜNG QUAN-
THÀNH - GIẤY NƠI 874



THU ĐỀM
TR. 1939
C
563

Ông Mandel gởi cái « bánh » quyền lợi ra cho dân Annam :
LÝ TOẾT bảo XÃ XỆ — Thế này thì chúng mình lên chân vào chỗ nào ?

TRONG SỞ NÀY: 23 tháng 5, ngày thất thủ kinh thành Huế, của Thanh Tịnh - Tân Đà làm báo - Vụ bãi bỏ Tân-bồi đèn dầu ?

LƯƠNG NGHI BỒ THẬN Lê huy Phách

Trong số 100 người đàn ông, ở thế kỷ này, thì có đến 90 người có các bệnh ở thận: BẠI THẬN: đau lưng, mờ mắt, ù tai, rừc đầu, tiểu tiện vàng, tinh khí loãng... Hoặc sinh ra MỘNG TINH: nằm ngủ tưởng giao hợp với đàn bà tinh khí cũng xuất ra. DI-TINH: không cứ ngày đêm, lúc nào nghĩ đến tinh dục, tinh khí cũng tiết ra một chút. HOẠT TINH: khi giao hợp tinh khí ra mau quá. DƯƠNG NUY: dương ít cường, mềm không toách tinh dục. LIỆT DƯƠNG: Gân đão bà mà dương không cường. Hoặc « Thủ Dâm » mà sinh ra lực ngược, hay đánh trờng ngược, chân nản, di-tinh, mộng tinh, hoạt tinh... Hoặc những người sau khi khỏi bệnh phong tinh, vì uống phải nhiều thứ thuốc công phạt làm hại cho thận khí, nên sinh ra đau lưng như bẻ, ù tai, chảy nước mắt, rụng tóc, ướt qui đầu, tiểu tiện vàng, có ít vầu...

Có các bệnh kể trên đều dùng « LƯƠNG NGHI BỒ THẬN » số 20 của Lê huy Phách: sinh khí, cố tinh, bồi bổ thận khí, khỏi hết các bệnh bại thận, di tinh, mộng tinh, hoạt tinh, liệt dương, dương nuy... Giá 1p00.

ĐOẠN CĂN KHÍ HƯ ẨM Lê huy Phách

Bệnh Khí Hư rất nguy hiểm cho phụ nữ. Người có bệnh khí hư

thì thường thấy tiểu tiện vàng, đục, có giầy, có cặn, ra khí hư hoặc vàng hoặc trắng, tanh hôi khó chịu, kinh nguyệt bất điều, trong người ốm yếu, xanh xao... dùng thuốc « Đoạn căn khí hư ẩm » số 37 (giá 1p00) và « Tạo nhập khí hư trùng » số 38 (giá 0p50) của Lê huy Phách, khỏi hẳn bệnh khí hư, tốt cho đường sinh dục về sau.

VẠN NĂNG LINH BỒ Lê huy Phách

Một thứ thuốc bổ sức khỏe dùng chung cho các cụ già, bà lão, đàn ông, đàn bà, người nhỡa, trẻ con. Dùng thuốc này thân hình tráng kiện phần khởi tinh thần, ăn ngon, ngủ yên, tăng thêm sức khỏe. Các cụ già, bà lão dùng thuốc này: khỏi bệnh ho về đêm, da dẻ hồng hào, tăng thêm tuổi thọ. Đàn ông, đàn bà làm ăn lao lực trong sương thợ hoặc ngoài đồng, hay làm việc bãng tinh thần nhiều quá, hoặc buồn bán lo nghĩ, trong người yếu mệt, kém ăn, ít ngủ, hay quên, buồn nản... đều dùng « Vạn Năng Linh Bồ » số 90 của Lê huy Phách được mọi điều như ý: làm việc lâu mệt, nhanh nhẹn, thêm trí zhoa, tăng trí nhớ, bổ khí, bổ huyết, tốt cho sự sinh dục. Trẻ con dùng thuốc này mau lớn... Người không có bệnh gì dùng thuốc này lên cân. Giá 1p00 một hộp.

Nhà thuốc LE HUY - PHACH

19, BOULEVARD GIA-LONG - HANOI

Là một nhà thuốc có danh tiếng và tin nhiệm nhất Đông-dương. Xem mạch, cho đơn, bốc thuốc chén, chữa các bệnh người nhón, trẻ con... Bất cứ bệnh tật gì, dù khó khăn, nguy hiểm đến đâu dùng thuốc Lê huy Phách đều mau khỏi cả.

Chủ nhân Lê huy Phách xem mạch Thái-lô rất tinh thông, đoán được sinh tử, biết được trước mắc bệnh gì, sau sẽ mắc bệnh gì và thân thể của người ấy nữa. Chỉ xem về buổi sáng từ 7 giờ đến 10 giờ rưỡi. Mỗi lần phải trả 1p.00.

Khắp các tỉnh Trung, Nam, Bắc, Ai-lao, Cao-mên đâu đâu cũng đều có đại-lý bán các thứ thuốc Lê-huy Phách. Bán nhiều nhất tại:

HUẾ: Thanh-Niên, 45 phố An Cựu. QUINHƠN: An-Long được điểm 194 Av. Gialong. SAIGON: Xuân Nga 181 Bd de la Somme, PNOMPENH: Huynh-Tri 15 Ohier.

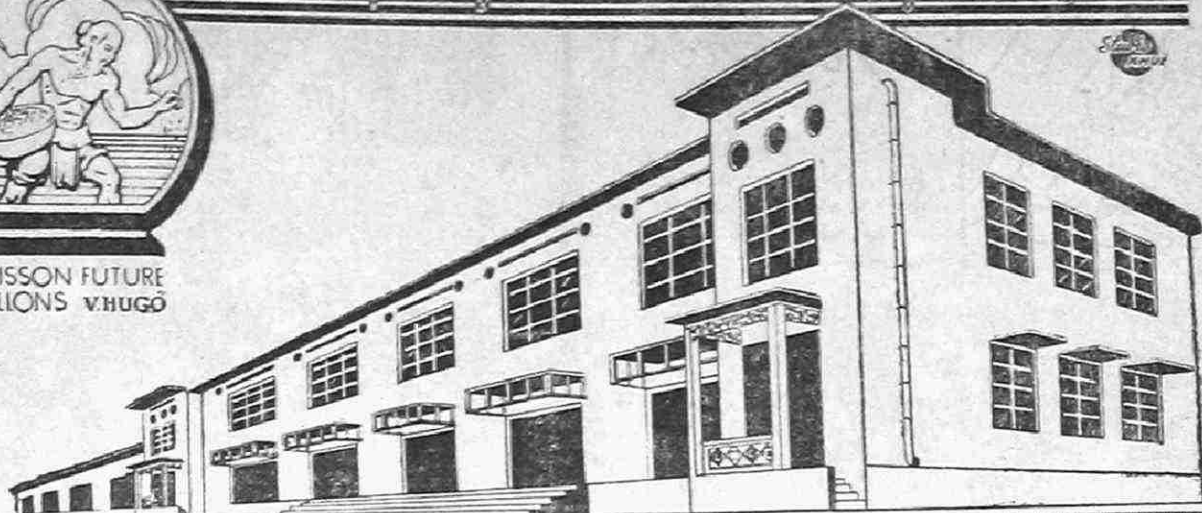
CIGARETTES JOB
IMPURTIERS DALGER
MAISON FONDÉE EN 1888
MAISON FONDÉE EN 1888

0,12
0,01
0,07
0,005

0,12
0,01
0,07
0,005

TUYÊN BUÔN TẠI XỨ "AN-ĐÊ-RI"

Une des plus grandes écoles d'enseignement libre.



ÉCOLE DUVILLIER

N° 40-42
RUE DUVILLIER

Một học - đường đáng tin cậy

Không có một trường tư thục nào ở Hà-nội có được địa điểm tốt, và mát mẻ, lịch sự, rộng rãi như TRƯỜNG DUVILLIER. Các giáo sư cử nhân của nhà trường đều đã đỗ cao nhất trong các kỳ thi tốt nghiệp ở Đại-học-Đường. Những giáo sư giảng toán pháp và khoa học đều tốt nghiệp rất xuất sắc ở các kỳ thi lấy bằng về khoa học. Còn nhiều các giáo sư khác có bằng Tú-lai và Thành-chung đều có một kinh nghiệm sư-phạm đích đáng và tận tâm với chức vụ. Sự tiến bộ về tinh thần và hình thức của học đường Duvillier năm vừa qua đã khiến cho trường Duvillier hoàn toàn trở nên một trường lớn ở Đông-dương.

Bệnh khí hư

Đàn bà có khí hư là vì có kinh mà không kiêng, hoặc làm việc nhiều, ăn uống thất thường, hoặc vì bệnh tình người chồng truyền sang. Kíp nên uống thuốc của

ĐỨC THỌ ĐƯỜNG

131, Route de Huế - Hanoi

sẽ được khỏi chắc chắn. Giá 1p20 một hộp uống 3 ngày. Nhà thuốc đã nổi tiếng chữa các bệnh lậu, giang-mai, hạ cam, v. v. bất cứ nặng nhẹ, đều được khỏi rứt nọc. Thuốc lậu 0p60 một hộp. Giang-mai 0p70. Hạ-cam 0p30.

ĐẠI-LÝ: Quang-Huy Hải-dương, Ich-Trí Ninh-binh, Mai-Linh 60-62 Paul Doumer - Haiphong

Những bệnh ở thận

Những người liệt dương, di, mộng, lãnh tinh; những người tinh khí bất cố, giao hợp chóng xuất tinh; những người hay đau thịt, mỗi xương, xanh xao, vàng vọt; những người mắt sâu, má lõm, tinh đục quá nhiều; những người có đờ không nuôi, hiểm muộn con cái; những người tám thận bất giao, hay thò dâm; những người tiểu tiện vàng đỏ, mắt mờ, lưng đau... dùng hết một hộp Kinh-tiến Tụy-tiên tức Khang-hy Tráng-dương Kiên-tinh hoàn thì khác hẳn trong người, rồi dần dần sẽ khỏi các bệnh ở thận và khỏe mãi mãi, mỗi hộp 1p00.

Cách chữa Lậu khỏi chắc chắn

Bị lậu khi phát ra, người thì thấy buốt tức, người thì thấy ra mủ, người thì thấy cả buốt tức, cả ra mủ mà lại ra cả máu nữa. Có người lại thấy nước tiểu vẩn trong (phần nhiều người bị lậu, nước tiểu hay vàng) đi đại tiện táo. Như thế chỉ dùng hết 1 lọ Liễu-hoa hoả trong một ngày bệnh dịu hẳn, và 2 hôm hết hẳn buốt, 5 hôm hết hẳn mủ. Mỗi lọ Liễu-hoa hoả giá có 0p50 (6 hộp 2p50). Nếu ai muốn chữa khôn, chỉ lấy giá rất hạ, mà có bảo đảm hẹn ngày khỏi.

20 năm còn tuyệt nọc

Bị Lậu hoặc Giang-mai chữa một cách cầu thủ, sau khi qua thời kỳ thư nhốt, thường sinh ra những chứng buồn hoặc phổi trọng đường tiểu, máy gân, giắt thịt, ngứa sần trên da, tiểu tiện kh vàng, lúc trong, thường vẩn đục, có filaments, tinh khí loãng, giao hợp chóng xuất tinh mà nóng như than, khô khát thấy trong người khác ngay, ở miệng sáo thong ười và đỏ. Bệnh như thế 30 mới có độ 12 năm hoặc tới 15 năm, 20 năm chỉ dùng hết 2 hộp Bội-nguyên tiết-trùng (1p50 một hộp) kèm theo với 1 hộp Tiết-trùng lậu (1p00 một hộp) trong một thời hạn rất ngắn, thì cam đoan là khỏi hẳn.

THƯỢNG - ĐỨC 15 Mission, - Hanoi

BẮC-KỶ: Haiphong Văn-Tân 37 Avenue Paul Doumer, Nam-dịnh Việt-long 28 rue Champeaux, Ninh-binh Ich-Trí 41 rue du Marché, Bắc-ninh Vĩnh-Sinh 164 rue Tiên-an, Ưng-bi Mai-viết-Sông 27 rue Vernay, Hải-dương Quang-Huy 25 Marché Foch, Hà-đông Minh-Long 25 Ng-hữu-Độ, Nam-Hưng 13 Gia-long, Thái-binh Minh-Chân 36 Jules Fiquet, Cao-bằng Hoàng-hùng-Tuấn 15 Pavie, Ng-xuân-Chiêm 64 rue Vườn Cam Bắc-giang Vĩnh-Hưng, Vĩnh-yên Mèo Ng-thị-Nám 47 Mai-trung-Các, Phú-ly Việt-Dân Bd Principale, Sơn-tây Thái-Hòa 15 Amiral-Courbet, Thái-binh Minh-Đức 97 Jules Fiquet, Ich-Nguyên 129 Bệ-nhi, Tuyên-Quang Vinh-Trịnh 40 rue An-lạc, Yên-bá Tam-Đông 23 Place du Marché.

TRUNG-KỶ: Nha-trang Ng-đỉnh Tuyền Tailleur, Vinh-Sinh-Huy Dươc-điểm 25 Marché Foch, Thanh-hóa Thái-Lai 72 rue Bôn-thủy et Grand Rue, Huế Thanh-Niên 43 rue An-cro, Tam-quan Trần hoa-Bao Commercant, Fafou Hồng-Phát 126 rue des Cantonails, Tourane Lê-công-Thanh Avenue du Musée, Vinh Ngô-Như 40 Marché Foch.

CABINET D'ARCHITECTE
NGUYỄN - CAO - LUYỄN
HOANG - NHƯ - TIẾP
Architectes diplômés P.L.G.I.
Angle Rues Richaud et
Borgnis Desbordes - Hanoi
TÉL. 678

Ngày Nay

Tuần báo ra ngày thứ bảy
Mua báo kể từ 1er hay 15 tháng lấy
và xin trả tiền trước

	Một năm	6 tháng
Đông-dương	4\$20	2\$20
Pháp và Thuộc-địa	4.80	2.50
Ngoại quốc	8.50	4.80
Các công sở	8.50	4.80

Ngân phiếu gửi về:
M. le Directeur du NGÀY NAY
● TÒA SOẠN và TRỊ SỰ ●
80, Av. Grand Bouddha, Hanoi
Giấy số 874

Ngân phiếu gửi cho:

Monsieur le Directeur
du Journal NGÀY NAY
80, Av. Grand Bouddha - Hanoi
Đừng để tên người, nhất là tên
những người trong tòa soạn và trị
sự như thường đã xảy ra.



CUON SỔ

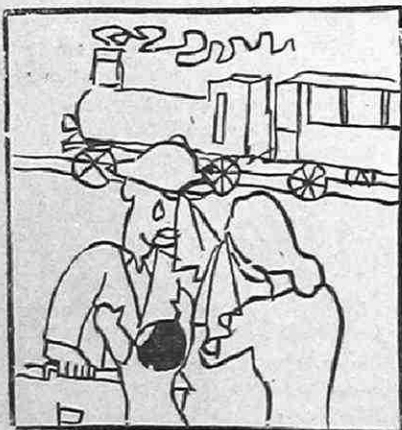
Bắc-kỳ — *Mấy bữa nay mưa không ngớt. Dân quê lo nước lên tàn phá nhà cửa và mùa màng của họ. Sở lục lộ lo... họ sắp đổ tại mình.*



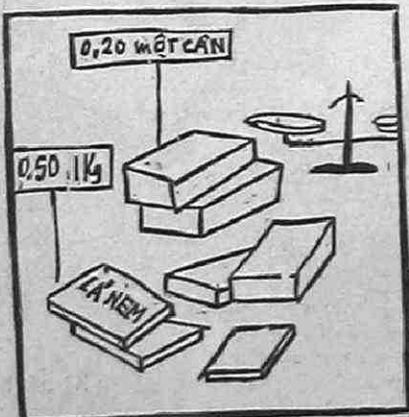
Bắc-kỳ — *Theo gương thành phố Saigon đang định mua 3.000 cái mặt nạ phòng hơi độc, viện dân biểu Bắc-kỳ cũng định mua đủ số mặt nạ để phát cho khắp các nghị viên của viện. Nhưng nhiều ông không biểu đồng tình: số đồng các ông đã có sẵn cả mặt nạ rồi, và đã dùng từ ngày các ông ra ứng cử.*



Sâm-sơn — *Một người đàn ông trẻ tuổi vừa bị chết đuối ở bãi bể. Dân chài Sâm-sơn mừng. Họ vỗ tay bảo nhau: « có thể chứ lý! » và sắp ăn mừng.*



Nam-kỳ — *Thứ tư trước, chuyến xe tốc hành Hanoi — Saigon cất toa ở Toureham, bỏ lại độ 100 hành khách. Trưa thứ sáu xe khác mới đến kéo họ đi. Chậm có gần 48 giờ. Chả ai ngạc nhiên cả. Thứ nhất hành khách quen của xe lửa tốc hành đường ấy. Bọn họ, nhiều người, mang theo lương thực đủ ăn nửa tháng. Có người mang cả băng bó. Có người trước khi đi, đổi dăng vợ, chồng cần thận.*



Hanoi. — *Một tin mừng cho các nhà dùng thực phẩm một ngày một đắt đang trông đợi hội đồng định giá thực phẩm định giá các thức ăn. Hội đồng vừa mới định giá gạo.*

Người



Cái lương vàng

NGÀY XƯA, ông Cao bá Quát làm quan có câu than rằng:

— Đỉnh chung chiếc rưỡi cái lương vàng.

Ý là chề đồng lương ít ỏi, không đủ tiêu.

Thì bây giờ, các ông đội mũ cánh chuồn, đeo thẻ bài ngà cũng đương than thở là lương lậu không đủ tiêu. Không đủ tiêu, nên mới đâm ra xoay. Lúng phất tinh, đôi đầu gối phải bõ, nhiều ông nghĩ vậy.

Tuy nhiên, bõ cũng còn chưa đủ. Cho nên gần đây, các ngài đã xin yêu



cầu tăng lương. Và đã gần được toại ý, vì tuy lương chính đờ nguyên tiền phụ cấp tăng lên kê cũng khá: tổng đốc 1000 một năm, tuần phủ 800 một năm, bố

chánh 700, thương tá 500, tri phủ 600, tri huyện 500.

Ái nấy đều mong rằng tiền lương đã tăng, các ngài « phụ mẫu chi dân » sẽ trở nên chính trực, liêm minh, không ăn của dân lấy đồng xu nhỏ, để tỏ cho thiên hạ biết rằng nước Nam vẫn là nước Nam và mũ cánh chuồn bao giờ cũng là mũ cánh chuồn.

Và chính các ngài cũng đương mong như vậy.

Bào hoàng và dân chủ

BÁO Nam-Cương của ông Phạm lê Bồng họ Kim-khánh là một tờ báo Bào hoàng.

Bào hoàng mà lại dân chủ, thế mới lạ.

Nhưng không có cái gì lạ đâu. Ông Kim khánh Bồng thờ hai chính phủ, một chính phủ Nam-Triều quân chủ và một chính phủ bảo-hộ dân chủ, thì tất nhiên ông ta phải vừa bào hoàng và vừa quân chủ. Như vậy, ông ta có khác đi, mới là sự lạ vậy.

Duy có một điều, ta đáng lấy làm lạ, là báo ấy, số 74, có nói rằng: « Ngày kỷ niệm cách mệnh nước Pháp, người Pháp gọi là quốc khánh. Ý nghĩa cuộc kỷ niệm ấy là ghi nhớ cái ngày đánh đổ chính thể chuyên chế độc tài mà lập nên chính thể dân chủ tự do, làm cho dân nước Pháp được sung sướng thịnh vượng. Gọi là dân chủ, có phải là không có vua đâu? Nước Anh kia cũng là nước dân chủ; chính hoàng để Bào đại ta bây giờ vừa có tờ báo tây ca tụng là một vị hoàng đế dân chủ ».

Câu tuyên ngôn này xem ra cũng gần hệ trọng bằng tờ tuyên ngôn của Đại cách mệnh Pháp. Vì nó cho ta biết hai điều: một là ông Phạm lê Bồng người đảng bào hoàng, và tờ báo của ông, là Nam-Cương, đều tôn trọng dân chủ cả, hai là đức Bào đại cũng là một người dân chủ nốt. Thật là may cho dân Trung kỳ, vì dân ấy được tự do, bình đẳng mà không biết, vì dân ấy là

chủ, có quyền lập pháp, quyền thống trị trong Trung mà không hay, vẫn tưởng là mình bị bẹp dưới gót giày úng, dưới roi bang Bành.

Nhưng sao báo Nam - Cương cũn trong số 74, lại yêu cầu nước Pháp « Phan những chế độ mới, nói rộng quyền hạn cho nước Nam được thật là một nước bảo hộ của nước Pháp theo như hòa ước 1884. Báo ấy có biết rằng hòa ước 1884 không thêm kể rõ đến dân chúng, mà chỉ đếm sĩa đến quan lại Annam thôi không? Báo ấy có biết trở lại hòa ước ấy, chỉ có thể đem thêm quyền thế cho ô mũ cánh chuồn, nghĩa là không nói rộng một ly nào cái chế độ chuyên chế, áp bức thời xưa không?

Nếu báo ấy biết, thì chẳng hóa ra tự lừa dối mình và lừa dối thiên hạ lúc kêu to lên là yêu dân chủ tự do mà không biết, thì hóa ra không biết gì cả, thì hóa ra y như ông Phạm lê Bồng ư?

Thật là một điều khó xử vậy.

Phòng hơi ngạt

CÁC BÁO tăng tin rằng thành phố Saigon đã dự định mua ba nghìn mặt nạ phòng hơi ngạt để phát cho dân chúng trong khi hữu sự.

Thật là một cái may... cho ba ngàn dân Saigon.

Nhưng hình như dân chúng thành phố Saigon đồng hơn thế thì phải. Vậy còn những người dân khác, không có cái thú đeo mặt nạ để tỏ điềm bộ mặt cho có giá trị?

Họ còn có một cái may, là được đi xem ba nghìn người kia đeo mặt nạ. Chỉ sợ lúc những người này đeo mặt nạ là lúc nguy cấp họ bị hơi ngạt làm chết trước đi mà thôi. Nhưng không lo. Cho có thể nữa, họ cũng còn có thể tự an ủi rằng họ đã chết đi để chứng cho ba ngàn người kia biết rằng cần phải đeo mặt nạ. Đó là chuyện trong Saigon.

Kẻ thức giả, nghĩa là những người buồn mặt nạ, đã đặt câu hỏi rằng thế còn Hà-nội? Saigon mua được ba nghìn, thì Hà-nội cũng ít ra được nghìn rưỡi, ít nhất là một nghìn cái mặt nạ, để làm cảnh.

Ngoài ra, thì hơi ngạt có đến đã có cách giản dị và nhất là đỡ tốn tiền hơn.

— Một là nằm lăn ra mà chết. B là thượng sách.

— Hai là nhảy cò xuống sông Hồng há

Như vậy thì hơi ngạt hẳn không há

vào mặt mũi được. Chỉ phần một số

Sở quyền giúp bà Tân - Đả

S. E. M. A. Hoế
Năng hê, Tonranc
Bà Nguyễn Tích, Châu đốc
Ông Ng. vân Ngọc, Hanoi
Sở cũ

Cộng

Đến 25 Juillet chúng tôi sẽ khởi quyền này. Vậy các bạn nào có tin tốt nên mau mau gửi về trước k bạn ấy.

và việc

phải có tài lộn một ngày không thờ, nếu không thì chết đuối. Đó là trung sách.

Bà là bồ Hà-nội mà đi. Đó là bà sách.

Hòa bình và công lý

THẾ GIỚI đương đi vào con đường chiến tranh, như người trượt chân ngã trên cái giốc không phương chống lại nữa.

Nhưng người ta vẫn nói đến hòa bình. Cả đến những nước độc tài cũng vậy. Nước Anh yêu hòa bình, thì nước Đức cũng yêu hòa bình. Trên miệng Hitler, cùng với những câu dọa nạt, thế nào cũng có chữ hòa bình. Hòa bình trong công lý.

Nước Ý cũng không kém: thủ tướng Mussolini cũng chỉ chuồng có một điều: hòa bình, hòa bình trong công lý. Rồi cả đến giáo Hoàng Pie XII cũng cũng đang đàn ông tồn thủ các nước nên giữ hòa bình trong công lý.

Đâu đâu cũng đều một lời đồng tâm cá.

Chỉ còn một việc còn con: là giải nghĩa thế nào là công lý mà thôi.

Công lý, đối với Ý, là cho Ý làm bá chủ ở Địa Trung Hải. Công lý, đối với Đức, là cho Đức làm bá chủ ở Âu Châu. Công lý, đối với Anh, Pháp, lẽ tự nhiên là giữ chặt lấy quyền bá chủ hiện có Công lý, có lẽ chỉ có đối với dân Annam nghèo hèn, mới có nghĩa là công lý mà thôi.

Nói tóm lại, công lý trong hòa bình, nghĩa là chiến tranh, chẳng thế mà nước nào cũng lo tăng binh bị, mài gươm cho sắc, đúc máy cho bền, để đưa loài người đến chỗ chết... Có lẽ họ cho rằng chết, đó mới là về nơi hòa bình thiên cổ?

Khất-thuế

TÒA Nam An Hã Đông đã lên án chín người trong số hơn trăm dân làng Vạn Phúc biểu tình kêu thuế.

Họ có làm gì dữ dội đâu. Họ tự chửi tay mình rồi kéo nhau đến phủ kêu nài rằng thuế năm nay tự nhiên tăng lên một cách quá nặng, khiến cho họ không thể chạy mà nộp được đành mang thân lên chịu tội với quan.

Thì quan đã làm tội họ thực: mỗi người thêm một tháng tù và 3 đồng bạc án phí. Đó là không kể tiền thuế phải đóng. Mà nếu không có tiền thì lại ngồi tù thêm để bù vào.

Nhưng có một câu hỏi lần nữa trong óc mọi người: cho họ vào tù như vậy có làm cho họ

tự nhiên mo trong ruột ra được tiền để đóng thuế và nộp án phí hay không? Xem chừng mong như vậy cũng khó khăn lắm.

Dân quê có tiếng là nghĩ đến nghĩa vụ nộp thuế một cách chau đáo lắm, ai có từng nghe tiếng trống thúc thuế, có từng thấy dân quê chạy thuế mới rõ lòng hy sinh của họ. Dân làng Vạn Phúc này chắc cũng sợ phép nhà nước lắm, nhưng hết tiền thì cũng đành liều: ngán cổ, bé miệng, nếu không đồng lòng cả làng thì kêu ai nghe, khóc ai thương. Sự biểu tình của họ chỉ là tiếng kêu cứu.

Các ông quan ở Hã Đông đã đáp lại họ: cho tiếng kêu của họ vào nhà pha. Án cũng là một cách cứu họ khỏi phải đóng thuế vậy.

Hoàng-Đạo



BƠN XIN AN XÁ CHO TỬ CHÍNH TRI BÔNG - DƯƠNG

THẸO một tạp-chí cộng-hoa rất nhân-đạo, mỗi khi bầu Tổng-Thống mới, Chính-phủ Pháp thường đại-xá cho tù.

Chính vì thế, nên hai tháng sau khi ông LEBRUN được tái-cử Tổng-Thống, ngày 8 Jovin 1939, Hạ-nghị-viện đã thông-qua một đạo luật đại-xá cho những người phạm các tội về báo-chí, về sự tụ-hợp trái phép, về các vụ bôn-cử và gian-lận trong lúc bôn-cử, về việc biểu-tình ngoài đường phố, về việc xung-đột giữa chủ và thợ, v. v. ...

Chúng tôi chưa biết rằng đạo luật ấy khi đã được Thượng-nghị-viện chuẩn-g và đem thi-hành ở Pháp thì có sẽ được ban-bổ ở Đông-dương hay không? Dù đạo luật ấy có đem thi hành ở Đông-dương chăng nữa nhưng vì rằng trong đạo-luật ấy không hề ghi những tội phạm về chính-trị ở các thuộc-địa các xứ báo-hộ, do các tòa án đặc-biệt kết-nghị, như các tòa Nam-an hay Hội-đồng đề-hình ở Trung Bắc-kỳ; nên các báo ở Bắc-kỳ đồng ý với nhau làm một lá đơn xin quan Tổng Thống những điều sau này:

1-) Mở rộng đạo-luật án-xá cho cả tử chính-trị Đông-dương hưởng, gồm cả những người bị các tòa Nam-an và Hội-đồng đề-hình kết tội, hiện nay được kể là tử chính-trị hay bị liệt vào hạng tù thường phạm.

2-) Lập một chế-độ đặc-biệt cho tử chính-trị cả xứ Đông-dương.

3-) Bỏ các tội phụ-thuộc (như biệt-xử, quản-thúc v.v...) cho những người đã được tha và những người sắp được tha để họ được dễ dàng sinh sống. Các báo đã quyết-định in đơn này ra làm hai vạn tờ để gửi đi cho các bạn đọc kỹ vào đây và đi lấy chữ ký của những thân-thuộc, bạn-bè; xong rồi bạn đem lại gửi đơn ấy về nhà báo để nhà báo gửi sang cho quan Tổng-Thống.

Chúng tôi tin chắc rằng các bạn đọc Pháp, Nam sẽ vui lòng cho chữ ký vào đây để lá đơn này là ý nguyện chung của dân chúng.

L'Effort Indochinois, Ngày Nay, Con Ong, T. T. T. Năm, Đán-Bà, Đới Nay, Notre Voix, Ngày-Mới, Tao-Đán, T. T. T. Bút, Bắc-kỳ Dân Báo, Hồng Ái Báo, Việt Đục, Người Mới, Demain, Thời Vụ, T. T. Nhật báo, Tân Việt Nam, Chính trị, Quốc gia, Nam Cường, Phụ Nữ, Le Monde, L'annam Nouveau, Trung Bắc Tân Văn, Đông Pháp, Hanoi Soir, Việt Báo, Nước Nam.

SẮP CÓ BẠN

PHÂN THÔNG VÀNG

của XUÂN - DIỆU

Sách dày trên 200 trang. Bìa in màu

Giá 0 \$ 40

CÂU CHUYỆN

hàng tuần

ONG Phạm Lê Bông đã trả lời về việc ông ấy đi Tây dự lễ kỷ niệm Cách mệnh Pháp quốc mà ông ấy gọi là ngày Quốc Khánh để tránh chữ Cách mệnh rất phạm húy.

Ông ta bàn cãi hùng hồn lắm. Và xác đáng lắm. Chẳng hạn ông ta tự hỏi: ai là người tri thức? Rồi trả lời ngay: tôi là người tri thức. Ông ta không trả lời hẳn thế. Nhưng ai đọc ông ta cũng hiểu thâm ý của ông ta. Đây này, ông ta viết: « Ai cũng là tri thức, cả những người chưa đỗ Sơ-học Pháp-Việt cũng có thể nói mình là tri thức... »

Ừ! những người chưa đỗ Sơ-học Pháp Việt sao dám tự xưng là tri thức? Đàng này, ông Bông đã đỗ bằng ấy rồi. Và ông ta lại có thêm bằng nghị viên và bằng nghị trưởng nữa. Ông ta quả là người tri thức

vậy. Dù thế mặc lòng, nhiều lời của ông ta vẫn tỏ rõ rằng ông ta không có được bao nhiêu tri thức. Mới biết, muốn có tri thức nên im lặng. « Im lặng là vàng », lời nói ấy thực là lời vàng vậy.

Ông ta nói: « Ngay trong nước Pháp, ngày quốc khánh này toàn thể nhân dân vui mừng, trong đó có cả người các đảng từ cực hữu đến cực tả, nếu theo ý mấy ông viết báo la kìa thì các nhân viên trong nhà báo Action française, các ông nghị về đảng Bảo hoàng và mấy mươi vạn dân Pháp đã đọc báo Action française và đã bỏ phiếu cho các ông nghị Bảo hoàng đều không nên dự cuộc vui mừng ngày quốc khánh ru? »

Thì cố nhiên! Chứ còn « ru? » gì nữa! Vì ngày quốc khánh ấy là ngày cách mệnh đã đánh đổ bọn quân chủ

trong đó có bọn bảo hoàng. Xưa nay bọn bảo hoàng có dự lễ kỷ niệm Cách mệnh Pháp quốc bao giờ đâu! Họ chẳng họp nhau để quây rối lễ kỷ niệm thì có.

Ông Bông nói « các ông nghị bảo hoàng ở Pháp đông lắm ». Kỳ thực phải quân chủ và phải bảo hoàng ở Pháp vẫn ghê và muốn đánh đổ chế độ nghị viên. Bất đắc dĩ họ phải có người thay mặt ở viên, nhưng mục đích chỉ cốt để phá hoại chính thể nghị viện mà lập lại chính thể quân chủ. Vậy làm gì có nhiều mà kêu các ông nghị bảo hoàng?

Ông ta lại nói: « Chính phủ chẳng còn lạ gì, mỗi khi có người được cử đi việc gì, ví dụ ông Phạm Quỳnh vào Huế, ông Bùi quang Chiêu sang Pháp, đều có những lời chỉ trích om xòm. Tinh ghen ghét là tinh giới sinh, cái đó cũng không sao, chỉ mong người bên Pháp khi đọc những lời đó đừng tưởng lầm là dân mình coi ý khi riêng hơn quyền lợi chung ».

Chính vì dân mình coi quyền lợi chung hơn ý khi riêng nên mới chỉ trích om xòm việc cử ông Phạm Quỳnh vào Huế, và việc cử ông Bùi quang Chiêu sang Pháp. Vì hãy hỏi ông Phạm Lê Bông, hai ông ấy đã

làm được một li gì cho quyền lợi chung? Ông Quỳnh từ ngày lại kinh nhậm chức Thượng thư bộ Quốc gia Giáo dục, ngoài việc dặt thêm cái bằng Sơ học ấu lược mà ông Bông ngậm khoe đã thi đỗ, có làm nổi một việc gì gọi là ích lợi cho dân đâu. Còn ông Bùi quang Chiêu thì (hì thổ được mỗi một việc là lập đảng « Lập hiến » để lên làm lãnh tụ. Nhưng việc đó phỏng có ích gì cho dân?

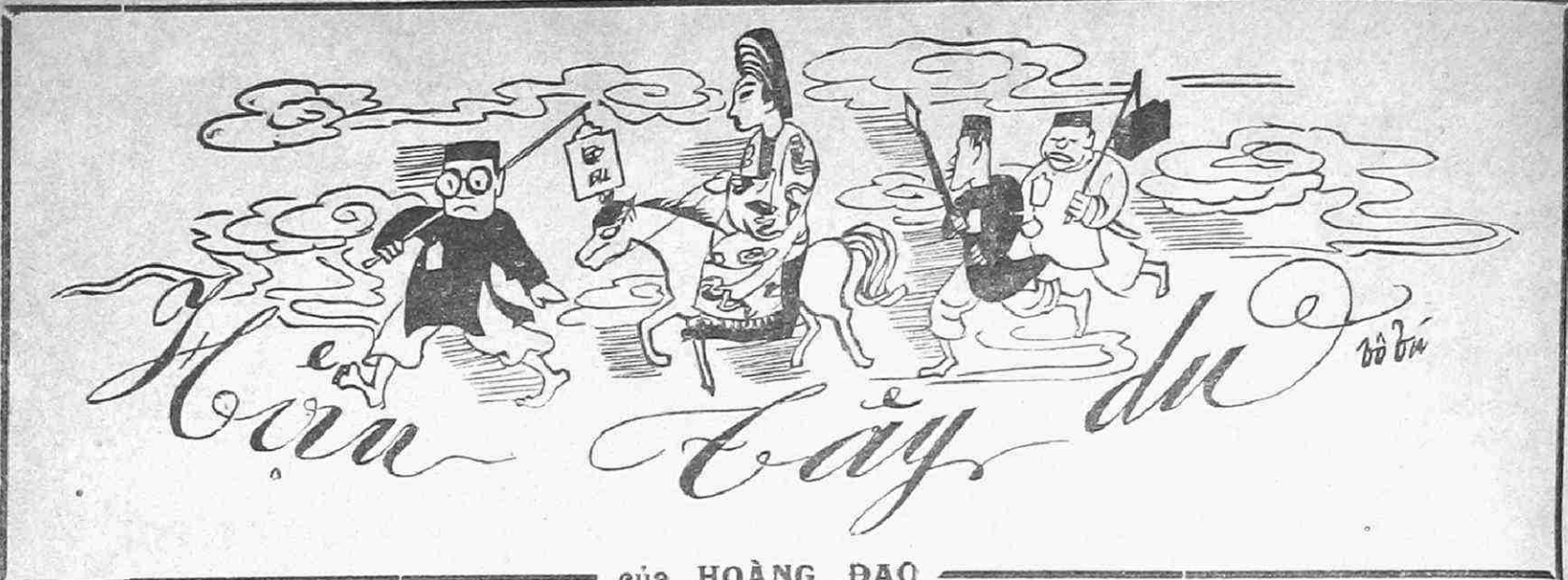
Thế mà bắt người Annam không được chỉ trích?

Cũng như không được chỉ trích việc cử sang Pháp ông Phạm Lê Bông bán pháo, bảo hoàng và đã đỗ bằng Sơ học Pháp Việt!

Sau cùng ông Phạm Lê Bông kết luận và đọc một câu rất mập mờ khó mà ai hiểu nổi, kể cả những người đã đỗ bằng Sơ học Pháp Việt: « Âm mưu về quyền lợi riêng, từ giờ đến cuối năm sẽ rõ ».

Thế nghĩa là gì? Phải chăng đó là một câu sấm? Ai âm mưu về quyền lợi riêng? Âm mưu ở bên Pháp hay ở bên này? Hay ở cả hai nơi? Được, hãy cứ đợi đến cuối năm xem lúc bấy giờ có rõ không?

Khái-Hưng



của HOÀNG ĐẠO

(Tiếp theo) (1)

NGUỜI mắt xanh nhắm mắt lại ngồi yên, không nói nửa lời. Phạm Kỳ nhân lại đập đầu kêu van :

— Đệ tử một lòng tìm đạo, đến nay mới có điềm phúc gặp được sư phụ, cúi xin sư phụ thương đệ tử với.

Người mắt xanh lại tỏ vẻ giận dữ mà rằng :

— Ai là sư phụ của nhà ngươi ! Kỳ nhân vẫn phủ phục kêu van tha thiết. Hồi lâu, người mắt xanh bèn đổi vẻ giận dữ ra vẻ mỉa mai, cười mà nói rằng :

— Đã vậy người giơ tay ra đây.

Kỳ nhân vội vàng đến gần cung kính chia hai tay ra. Người mắt xanh bèn khạc vào tay kỳ nhân một miếng đờm lớn rồi mỉm một nụ cười chế nhạo :

— Đây ! phép tiên của ta chỉ có thế, nhà ngươi có thích thì nuốt đi.

Phạm kỳ nhân định nhón nhìn bãi đờm, rất minh kinh hãi. Bãi đờm màu xanh, nổi lên những tia màu đỏ thẫm, kẻ người thường trông thấy hẳn phải lợm giọng, dẫu ai bảo nuốt xong là thành tiên Phật cũng không dám bỏ vào miệng. Nhưng kỳ nhân không phải là người thường, cổ giương mục kính để ngấm kỹ của vựa vật ấy. Thi



bỗng mục kính hóa ra cặp kính hiển vi, và dưới cặp kính đó, bãi đờm hóa to lên gấp bốn năm trăm lần.

Không hay cảm động như kỳ nhân cũng đâm ra hoảng hốt. Vì trong bãi đờm, kỳ nhân trông rõ từng đám vi trùng lớn bằng những con dơi một, lờn ngồn bỏ ngang

1) Xem N. N. từ số 170.

bỏ dọc. Kỳ nhân vội nhắm nghiền mắt lại, nhưng trước mắt, vẫn thấy hiện ra màu xanh rợn rợn của bãi đờm. Kỳ nhân buồn rầu mà nghĩ rằng :

— Ta bây giờ thật là khó xử. Nuốt ư ? Không nuốt ư ? Trời ơi ! biết làm sao đây.

Nhưng Kỳ nhân thấy trong tâm trí nảy ra ý tự kiêu rằng tình cảnh của kỳ nhân lúc ấy giống tình cảnh của các nhân vật của nhà kịch sĩ Corneille. Và một cuộc tranh đấu kịch liệt làm nao động linh hồn lớn lao của Kỳ nhân. Mặt Kỳ nhân lúc hồng hào, vui vẻ, lúc tái ngắt.

Bỗng Kỳ nhân nở một khốc rằng :

— Nuốt ư ? Sẽ phải tự hạ nuốt cục đờm đây vì trùng ghê gớm, lỡ ra mang hận suốt đời.

Rồi lại nở cười rằng :

— Nhưng nuốt đi sẽ được học đạo, sẽ thoát được cái xác thịt bạch đình mà bay lên cao vút.

Đoạn, lại cười lên ba tiếng :

— Không nuốt ư ? Sẽ khỏi phải chịu cái khổ nhục nuốt đờm.

Nhưng lại khốc luôn ba tiếng :

— Nhưng không nuốt thì cái công tìm thầy học đạo chẳng hóa ra ỗng lăm ru.

Và Kỳ nhân nghĩ đến những người đời xưa đi tu tiên cũng phải chịu khổ nhục nuốt đờm. Kỳ nhân bèn cười một mặt, khốc một mặt, rồi lấy hết can đảm há miệng thật to như miệng cá ngao, ném tuốt cục đờm vào miệng nuốt thật nhanh. Tức thì một thứ mùi kỳ dị xông lên, rồi kỳ nhân thấy bụng sôi lên xùng xục. Trong lúc ấy người mắt xanh há hê lắm.

Phạm kỳ nhân nuốt xong, thấy thân thể tự nhiên trở nên nhẹ nhàng, rất lấy làm sung sướng, vội phủ phục trước mặt người mắt xanh. Người mắt xanh nín cười mà bảo rằng :

— Nhì người có thể dạy được. Chịu khổ nhục đã khá lắm rồi. Miếng đờm nhà ngươi vừa nuốt, ta đã khổ công lấy khính khi luyện cho đặc lại, nay vào trong bụng nhà ngươi sẽ làm cho thân thể biến ra nhẹ nhàng, có thể bay lên cao được.

Phạm kỳ nhân rạp đầu lạy tạ, mừng rằng đã nuốt được một bảo bối. Nhưng từ đấy, kỳ nhân đâm ra chứng đau dạ dày và màu da trở nên sạm sọc như tím bằng màu xanh

của miếng đờm tiên kia vậy. Âu cũng là thiên số đã định như vậy.

Người mắt xanh lại nói tiếp.

— Ta là Mạc-tiên chân-nhân, thấy người lòng thành nên ta rời động phủ ở bên Tây-phương sang đây chỉ



bảo cho nhà ngươi. Nay đã làm đệ tử ta, thì ta đặt cho hỗn danh là Thượng-Chí.

Kỳ nhân vui mừng nhảy nhót mà rằng :

— Đa tạ Sư-phụ, từ nay tôi có tên là Thượng-Chí.

Từ đó Thượng-Chí ở lại động Nam Phong. Mạc-tiên chân-nhân sai đồng tử dạy bảo quét tước, thừa gửi, rồi ngày ngày đến Hoàng đình đứng hầu nghe giảng kinh bản đạo, quét động thấp hương.

Thượng-Chí làm công việc kia dần dà đã được bảy năm. Có một hôm, chân nhân lên đàn hội họp các vị tiên giảng đạo. Thượng-Chí đứng

chạ nghe giảng mặt mày bấn loạn, hoa chân múa tay. Chân nhân trông thấy bèn gọi lại gần hỏi vì có gì lại điên cuồng như vậy. Thượng-Chí nói :

— Đệ tử thành tâm nghe giảng rất lấy làm vui sướng, nên hóa ra vô lễ như thế, dám xin Sư phụ tha lỗi cho.

Chân nhân nói :

— Người đã biết thế thì cũng có ngạo cố. Vậy ta hỏi người đến động này được mấy năm rồi.

Thượng-Chí đáp :

— Đệ tử không rõ là bao lâu ; chỉ nhớ rằng đi vào sau động kiếm củi thấy một cây đào quả ngon lắm đã bảy lần ăn đào.

Chân nhân nói :

— Nơi ấy là Lan-đào-Sơn, người đã bảy lần ăn đào, tức là bảy năm rồi. Người theo ta kể như vậy cũng đã lâu, vậy người muốn học đạo nào ?

— Xin Sư phụ chỉ giáo cho.

Chân nhân nói :

— Đạo học cả thấy ba mươi sáu môn đều là chính quả, chẳng hay nhà ngươi định học về môn gì ?

Thượng-Chí nói :

— Xin tùy ý sư phụ.

Chân nhân nói :

— Ta dạy người đạo Thuật tự môn trung, người có bằng lòng không.

Thượng-Chí hỏi :

— Thuật tự môn trung là thế nào ?

Hỏi rồi đứng ngẩn người ra.

Muốn biết sự thế thế nào, xin xem hồi sau phân giải.

(Còn nữa)

Hoàng Đạo

Bán theo giá bên Pháp

CÁC THỦ BÚT MÁY :

Ngòi thủy tinh : Kaolo

Ngòi vàng : Semper-Eric — Bayard

Mereler — Scriptor — Watterman — Unic

giá từ 2p.20 đến 31p.00

Có máy ở Đức mới sang để khắc tên họ quý ngài vào bút không tính tiền và lấy ngay được.

MAI - LINH

60-62 Cầu đất — Hảiphong

TIN VĂN... VĂN của LÊTA

NHÀ văn-sĩ bé tí tẹo Trần Văn-Tùng đang ở bên Tây.

Cũng như ông Phạm Quỳnh và ông Nguyễn-tiểu-Lăng. Thế nào lúc về Tùng chỉ viết nhất ký.

Để than thử với cái nước Pháp mà ông ta yêu dấu thắm thiết, nước Pháp địa đàng, nước Pháp hiền hậu, nước Pháp với đủ chia nghìn vẻ đẹp mà sựajah hót của ông Tùng kếm được ra.

Đại khái thế này.

« Hỡi nước Pháp của con! Con đã được trông thấy nước, con đã được ở trong lòng nước. Nước Pháp đã ôm lấy con cũng như nước Pháp đã cho con bú sữa.

« Bây giờ con phải xa nước Pháp, con phải về xứ sở của con để nhớ thương nước Pháp, nước Pháp có thắm lòng cho con không? »

Và snyt soa, và sục sùi, và đếm những giọt nước mắt mà ông ta

biến dòng số trong vào chương của ông để tỏ lòng trung th'nh với nước Mạ.

Trung thành và âu yếm.

Khi âu yếm người ta có những cử chỉ thích hợp.

Người ta ôm ấp vuốt ve nhau.

Ông Tùng cũng có những cử chỉ náo nùng.

Ông quý trọng chôn người ông yêu, ông nịnh, ông khen. Ông cúi xuống gào chóc giấy của người ta.

Và ông vuốt ve nó bằng lưỡi.

Cái lưỡi ấy đã nói ra nhiều lời ngoan ngoãn với nước Pháp. Những lời ấy in trong cuốn sách ông ta vừa xuất bản. Đây này :

Nước Pháp có tin con không! Hỡi nước Pháp của con? Nếu con nói rằng con ngợi khen người Pháp hơn hết mọi nước trên hoàn cầu? Nước Pháp của con ơi, nước có tin con không nữa con nói rất khê oái nước rằng con gần nước Pháp hơn xa sủ con, hơn xa Đông-Dương bé nhỏ của con...

Nước Pháp chỉ tin đầu Nhưng ông Tùng chỉ cần.

« Nước không tin con, nhưng chính đó là nỗi lòng con nó phan ra trong và mắt ở ngoài suốt sáu xa của quá tim con... »

Người đã quả quyết đến thế thì dầu không tin, nước Pháp của ông Tùng cũng chẳng làm sao được.

Và bởi không làm sao được. những đôi gầy nước Pháp, nhờ sự tử tế của ông Tùng, thành ra sạch sẽ như lau như lia.

Ông Tùng là một người tí hon, có chỉ làm Quan.

Chỉ làm Quan. Thảo nào ông có cái lưỡi mềm dẻo đến thế

Ông thú thực cái mộng tưởng làm quan của ông trong sách, nên khi người ta chào ông sang Tây xem hội,



VĂN SĨ VIẾT TRUỆ - Rõ thật lẫn quã, cổ nạo ốc để lấy cái nhét cho chặt dạ đây.

người ta cũng bảo : « Thằng bé ấy không đáng sợ, nó ngoan lắm, nó muốn được làm quan. »

Nhưng sang xem hội bên Tây, ông Tùng lại nhận misch là đại b'ều hàng Việt Nam trí thức!

Bên Tây họ sẽ chỉ ông Tùng bảo thắm nhau : « Người trí thức An-nam kia kia! Khỏi hải không? »

Rồi họ tin rằng bọn trí thức An-nam đều mong làm quan hết.

Nghĩa là đều t'oi hết.

Ông Tùng là người quen biết tôi. Chúng tôi trước kia bắt tay nhau đôi ba lần.

Tôi nói thế vì tôi khác người. Người ta đeo trước ngực những huy chương. Tôi, tôi khoe cái nhực.

Ông cũng đã tặng sách tôi, đã viết những lời đề tặng rất hay. Nhưng giấy của tôi đã có người khác lau sạch.

Cho nên tôi thấy ông ấy chương lăm và tôi sợ ông ấy làm thương tổn đến giá trị của người Đông-Dương.

Tôi nói thực ý nghĩ tôi, không sợ ai giận hết.

Nhưng ông Tùng có giận không đã?

Tôi chắc không.

Bị người ta mắng, ông sẽ mỉm cười sung sướng.

Ông sẽ lấy thế làm một vinh hạnh lớn. Vì ông tự bảo :

« Danh giá thực! Ta cũng bị báo ấy công kích... y như cụ thượng Phạm Quỳnh. »

HÀO MỜI

MỘT dạo, hào đi đũa hết. Tay có nhiều người nghĩ khác, phần đông người ta đều cho rằng nhà giàu đem nó đi chôn.

Nhưng chôn thì chôn, đã có chính-phủ, lo gì.

Nhân dân gần lòng đợi hào mời, chính phủ đương làm. Và ai nấy đều nghĩ rằng hào mời đến, thì hào cũ không còn có lẽ gì trốn đi nữa, đến cung phải lộ đầu ra hết.

Vì ai cũng tưởng hào mời giống hào cũ.

Nhưng lúc trông thấy nó, ai nấy đều ngả ngửa người ra : một thứ kim khí gì mà kền không ra kền, đồng không ra đồng, mà lại bắt ta phải gọi là một hào bạc. Thật là chẳng khác gì có ã thanh lán nhận cơ là hồng lán, tay rằng có cái bộ mặt đức thanh lán.

Người ta bảo nó bằng maillechort, một thứ hồ lớn đồng, kềm và kền, giá rất rẻ, rẻ đến nỗi mỗi một hào bạc giá chỉ độ hai xa. Hai xa mà đôi bằng một hào, một các hay một giác, kể thì cũng hơi bất nạt nưan một tí.

Dẫu sao trông mặt mà bắt hình dong, thì nó không bằng nửa đồng năm xa cũ, kể cả về hình thể và về trọng lượng. Thành thử ra có người bán nên đôi đồng 5 xa làm một hào và đồng một hào làm đồng năm xa. Như thế có nhẽ lại tốt hơn.

HOÀNG ĐẠO



— Bác lý mua cá làm gì đây?
Chắc «gỏi» chứ!
— Ầ, thấy người ta bảo giầy đóng « cá » vào thì đi dờ mòn, nên tôi mới mua một con đồng thử xem!

TRONG NGÀY NAY SỞ SAU :

ÔNG ĐỒNG

TRUYỆN NGẮN của KHÁI - HƯNG

Thuốc đánh răng « ANH BẠC »
Cần nhiều hàng bán lẻ khắp Đông-pháp

L'Eclat d'argent blanchit les dents

Pharmacie du BON SECOURS
52, Bd Đông - Khánh HANOI

Áo tắm bê

Hiệu dệt PHUC - LAI

87, PHỐ HUẾ, HANOI - T. 974

hiện đương trưng bày nhiều kiểu áo tắm mới lạ. Trước khi đi nghĩ mát, xin mời các bà, các cô lựa chọn kiểu áo để so sánh với các hàng khác.

Đ E P

TIỂU THUYẾT của KHAI HƯNG



(Tiếp theo) (1)

III



AU chuyện ly kỳ của Nam, thực ra, chẳng có gì ly kỳ. Đó chỉ là một câu chuyện tình.

Nam có một người bạn hơn chàng ba bốn tuổi. Ngày xưa ở trường Bảo hộ hai người tuy không học cùng lớp nhưng chơi với nhau rất thân. Không phải vì Nam và Biên hợp tính nhau. Trái lại, Nam nhanh nhẹn bao nhiêu thì Biên chậm chạp bấy nhiêu. Nam vui vẻ, đùa nghịch, lưỡi biếng, nhẹ dạ; Biên trang nghiêm, chừng mực, siêng năng, trầm trọng. Hình như Trời phú cho mỗi người một tính chất riêng để sau này theo hai con đường đời cách biệt hẳn nhau: công sở và nghệ thuật.

Hai người biết nhau, rồi đề ý đến nhau, rồi yêu nhau vì một sự ngẫu nhiên: có một kẻ thù chung, một viên giám thị. Người ấy ghét Biên vì Biên hiền lành và ghét Nam vì Nam tinh quái.

Nhưng sự ngẫu nhiên chỉ là một cơ để họ bắt đầu làm quen với nhau. Thực ra thường thường ở đời càng có tình tình trái ngược, hai người càng dễ thân nhau: Nam thích đọc sách, có tiền chỉ mua tiểu thuyết, Biên khuyên bạn nên để thời giờ mà học thì hơn, lại khoe rằng mình không hề đọc « truyện » bao giờ; Nam chỉ cười và không hề nghe theo. Nhưng Biên không nản chí, khuyên răn mãi, tuy trong thâm tâm vẫn phục

Nam là người đọc rộng, biết nhiều, cũng như Nam vẫn thầm khen Biên là người cần cù chỉ thú, nhất lại thấy Biên luôn luôn chiếm dẫn lớp Hai người xa nhau. Sáu bảy năm sau một vụ nghỉ hè, Nam vác đá và khung lên vùng Lạng-sơn để vẽ. Thời ấy Nam đương học năm thứ tư trường Mỹ thuật. Tình cờ chàng gặp Biên. Bây giờ chàng mới biết bạn hiện làm tham tá tòa sứ ở đấy.

Biên mời Nam về nhà bảo dọn riêng một phòng cho Nam ở. Nam vui thích, hầu sung sướng trong một gia đình đông đảo hai vợ chồng và năm con, bốn gái một trai. Trong những bữa ăn, ngồi quây quần chung quanh cái bàn vuông giải khát trắng, lũ trẻ chuyện trò, cười nói huyền thiên, hay cãi nhau đánh nhau khóc âm ỹ.

Nam rất yêu chúng, cùng chúng bày đình hay chơi hú tim, ba ba. Trong bọn, Lan là đứa con gái lớn tuổi nhất — Lan lên chín — và xinh xắn nhất. Nam cũng yêu Lan nhất vì Lan biết nghe chuyện và hỏi những câu rất thông minh, rất ngộ nghĩnh. Chàng kể chuyện Tấm Cám cho Lan nghe: đôi mắt xanh và to của Lan lóng lánh ướt lệ. Nghe chuyện « lấy vợ Cóc ». Lan vỗ tay cười, rồi bần khoăn nghĩ ngợi không hiểu tại sao trong cái đa cóc bé nhỏ và xấu xí lại sống được một người con gái nết na, xinh đẹp và cao như người thường!

Nam và Lan trở nên một đôi bạn thân. Nam thích cái tình thơ ngây, đầy thi vị của trẻ con. Lan được « Chú Nam » nuông chiều, suốt ngày lúc nào cũng bện lấy chú, theo chú đi về theo chú đến chùa Tiều, đến

động Tam-bành, đến các làng Thổ quanh vùng. Chú đi xa vắng độ hai ba hôm, Lan ở nhà nhớ mong ngơ ngác, ngơ ngẩn như mất hồn. Biên cười bảo con: « Hôm nào « Chú Nam » về Hanoi cho con Lan nó theo chú quách. » Mẹ Lan cũng cười: « Phải đấy! Lan ạ, con có muốn làm con nuôi chú Nam không? Làm con nuôi chú thì tha hồ được ăn bánh. » Lan cúi mặt đứng yên lặng, hai má đỏ ửng.

Đó là câu trả lời: « Bằng lòng » của tuổi thơ. Hôm Nam trở về Lạng sơn, Lan không giữ nổi bông bột, ôm chầm lấy « chú », rồi hôn, rồi nói những câu nũng nịu.

« Chú »! Cả nhà bây giờ đều gọi Nam là chú. Hôm Nam mới tới, hai người bạn xưng nhau bằng anh. Trong bữa ăn vợ Biên bảo các con: « Mời bác soi cơm đi, các con! » Nam cười nói đùa: « Mời chú chứ! Nào Lan, Cúc, Hồng, Trúc, Liên, mời « chú » đi! » Thế là từ đó Nam có một địa vị nhất định trong gia đình người bạn.

Nam nấn ná ở chơi nhà Biên cho tới hết hè — hơn một tháng. Hôm chàng về, đôi mắt xanh và to của Lan dăm dĩa, và Lan phải nén lòng mới không khóc oà lên trước mặt mọi người. Còn Nam, chàng cười nói để giấu giọt nước mắt cảm động: « sống » thì xấu lắm, Lan ơi! Người đẹp thế kia, ai lại khóc bao giờ, phải không, Cúc? . . . Trời ơi, đôi mắt xanh trong của

tôi sao lại mờ hơi sương như thế kia? » Mẹ Lan bảo Lan: « Chú làm thơ từ biệt con đấy. Con họa lại đi ». Cả nhà cười, vui vẻ, Lan không giữ được cũng bật cười theo. Nam nói: « Ừ, có thể chứ, hai mảnh trời xanh trong của tôi lại xanh trong như thường rồi ».

Mấy giây yên lặng, hình ảnh tất cả cái buồn rầu của một cuộc biệt ly, bỗng Lan rụt rè ngửng lên nhìn mẹ, thổ thổ: « Thế mà mẹ bảo mẹ cho con về chơi Hà-nội với chú ». Một tiếng cười to đáp lại câu nói ngây thơ. Rồi ai nấy cùng cười tuy chẳng hiểu Lan đã nói gì. Giữa những tiếng cười vui vẻ và om xòm ấy, Nam lên xe ra ga.

Năm sau thì đậu xong, Nam lại lên chơi Lạng-sơn ba tuần lễ. Nếu không bận phải làm việc cho trường thì Nam còn ở lâu hơn. Lần này lại đi lại những giờ nói chuyện, những cuộc đi chơi, đùa nghịch của hai người bạn với những tình tình không thay đổi tuy Lan khôn biết hơn một chút.

Thế rồi bằng đi sáu năm, Nam và Biên không gặp nhau. Nam cũng có lên Lạng-sơn một lần nữa. Nhưng Biên đã dời nơi khác. Bạn công việc, Nam không nghĩ đến tìm hỏi xem Biên hiện ở tỉnh nào.

Bỗng năm ngoài, đi chơi vịnh Hạ-long, lúc trở về Nam đã vào thăm Quảng-yên và gặp Biên ở đấy. Gia đình Biên đã thay đổi khác xưa. Vợ Biên mà hợp, da dẻ, trông có vẻ già



1) Xem N. N. từ số 169

tuy mới ba mươi sáu tuổi. Lan có thêm hai em, một trai một gái. Nhưng sự biến đổi bất ngờ cho Nam nhất là nay Lan không còn ngày thơ như trước nữa. Nay Lan đã là một cô gái rầy thì, hai má đỏ hồng hồng, cái ngực nở nang như chứa đầy sinh lực. Lan hiện học năm thứ ba trường Đồng-khánh và nghĩ hè, vừa về nhà gần được một tháng.

Thoạt nhìn thấy Nam, Lan vui cười chấp tay chào, vì nàng vẫn nhận được ông « chú » năm xưa. Nhưng nàng không dám vỗ vấp, nhất là thấy Nam ngờ ngác và lúng túng ngẩng đầu như đáp lễ một người đàn bà không từng quen biết.

Đến bữa ăn. Biên cười hỏi con gái: — Thế nào con quên chú Nam rồi? Lan giọng nũng nịu và giận dỗi: — Khi nào con quên. Có chú Nam quên con thì có.

Mãi lúc ấy Nam mới nhớ ra rằng thiếu nữ chào mình ban nãy là Lan. — Chị Lan chóng lớn quá, làm tôi cứ tưởng ai.

Cúc kềm Lan hai tuổi, nói khôi hài:

— Chú lại cứ tưởng cô tiểu thư nào phải không?

Mọi người cùng cười, nhưng chủ khách chưa thể trở lại thân mật như xưa được.

Buổi chiều Nam gặp Lan ở vườn đương ngắt hoa về cắm lọ. Nam nói: — Tôi giúp Lan, nhé?

Lan đáp: — Được, ông để mặc con.

Hai người như cùng ngượng ngùng không dám dùng tiếng « chú » và tiếng « cháu »

— Lan chóng lớn quá nhỉ. Tôi tưởng như mới năm ngoài, tôi còn dắt Lan lặn mò vào trong động Tam-Thanh.

— Rồi thầy con đi Hưng Yên, rồi lại dời về đây... Ở đây buồn quá. Nhưng con ở Hà-nội quanh năm chỉ tết với nghĩ hè mới về nhà. Ông có thích Hà-nội không?

— Cũng thích. Nhưng không thích bằng Lạng-Sơn.

Lan mỉm cười: — Hình như ngày ở Lạng-sơn ông yêu con lắm.

Nam nhận thấy tiếng yêu hơi lạ ở miệng một cô bé mà tuy không gọi là cháu nữa chàng vẫn quen coi vào hàng con cháu. (Xưa nay chàng chỉ nghe tiếng ấy ở miệng các cô đào nhảy đào hát Khâm-thiên.

Bữa ăn chiều, ngôn ngữ và cử chỉ của Nam đã thân mật và tự nhiên hơn. Và tiếng chú tiếng cháu người ta đã bắt đầu đọc đến dù giọng vẫn còn rụt rè, ngượng ngập. Nhưng Cúc chứ không phải Lan khơi mào ra trước:

— Ăn cơm xong, chú về cho cháu cái khăn mùi-xoa nhé?

Thấy cha mẹ có vẻ lạnh lùng với mình. Cúc thêm:

— Có phải không chị Lan, ngày xưa chúng ta gọi ông Nam bằng chú.

Nam cười đáp thay Lan.

— Chính thế đấy.

Từ đó, trong suốt một tuần lễ, Nam ở chơi Quảng Yên, lênh lênh chú cháu lại nổi. Có điều khác xưa là nay khi chuyện trò, cũng như khi rong chơi mát, ra bến xem tàu tới lặn đi, không phải chỉ có Nam và Lan như ngày ở Lạng sơn. Bao giờ cũng đủ cả một đoàn chị em, chỉ trừ hai đứa em út còn nhỏ tuổi quá.

Biết bao tranh phác họa những nét mặt ngây thơ và thùy mị ấy. Trí nhớ về thị giác của Nam thực lạ. Người và vật, chàng chỉ thoáng nhận xét qua là về sau chàng nghĩ lại vẽ gần hết được. Liên thường đồ chàng vẽ người nọ, người kia, và khi thấy giống vẽ tay reo: « Chú lại quá! » Rồi Nam đồ lại, và bao giờ chàng cũng bắt đầu vẽ hình Lan, hoặc nghiêng, hoặc mặt.

Một hôm Lan bảo Nam:

— Ông vẽ cho con một bức ảnh, nhé?

Lan vẫn không sao quyết kên Nam là chú như các em được. Mỗi lần nàng đọc cái tên « chú », má nàng lại ửng đỏ, và mặt nàng lại cúi xuống nhìn chân.

Nam tự nhiên cảm thấy sung sướng, cái sung sướng của nghệ sĩ đứng trước một kiểu mẫu đẹp. Nhưng chàng đáp:

— Lần này thì không kịp, vì mai... tôi phải về Hà-nội. Để lần sau vậy.

Biên mắng át con:

— Mày chỉ làm rầy ông.

Nam bảo bạn:

— Có gì mà rầy! Anh cứ để tôi vẽ cho Lan một bức hình.

Vợ Biên nói:

— Nhưng còn tiền sơn tiền vải của anh?

— Ồ! mấy tí.

Và Nam cười nói tiếp:

— Với lại tiền sơn tiền vải chả thấm vào đâu với công Lan ngồi làm kiểu mẫu, có phải không Lan?

Lan không bằng lòng:

— Làm kiểu mẫu thì con không làm đâu!

Hơn tuần lễ sau Nam lại ra Quảng Yên. Lần này ra chỉ cốt để vẽ hình Lan. Mà vẽ hình Lan, Nam chỉ nghĩ đến thỏa mãn lòng ham thích nghệ thuật. Lan có một thứ nhan sắc thùy mị, ngày thơ mà chàng muốn diễn tả hết tinh thần. Nhưng trong khi vẽ và nói chuyện với Lan chàng nhận thấy rằng cái thùy mị ấy và cái ngây thơ ấy giấu một trí thức thông minh, nhanh nhẹn và tinh quái nữa. Một lần nàng hỏi Nam:

— Chú có họ với thầy cháu không nhỉ?

Nam lắc đầu mỉm cười, cho là nàng quá thật thà.

— Cháu cứ tưởng thế nào cũng hơi có họ một tí nên chúng cháu mới gọi... ông là chú.

— Thế này này? Chả ngày xưa tôi là bạn của thầy...

Lan mỉm cười ngắt lời:

(Xem tiếp trang 21)

Ngài nên dùng thuốc Vạn Bảo thay cho thuốc bổ thận cựu truyền



Đời mới, sinh hoạt mới, quý ngài hãy dùng thuốc mới. Thuốc bổ hạc h Vạn-BẢO là thuốc mới lo giáo sư TRẦN PHÚC SINH trường Y-học Nam-kinh chế ra. Dùng thay cho thuốc Bổ-thận cựu truyền, hiệu nghiệm gấp 10 lần.

Thuốc Vạn-BẢO trị các chứng đau mỏi xác thịt, đau lưng, ù tai, bái oải gân cốt vì phòng sự vô chứng, hoặc vì thuốc nhỏ chơi bời quá độ.

Thuốc Vạn BẢO là sự tổng hợp các tinh chất quý của động vật, đem bồi bổ những nội hạch họ nhân loại. Tăng chất «Đường tuyết Tinh» cho óc, cho thận, cứng dai của gân ông và buồng trứng của đàn bà.

Thuốc Vạn BẢO làm cho đàn ông lớn tuổi lấy lại cái sức mạnh như hồi còn niên thiếu, làm cho đàn bà lớn tuổi có lại cái sắc đẹp và nét thanh xuân, tươi trẻ.

Thanh niên nam nữ uống thuốc Vạn BẢO sẽ cầm giữ tâm xuân như hồi tuần trăng mật. Mọi người lại lâu già, tin nơi hạnh phúc.

Thuốc Vạn BẢO có đủ tính bổ khiên động, làm sống dậy những tế bào đã ứ rữ khô héo của người già hấp rồi làm tươi trẻ lên. Nhân đó con người đang chiến muộn, chán ngán, cảm thấy sống lại cảnh đời vui vẻ, an lạc, mãn nguyện, siêng làm việc, thích chấp đầu.

Thuốc Vạn BẢO có thứ cho đàn ông, có thứ cho đàn bà. Khi mua nên nói rõ.

1 hộp dùng 10 ngày 4p00
1 hiệp là 4 hộp 15p00
(Gửi lãnh hóa giao ngân)

Tổng phát hành phía Bắc
VẠN HÓA
6, Rue des Cantonnais — Hanoi

Tổng phát hành phía Nam
VÔ ĐÌNH DẦN
323, Rue des Marins — Cholon

ĐẠI-LÝ: Mai-Linh 60-62 Cầu Đất Haiphong, Nguyễn-vân-Đức 11 Rue des Caisses Hanoi.

Đời tem mới lấy tem cũ

Chưa mua một giá cao tem Đông-dương và Pháp hạng to nhỏ (hạng nhỏ chỉ mua hạng tem 7 xu trở lên) đã đóng dấu rồi. Tem phải sạch, không rách. Ai có gửi về tôi sẽ đổi lại hoặc tiền hoặc tem mới bằng đơn thư. **Chỗ ở:**

N - k. Hoàn
47, Blockhead Nord — Hanoi

Một đũa chỉ các bà, các cô nên nhớ



là nhà chuyên môn làm áo tằm đã lâu năm, có nhiều kiểu áo mới chế rất đẹp, làm bằng laine bền màu.

Mặc vào tồn hết vẻ đẹp thân thể.

GIÁ HẠ

AI MUỐN ???

Hãy đọc **ÁO - THUẬT TẬP - CHỈ** Ban nguyệt san khảo cứu về khoa Áo-thuật. Một năm 2p00. Số tháng 1p20. Thư, mandat gửi cho **NGUYỄN THÁNH LONG** chủ nhiệm Áo-thuật tạp-chí 146, Rue des Marins, Cholon (Cochinchine)

MUỐN ĐẸP các bà, các cô chỉ nên dùng **SỮA, KEM PHẤN, SÁP**

KINH N O X A BAN TẠI các hiệu bán chữ Tây, các cửa hàng to hoặc tại **ĐẠI-LÝ 4, RUE RICHAUD HANOI**

MỘT THÁNG VỚI TÀN-ĐÀ

Đời làm báo của Tàn-Đà

của LÂM-TUYỀN-KHÁCH

Tàn-Đà tiên sinh không những là một nhà văn, một thi sĩ, mà lại còn là một nhà báo nữa. Từ Hữu Thanh đến Annam tạp chí rồi cộng sự với một vài tờ báo trong Nam, tiên sinh theo đuổi nghề viết báo cũng khá lâu, tuy nhiều phen thất bại. Bài dưới đây của ông Lâm-Tuyền-Khách thuật lại một quãng đời làm báo của tiên sinh rất cảm động, khiến chúng ta thấy rõ cái lòng yêu nghề và lòng yêu đời vui vẻ của nhà thi sĩ ấy.

1929. Annam tạp chí, sau bao nhiêu lần đảo ngọn cờ vàng, (1) lại ra đời ở số 1 Francis-Garnier, trên một căn gác rộng rãi trông thẳng ra hồ Hoàn Kiếm.

Lần này tiên sinh hợp tác với một ông ấm ở hàng Gai.

Nếu tôi nhớ không lầm thì sở dĩ có sự hợp-tác ấy là do một lẽ về tiền tài. Hình như hồi ấy, tiên sinh còn thiếu của ông ấm nói đây một số tiền để vài ba trăm đồng chi đó, nên ông này muốn cho Annam tạp chí lại ra đời để ông có dịp thu lấy nợ. Ông chỉ đứng trông nom về mặt tiền tài, nghĩa là thu nhận tiền mua báo, chỉ phí việc ấn loát và mọi khoản chi tiêu khác về tòa soạn. Còn Tàn-Đà tiên sinh thì chỉ trông nom về văn bài, cho nên trên bia Annam tạp chí hồi đó có những danh từ « chủ nhân » và « chủ sự » rất lố thời.

Tiên sinh chịu để báo Annam lại ra đời với một nội trạng như thế là vì, theo lời nói của một người trong quyển thuộc tiên sinh, nếu ngày ấy Annam tạp chí không tái bản thì sẽ bị thu giấy phép.

Sớm có khuynh hướng về văn chương nên năm đó tôi thường có bài lai cáo trong Annam tạp chí, tuy còn đang đi học ở Hà thành. Tôi đang ước ao được gặp tiên sinh thì một hôm, bạn tôi, anh Nguyễn danh Đăng, cháu gọi tiên sinh bằng chú, đưa tôi đến giới thiệu với tiên sinh.

Tôi không còn nhớ rõ cái cảm giác của tôi lúc ấy như thế nào, nhưng tôi, một người vẫn hâm mộ tiên sinh, mà vẫn tiên sinh hơn mẹ gái, lúc được tiên sinh tiếp kiến, hẳn trong lòng phải lấy làm sung sướng, cảm thấy một cách mơ hồ như mình có cái thanh phúc được trông thấy một đấng thiêng liêng mà xưa nay mình vẫn thờ trong tâm tưởng.

Tòa soạn có hai ngăn: trong và ngoài. Ngăn trong rộng hơn là phòng khách. Ngăn ngoài, chỗ tiên sinh kê bàn giấy, có sân gác trông ra hồ. Ở đây, tiên sinh tiếp tôi rất niềm nở.

— Thưa cụ, tôi nói, vì yêu chuộng quốc văn, hâm mộ văn tài của cụ, nên tôi đến đây với một ý muốn

(1) Cờ vàng là cờ hiệu của Annam tạp chí. Khi báo bị đình bản lần thứ nhất ở hàng Long, Tàn-Đà tiên sinh, trước khi về Nam có than rằng: « Cờ vàng đảo ngọn, nước non thân thể ngậm ngùi ai! »

được cụ thu dụng trong tòa soạn, để được luôn luôn trực tiếp với cụ và mong cụ đề tâm rèn luyện cho.

— Tôi rất vui lòng, tiên sinh đáp. Nhưng tôi hỏi thực « cậu đó » — tiếng của tiên sinh dùng để gọi tôi — cậu đó có cần phải có một số lương hàng tháng để cấp đỡ gia đình không... ?

— Thưa cụ, vì yêu mến văn chương mà tôi đây hầu cụ, thực không dám có một mảy may ý nghĩ về tiền tài. Vả, tôi thực chưa đến tuổi đi kiếm tiền để nuôi gia đình.

— Nếu vậy hay! — tiên sinh vừa cười, vừa nói. Cậu đó à, lương chủ bút như tôi đây cũng chỉ có mỗi ngày hai bữa rượu mà thôi! Vậy thì hãy tạm « phong » cho cậu làm thư ký tòa soạn nhé! « secrétaire de rédaction » cậu hiểu chưa? Cậu đó à, cậu đã yêu mến cái nghề văn tự này, tuy nó là một nghề bạc bẽo nhưng cũng phải thành tâm với nó thì mới được. Có thành tâm với nghề thì mới thành nghề. Nếu bây giờ đi buôn gõ lãi ngay tiền vạn. Hiểu đây cũng không buôn, bỏ đi làm Tổng đốc lương tháng bốn trăm, Hiểu đây cũng không làm. Hiểu chỉ phụng sự nghề thơ văn mà thôi...

Sau những lời khích lệ ấy, tiên sinh thu dùng tôi như một tiên ông thu dùng đồ đệ... Thế rồi, với cái tuổi còn non nớt, với cái học lực còn thiên cật, tôi, vì muốn học quốc văn, đã bỏ cái đời học sinh vui thú để làm thư ký riêng cho một ông chủ báo, và hơn nữa, một nhà thi sĩ có danh.

Công việc của tôi cũng không lấy gì làm khó khăn: chỉ phải sao chép những bài tiên sinh đã viết ra, nhận thư từ các nơi gửi đến, trả lời khi đọc giả hỏi những việc thường, và nhất là, khi có khách, đem văn của tiên sinh mới viết ra đọc cho khách nghe.

Kể trong mấy trăm lá thư mà tay tôi đã bóc, có một cái khiến tiên sinh, khi nghe tôi đọc phải bồi hồi cảm động. Đó là lá thư của một cô nữ sinh-viên lớp đệ-tứ-niên (4e année) trường Đồng-Khánh (Hỏa) viết cho tiên sinh đề mừng Annam tạp chí lại ra đời.

Trong thư cô ca-tụng cái thi tài của tiên sinh. Thế rồi, ở cuối thư, sau khi hỏi xin tiên sinh một tấm ảnh, cô viết:

« Thưa Tiên sinh, con dám tin rằng tiên sinh cũng như thi hào Victor Hugo nước Pháp, rất có lòng mến mến con trẻ. Vâng trước khi dùng bút:

tiên sinh cho phép con được nói thế này: « Je vous embrasse tendrement mon chéri papa. »

Tiên-sinh đọc cho tôi viết trả lời bức thư ấy. Sau khi cảm ơn những lời thiện-cảm của cô nữ sinh-viên đối với tiên-sinh và Annam tạp chí, tiên-sinh nói: bích-sinh chưa chụp ảnh bao giờ nên không có ảnh để cho cô. Rồi để tạ lại tấm lòng yêu mến của cô đa coi mình như cha, cuối thư tiên-sinh bảo viết:

« Je vous embrasse tendrement ma chère enfant. »

Ký tên: « Papa Tàn-Đà. »

Tiên-sinh coi đó cũng là một chuyện rất lý-thú trong đời thi-sĩ của mình, cũng như câu chuyện rau sắng chùa Hương hồi trước vậy.

Ngày nào nhiều việc, tiên-sinh thường giữ tôi lại ăn ngủ ở đây. Ban ngày tiên-sinh không làm việc, chỉ uống rượu, nói chuyện, h. y. đ. o. c. s. a. c. h. C. u. r. vào khoảng từ hai ba giờ đêm, lúc ấy là lúc thành phố Hanoi đã ngủ im, tiên-sinh mới trở dậy thắp nến viết văn cho đến sáng.

Một đêm kia, dưới ánh lửa bất hủ của hai ngọn nến cắm hai đầu bàn, tiên-sinh ngồi làm việc lung lăm. Bỗng nhiên tôi bị những tiếng cười ròn rã đánh thức dậy. Qua bức màn thưa, tôi nhìn ra chỉ thấy một mảnh tiên-sinh ngồi đó với tất cả ca-voi-hồ-nhiên của một người.

— Cậu đó ơi, dậy mà xem này!

Tôi trở dậy, tiên-sinh đưa bản thảo cho xem, thì ra tiên-sinh vừa viết xong một bài đề đăng vào mục « xã hội thiên-đảm » nói về việc ăn « thịt chó » của người Annam. Tiên-sinh đặc ý nhất ở chỗ đã phân biệt được việc ăn « già cây » làm ba hạng: đệ nhất hạng già cây, đệ nhị hạng già cây và đệ tam hạng già cây. Tôi tiếc rằng không còn bài ấy trong tủ sách để thuật lại đây cho độc-giả nghe chơi.

Hai thầy trò cười với nhau cho đến sáng.

Hôm sau hề có ông khách nào ở làng văn hay làng báo đến chơi, là tiên-sinh bảo tôi đem đọc cho khách nghe. Hôm ấy tôi phải đọc có hơn mười lần.

Tuy là một nhà thi-sĩ, hơn nữa một thi-sĩ luôn bị cái bản bách-day vô, nhưng tiên-sinh rất ghét sự buồn.

Tiên-sinh thường nói chỉ có những kẻ vô-ý-thức mới hay buồn

— Đời đã là một cuộc tranh đấu, tiên-sinh thường bảo tôi, thành bại là sự thường, can chi mà buồn. Cậu đó à, ta đã thua đời ở chỗ không được giàu sang, ta phải giữ lấy tinh-thần cho cao quý, đừng nên để thua nốt họ về tình cảm. Phải vui vẻ mới được. Vui vẻ có thể là một yếu-tố để tạo-thành tương-lai cho tuổi trẻ, hạnh phúc của tương-thành và sự êm-đềm cho tuổi già về mai hậu...

Tiên-sinh lại hay nghị-luận và cũng có khi lại ngụy biện là khác nữa.

Tôi còn nhớ một ông chủ báo—nếu tôi không lầm thì cơ lẽ là ông Mai du-Lân, chủ bút báo Thực Nghiệp, mà hồi ấy vì cái thuyết hoài nghi của ông, người ta gọi đùa là Mai phu-Tử—đến phỏng vấn tiên-sinh về việc xin tự do ngôn luận cho các báo ở Bắc-kỳ.

— Bây giờ làm báo ta, lời ông Lan, định xin bỏ tòa kiểm-đuyệt, tiên-sinh nghĩ thế nào?

Tàn-Đà tiên-sinh đáp:

— Xin bỏ kiểm-đuyệt à? Nếu nhà nước chiều lòng các ông mà bãi tòa kiểm-thi riêng một mình Annam tạp chí của tôi xin kiểm-đuyệt.

Ông Lan ngạc nhiên hết sức, không hiểu cơ sao tiên-sinh là một nhà áo lai không muốn có sự tự do ngôn luận. Ông ngồi ngay ra không nói được nửa lời. Tiên-sinh điềm nhiên tiếp:

— Từ Hanoi sang Gia-Lâm, có cái cầu Paul Doumer thì ai đi chẳng được? Nay bắc một cây tre mà đi được mới tài! Cho nói thì chẳng nói được? Cái này, không cho nói mà nói được mới khéo. Đấy rồi ông xem... nếu xin bãi được tòa kiểm-đuyệt thì rồi chán vạn đũa ngồi tù...»

Rồi tiên-sinh cười ha ha.

Rồi ông-Lân không biết nói thế nào, cấp mũ đi ra.

Là một tin đồn của học-thuyết Lu-Thoa (J. J. Rousseau) mà tiên-sinh đã thấu thái được qua các văn-hào Trung-quốc (như bọn ông Lương Khải-Siêu), tiên sinh không chia nhio nhận sự ích lợi của việc tổ chức xã hội, nhất là về phương diện giáo dục. Tiên sinh thường cho các học đường là những cái khuôn nhất định đúc thành một

Các bà, các cô mặc áo tắm Cự Chung, khi ra bãi biển có thể tự phụ rằng không còn ai có cái maillot nào đẹp hơn.

Tại hiệu Cự Chung hiện đang trưng bày đủ các kiểu rất đẹp giá từ 3\$70 đến 5\$50.

Cự Chung

100 Hàng Bông — Hanoi

Kịch hai cảnh

CHỒNG là Tây đen. Vợ ANNAM.
Và đứa con gái 6 tuổi, nhớ như
màn đất thò, không biết qua một
tiếng Tây nào.

Cứ tối đến sau bữa cơm, cả ba
đi diễn một tấn kịch hai cảnh như
sau này :

Cảnh thứ nhất

Vợ hoặc khâu vá, hoặc sắn quần,
mặc sơ-mi trắng, búi tóc ngược, đi
đất đỏ rợn rợn hay là lau nhà.

Chồng, rưng rưng ngà ngà, bế đứa con
đặt ngồi trên đầu gối, cù vào bụng
cho con bé cười sặc lên một lúc,
hôn nó rồi âu yếm gọi :

« Jeanne, petite Jeanne ! Bỏ mai,
nè ? » (Bỏ may nhé ?)

Con bé Jeanne, không sợ đôi mắt
trắng dã và lơ lơ, cười ngọt ngào :

« Bỏ may, Papa ! »

Hai bên gọi nhau liên hồi bằng
hai câu không thay đổi đó, trong
một lúc lâu.

Rồi Jeanne lên giường ngủ. Nó
còn loe bọ mới thật thắm, thật dầy
mà ôn ỉn :

« Papa ! Papa ! Bỏ may ! »

CUỐN SỔ "VĂN"

của THỰC - CHIÊM

Dưới mực này, tác giả sẽ lần lượt ghi chép những câu nói, những cử
động ngộ nghĩnh, có khi cảm động nữa, đã xảy ra giữa hai giống người.

Cảnh thứ hai

Vợ, có khi trong tay còn nhầy
nhớp cái rở lau nhà, cũng bị kéo
vào ngồi trên ghế đối diện chồng.

Nhưng phải được nhìn bộ rưng,
đôi mắt đang nổi cơn điên, trên
một cái gì đen trừu trừ và bày
nhảy ! Để rợn tóc gáy lên được !

Bộ rưng kêu kèn kẹt. Một giọng
ồ ồ phát lên :

« Ah ! la salope ! Ah ! la salo-
parde ! » (à ! con đàn bà bẩn thỉu
này...)

Một giọng lạnh lạnh họa lại lập
tức :

« Rõ cả trước nhà mày chửa ! Co
soong ! Lết lết mùa ! (laisse, laisse
moi : bỏ tôi ra...) »

Lại cái giọng ồ ồ :

« Ca nước nhà mai, nè ! » (cả
nước nhà mày, nè !)

Và cái giọng the the :

« Cả nước « thăm sì » nhà mày,
có được không ? Cha tiên hột thặng
mắt trắng dã ! »

Cái giọng ồ ồ, thấp giọng đi :

« Boạt tin nhào-nơ mai, nè ? »

« Bỏ tiên nhào mày, nè ? »

Cho đến lúc cái đầu sù gục xuống
bàn... Tới nào cũng vậy ! Trong
mấy năm rồi...

Tút mo noa, kíp kíp !

Mụ này, chuyện việc lấy Tây đen,
và chỉ có Tây đen, vì mụ đen dũi
xấu xa như đàn ông, vì hơn hết,
Tây đen sòng phẳng.

Nhưng, mỗi anh mụ chỉ lấy trong

11 lần. Anh này đi, lại giới thiệu
cho mụ một anh khác.

Những có lần này, mụ lại tìm lấy
một anh khác sòng hơn cái họ anh
trước đi. Và đêm đến, mụ rước
cái anh khác ấy vào nhà.

Bất ngờ, giữa phiên gác, anh
« trước » của mụ trốn về. Hai anh
lính đen, gặp nhau trong đêm tối,
tí nữa đánh nhau. Anh « khác » trốn
thoát.

Mụ búi tóc ngược, phân trần :

« Toa điếc gác, mè toa về cái nhà
luôn luôn. À lờ, toa noa, lầy noa,
tút moong noa, tut noa, se kíp kíp !
(toi dire garde... Alors, toi noir,
lui noir, tout le monde noir, tout
noir, c'est kif-kif !)

Hôm sau, mụ dịch lại câu gở này
cho hàng xóm nghe :

« Nó bảo phải phiên gác, mà nó
vẫn thường trốn về như quý. Nó
đen ngòm, thặng kia đen ngòm,
trong đêm tối mù mịt, tiền nhân ai
mà phân biệt được thặng nào với
thặng nào, nữa... »

Cho nên « kíp kíp » (cũng thế).
Và mụ mới nhận nhầm thặng nọ
ra thặng kia... T. C.

hàng người như nhau tất cả.
Thiên tài của người ta không phát
triển ra được — hoặc có nhưng
số ít — phần thì bị những học
quy nghèo ngặt bóp chết, phần
thì bị những khuôn sáo cổ truyền
lấn cho mai một đi. Có lẽ tiên sinh
là người Việt Nam đã tôn sùng cái

« tiên dao học phái » (péripatétisme)
của Aristote đời Hy-lạp chủ
trương. Và thời thường tiên sinh
vẫn nói một cách rất tự hào : « Nếu
tôi không thi trượt ở trường Nam
thì tất nhiên đã bị hút vào cái
khuôn khổ của một người tâm
thường có lẽ cũng có thể làm
nên được một ông quan mà cái
tái chỉ rút lại ở chỗ nay « bầm »
mai « sứt », cái sự nghiệp một
đời chỉ ở chỗ nó ấm cho vợ con. »

Những lời nói ấy không lạ ở một
nhà thi sĩ có tâm hồn cao thượng
như tiên sinh, suốt đời chỉ uống
rượu, làm thơ, để sống ở trong
mộng với những người tình nhân
không quen biết.

Những tư tưởng ấy cũng không
lạ ở một nhà cựu học còn sót lại
với một khối óc bảo thủ ở cái xã
hội đang náo nức canh tân, cũng
như người ta đã không lạ khi thấy
tiên sinh gọi ông Phan Khôi là một

cái « nan », rồi « kết án » ông này chỉ
vì cái tội đã vạch chỗ sai lầm của
Tổng nho. Ấy thế mà, cái công việc
« bài trừ nạn Phan Khôi » của tiên
sinh còn được một ông Cử ở thành
Đông coi như công việc « tịch
Dương, Mặc » của Mạnh Kha đời
Chiến quốc. Tôi mong các nhà viết
Việt Nam văn học sử sau này khi
luận về Tân Đà tiên sinh nên thận
trọng về chỗ đó.

Được gần một tháng. Một buổi
sáng kia, theo lệ thường, tôi từ nhà
trở ở hàng Trống đến giúp việc tiên
sinh thì trời ơi, một cảnh tượng đã
khiến tôi, hồi ấy mới mười bảy
tuổi, đã nhận thấy đời thực xấu xa,
mà ngao ngán cho đời các văn gia,
thi sĩ ở cái xã hội Việt-Nam thiếu
lịch sử và không biết trọng nhân tài
này. Tôi vừa leo khỏi bậc thang đã
nghe thấy tiếng la hét trồn lẩn
trong những câu nói rất tục tảo
bỉ dòi của một người đàn bà đang
âm ỉ trên tòa soạn. Lên tới nơi,
tôi thấy một bà to béo, mặt danh
ác, đang nhẩy lên như một người
hóa đại mà sủa sủa vào trước mặt
nhà thi sĩ lúc ấy đang điem nhiên
ngồi trên ghế dựa với một nụ cười
khinh bỉ. Người đàn bà ấy là ai,

vi trọng danh dự người tôi không
muốn nói rõ ra đây, chỉ xin độc
giả biết rằng bà ta là một người
chủ nợ đã bức hăm tiên sinh để
mưu lợi riêng của mình.

Thấy tôi đến, tiên sinh gọi :

— Đi thôi cậu đồ ơi !

Tôi lục trong tủ thấy hai cái tay
nổi không biết để đâu tự bao giờ.
Tôi đem bao nhiêu sách vở — phần
nhiều bằng chữ Hán — và quần áo
tiên sinh sắp vào đấy, rồi — như
một anh hàng tẩm gánh hàng đi
chợ — tôi, theo lời tiên sinh dặn,
gánh chạy trước ra bến tàu điện
Hà đông. Một khắc sau, tiên sinh
áo xà, nón dứa, guốc kính, ung
đang bước lên tàu. Tuy văn chương
hạ giới thật có vẻ như hèn, nhưng
lão này tôi gánh vác hầu tiên sinh
không phải đem lên bán ở chợ
trời, nhưng để đi vào làng Văn-
quán trong Hà-đông lánh nạn.

Sau tôi được biết rằng số dĩ có
cuộc sô sát của người đàn bà vạm
vỡ và bất lịch sự ấy là vì tiên sinh,
sau khi đã nhận thấy người ta ý
vào số nợ, bức hăm mình nghèo,
lợi dụng cái tài của mình để kiếm
lợi, muốn cùng mấy người bạn
thân, trong số đó có ông Kính Đài
Nguyễn Thố, lập lại Tân Đà thư

cục, lấy lại Annam tạp chí ở trong
quyền chỉ phối của ông ám Hàng
Gai. Miếng mồi ngon nào ai chịu
bỏ, nên người ta đã nhắm tâm phá
đám bằng một cách tục tằn đó.

Annam tạp chí lại chết.

Tân Đà thư cục cũng không
thành.

Mà trong « giấc mộng lớn » tiên
sinh lại thêm một bước ba-đào nữa.

Tiên sinh có gia quyến trong Văn
Quán. Tôi ở đấy cùng tiên sinh
trong ít hôm.

Rồi một buổi sáng, ở trước ga
Hàng Cỏ, tiên sinh cầm tay tôi,
ngậm ngùi :

— Tôi rất cảm ơn cậu đồ đã thành
lâm với tôi từ bấy đến nay. Nhưng
bây giờ là lúc thấy trò ta phải tạm
biệt nhau trong ít lâu...

Tiên sinh đi Nam. Tôi trở lại
hàng Trống để nối lại cái đời học
sinh của tôi bị lũng đoạn. Từ ngày
ấy tới nay, đã mười năm rồi. Tôi
vì bốn ba lợi danh cơm áo, nên ít
có thư từ đi lại với tiên sinh.

Đêm nay được tin tiên sinh đã
từ trần, tôi đột nức và thấp hương
ngồi viết bài này.

Lâm Tuyên Khách
Chợ-Ngọc 29 juin 1939

VÔ-ĐỨC-DIÊN
KIẾN TRÚC SƯ
8 Place Négrier
HANOI — Tél. 77

Đã có bán
50 mẫu y phục phụ nữ
LEMUR
1939-1940
Tổng phát hành Đồi Nay

Docteur
Cao xuân Cầm
de la Faculté de Paris
CHUYÊN TRỊ
BỆNH HOA LIỆU và NỘI THƯƠNG
Khám bệnh tại :
188, Henri d'Orléans — Hanoi
(Phố cửa Đông, cạnh Hội Đạp-Thiền)
Sách « Nói chuyện nuôi con » của
bác-sĩ làm có bán tại hiệu Nam-
Kỳ, phố Bờ-hồ, 17 Francis Garnier,
Hanoi. Giá 0p.35 @ một quyển



TRÔNG CÙNG

QUÂN LỰC BA-LAN VÀ NGA-SÔ-VIẾT

Ba Lan phải chống với Đức trên 2.500 cây số ở biên giới

NƯỚC Ba Lan (35 triệu dân, đất rộng 389.600 cây số) có trong thời bình 350.000 quân tại ngũ. Thời loạn có thể huy động 6 triệu quân. Việc tuyển lính được rời rạc vì dân số tăng lên rất đều; Mỗi lớp tuyển được gần 350.000 người và lựa lọc được cẩn thận.

Hiện nay thống chế Rydz-Smigly là tổng thanh tra quân đội; nếu có chiến tranh ông sẽ cầm quân.

Ba Lan có 5.529 cây số biên giới, mà 2.496 cây số chung với Đức. Vì thế Ba Lan ở một địa vị rất khó khăn. Đức vây chặt lấy Ba Lan; trước hết ở mặt bộ, sau đến mặt thủy, nhờ vì có hạm đội mạnh hơn. Nếu huy động tất cả lực lượng quân đội, Đức sẽ thắng, mặc dầu Ba hết sức kháng chiến. Nhưng việc bảo đảm Ba Lan của Anh, Pháp mới đây khiến sức công phá của Đức giảm đi một phần, vì còn phải chống với quân Anh-Pháp ở phía tây. Và lại sự trệ hơn của thủy quân Anh sẽ khiến việc vận tải lương thực, khí giới vào phía bờ Baltique được nhanh chóng. Sau hết nếu Ba chịu để cho Nga bảo trợ, thì vấn đề vận tải trên — cái nhược điểm của địa thế quân Ba — sẽ giải quyết xong ngay.

Hai quân đội miền đông và miền tây của Nga - sô - Việt cách nhau một phần tư đường vòng quanh trái đất.

Binh lực Nga vừa bí mật hơn hết, vừa lớn lao hơn hết vì số người và khiến người ta bàn tán đến nhiều hơn hết tất cả các lực lượng chiến

dấu của hoàn cầu. Bí mật hơn hết vì binh lực ấy hết sức kín đáo; lớn lao hơn hết vì số quân phải xứng với cái khoảng biên giới man mác phải phòng thủ; khiến người ta bàn tán đến nhiều hơn hết vì ở vào một hồi cách mệnh chưa kết liễu, và bị ảnh hưởng những lời phỉ báng đoán, người ta thường xét đoán theo đảng phái này hay theo đảng phái khác.

Một nước lớn thì tài sản cũng lớn. Cải sức mạnh mới ấy sinh ra cách đây mới có mười bảy năm và này nở rất mau chóng. Năm 1933, quân đội Nga-Sô-Việt có 562.000 người, đến năm 1934 lên tới 964.000 và năm 1938, 1.300.000. Cho số ấy là chưa đủ, ông Staline vừa mới định tăng lên 2.500.000 trước ngày 31 Décembre năm nay. Hiện nay không nước nào có thể bì với Nga về cái số người ấy.

Không quân Nga có chừng 6000 máy bay kiểu lớn. Nay ông Staline định tăng số máy bay ấy lên 40.000. Những bộ binh ở trên máy bay này dù xuống là một sự lạ ở Nga. Trong nhiều trường hợp, những binh lính ấy giữ một địa vị quan trọng.

Bộ binh Nga có 86 sư đoàn, 35.000 cây súng liên thanh hạng nặng và nhẹ. Nước Nga vì bề ngang rộng quá nên phải chia quân lực ra làm hai: quân đội miền tây và quân đội miền đông, hai quân ấy độc quyền và độc lập. Quân miền đông cách quân miền tây trên 10.000 cây số.

Năm 1920, Nga có 167 chiếc xe phá lũy, nay Nga có 5.000 xe phá lũy mới.

Hải quân Nga ít chiến hạm kiểu lớn hay tuần-dương-hạm kiểu nhỏ, chú ý về những tàu kiểu nhỏ và riêng những xuống máy phóng ngư lôi, một thứ khí giới rất lợi hại khi dẹp giới, ở gần men biển.

Nga-sô-việt cũng có tàu ngầm, một khí giới đặc dụng của hải quân Nga. Tàu ngầm phòng cốt để phòng Nhật và nơi căn cứ hải quân Vladivostock nay trở nên cái tổ tàu ngầm. Người ta ước số tàu ngầm của Nga có chừng 100 chiếc, nhưng Nga giữ rất bí mật.

CABINET D'ARCHITECTE
NGUYỄN - CAO - LUYẾN
HOANG - NHƯ - TIẾP
Architectes diplômés P L G I.
Angle Rues Richaud et
Borgnis Desbordes — Hanoi
TÉL 678

(Match)
M. đ. h

ĐƯỜNG

Có thể dùng làm thuốc không?
ĐỘC lập về cái địa vị quan trọng trong bữa ăn thường, đường còn là một vị thuốc quý trong nhiều trường hợp.

Đối với những người gan suy kém, người ta khuyên nên dùng nhiều đường vì đường giúp gan trong công việc bài trừ chất độc. Có lẽ vì cơ ấy mà thứ thuốc huyết ngọt (serum glucose) là một vị thuốc công hiệu để bài trừ chất độc của nhiều thứ nấm.

Những người mắc bệnh cổ khí và bệnh đau khớp xương phải ăn ngọt nhiều để giúp cho việc loại những chất cặn trong cơ thể.

Những người đau tim cũng phải dùng nhiều đường; « đường là món ăn cần cho thợ thợ của tim ».

Những người ăn không đủ bổ (nutrition insuffisante) — hay các hạch bài tiết (glandes à sécrétion) hư hỏng — và những người vận động bắp thịt nhiều (những nhà thể thao) cũng cần ăn nhiều đường.

Đường còn là một vị thuốc không tiêu tiện, nhất là một vài thứ đường riêng như đường sữa (lactose) chẳng hạn.

Sau hết, một điều tưởng hình như là trái phép, là ngày nay người ta dùng đường để chữa những người phải bệnh đi tiểu ra đường. Đường ấy bù vào chỗ đường thiếu thốn trong cơ thể — vì tiểu tiện — và tránh khỏi sinh ra những bệnh nặng.

Cách dùng đường tốt hơn hết là ăn quả tươi và luộc chín. (D. I.)

PHỤ THÊM VÀO BÀI Chúng ta không biết thờ (1)

Ta có thể nhậu đôi trong một hay hai ngày không lấy gì làm khó khăn. Nhiều người làm reo tuyệt thực được hàng mấy tuần lễ. Nhưng ta hãy thử chỉ nhìn thờ lấy ba phút thôi... Không thể được! Thờ là một việc cần thiết cho sự sống. Người ta đã có thể nói: « Vi thờ là sống, nên thờ đúng ấy là sống mạnh khỏe ».

Những con số bất ngờ:

Ta không biết rằng diện tích của phổi qua 200 thước vuông. Ta không biết rằng mỗi ngày 10.000 lít không khí lưu chuyển trong phổi ta. Ta không biết rằng mỗi ngày 20.000 lít máu — tức là chừng 100 thùng chứa rượu — được làm tươi lại ở trong phổi. Coi đó, ta đủ có một ý kiến về cái công việc làm lớn lao của cơ thể trong khi thờ.

1) Xem N. N. số 169.

Phải uống thuốc để trừ tuyệt những bệnh đi tinh, mộng tinh, hoạt tinh, lưng đau, gối mỏi, mắt hoa, tai ù và ban đêm hay đi tiểu v. v.

Nhưng, dùng thuốc không hay, không trị được bệnh tốt hơn dùng dùng. Muốn có thuốc hay và khỏi lo tiền mất tật còn, xin hỏi cho được:

SÂM NHUNG BỒ THẬN NH
của Phục-áng Dược - Hà

NGAY NAY

Đám oán Thù, Hanoi. — Người Nam...
vợ Pháp, người Nam ấy có được coi...
người Pháp không? Và người ấy có...
quyền lợi gì đặc biệt mà chính phủ...
không?

— Không được quyền lợi gì đặc...
Nhưng có thể xin vào dân Pháp, và...
cái sẽ là người Pháp.

C. H. Y, Hanoi. — 1) Đòi học sinh có...
yêu không?

2) Một người đã nhiều lần thất vọng vì...
có nên yêu nữa không? Và nếu yêu...
thì sau đây người ấy có thể tìm được...
ái tình như người ta muốn không?

1) Đi học thì tôi tưởng chỉ nên...
đã. Những việc khác hãy để sau.

2) Nên yêu chứ, nếu thấy vẫn còn...
thể yêu. Còn sẽ có thất vọng nữa...
không thì không ai dám cam đoan. Cứ...
tìm đi, rồi có lẽ sẽ thấy tâm « linh...
cúi », hay tương như thế, cao đến...
lại thất vọng nữa.

Ng. Khánh Ngọc, Nam-dịnh. — Có...
hạng thiếu niên rất đốn mạt và gần...
thiếu giáo dục ta vẫn gặp ngoài phố. Những...
hạng này khi gặp bất cứ một thiếu nữ...
họ cũng có thể có những cử chỉ bất...
và to tiếng bình phẩm một cách không...
sự. Vậy khi một thiếu nữ nào gặp...
có nên yên lặng đi thẳng hay nên...
để cho chúng một bài học về lễ độ?

— Điều tốt nhất có lẽ là cứ mặc...
lấy sự lặng thinh mà đối lại, vì bọn...
giáo dục ấy không đáng cho ta quan...
tâm đến. Nếu họ làm quá, ta có thể...
lời nói đứng đắn mà răn. Dù trong...
trường hợp nào, một thái độ nghiêm...
chỉnh vẫn là tốt hơn hết.

M. Phạm tiến Như, Vinh. — 1) Rượu...
Bắc-kỳ theo mẫu sao Tây hay mẫu...
nam? Nếu theo mẫu sao Nam thì một...
là mấy thước Tây? So sánh với mẫu...
rượu ở Trung-kỳ có khác gì không?

1) Các ruộng ở miền quê vẫn...
theo lối ta. Một mẫu bằng 3600...
vuông, nghĩa là một khoảnh...
thước cạnh. Một sào là 1/10 của...
Trong Trung-kỳ cũng tích như thế.

2) Đảng Xã hội bên này cũng...
sinh toàn sự lập nhiều chi bộ khác...
nước. Sự tuyên truyền của đảng...
được mạnh mẽ và phổ thông khắp...
Đảng Cộng sản không được phép...
lập chính thức ở Đông-dương, tuy...
như đảng Xã hội, đảng C. S. là...
đang chính thức ở bên Pháp.

Ô. Đoàn Yanna, Đông-hót. — 1) Một...
tính nhân mình đã ruộng bỏ mình...
một người khác, nay họ giữ lại...
mình tình sao?

HẠT ÁNH SÁNG

Những thuyết nói về ánh sáng đã khiến những nhà bác học nói đến « hạt » ánh sáng (— mà các ông đặt tên là « photons »). Nếu ta trông thấy ngọn đèn trong buồng hay trông thấy người bên cạnh là vì ngọn đèn hay người bên kia bắn những hạt ánh sáng nhỏ ấy vào mắt ta, để kích thích nhãn quan ta.

Người ta còn nhận ra rằng một nguồn ánh sáng vàng-xanh (ánh sáng của đèn đèn là thứ ánh sáng tốt hơn và sáng hơn hết) sáng bằng một ngọn nến, mỗi giây bắn đi khắp các ngả 57 triệu triệu (57 milliards de milliards) hạt ánh sáng. Một người ta cách xa một thước nguồn ánh sáng ấy, nhận được trong thời giờ ấy 57 nghìn triệu (57 milliards) hạt ánh sáng (mắt ta có thể trông thấy những ánh sáng 200 triệu lần sáng kém thế).

Mỗi giây, một ngọn đèn 100 watts bắn sáu triệu triệu hạt ánh sáng. Nếu có thể đếm lại những hạt ánh sáng ấy, bằng cách lấy bút gạch (cứ mỗi hạt gạch một cái) thì tất cả dân số trên trái đất, làm việc mỗi ngày tám giờ mà trong 80 năm cũng chỉ đếm được có 80 nghìn triệu triệu (80 millions de milliards) thôi.

(D. I.)

L'ŒM L'AT

Tỉnh tự do Dantzig là thế nào ?

TỈNH tự do ấy là do hòa ước Versailles lập nên và đặt dưới quyền giám sát của một thượng ủy viên do hội Quốc liên cử ra. Tỉnh ấy gồm : 1) cửa biển ; 2) một khoảng đất nhỏ mà sản vật chính là nông sản. Diện tích tổng cộng chừng 2.000 cây số vuông, với 400.000 dân số, mà chính thành phố Dantzig đã chiếm số 240.000 người.

Chính phủ Ba-lan được quyền giữ việc ngoại giao và bảo hộ dân Dantzig ở ngoại quốc. Chính phủ ấy cũng giám sát và giám đốc sự đi lại trên sông Vistule. Các đường xe lửa tỉnh tự do đều đặt dưới quyền Ba-lan cũng như các đường bưu chính, điện tín và điện thoại nối cửa biển Dantzig với Ba-lan.

Nhà đại văn báo Johanna Schauptenauer và con ông, một nhà cách vật có tiếng, đều sinh ở Dantzig.

(D. I.)

Kiểm duyệt thầy bói

Ở NHẬT những thầy bói, số và tiên tri nổi tiếng khắp toàn cầu. Gần đây tình hình như một luồng sóng bị quan trọng bởi vì họ đoán trước sự thăng trầm của tương lai. Họ chỉ báo những tai biến, những cuộc rối loạn, thất bại và giết hại, đến nỗi những nhà cầm quyền cảm động, muốn rằng trong thời loạn, phải có một vị thuốc hay để yên lòng dân tình Nhật. Vì thế những đoán thanh tra cảnh sát đã đến tận nhà những thầy bói, số ở khắp Tokio để báo cho họ biết rằng từ nay trở đi chính phủ muốn cái nghề đáng trọng của họ phải lập abis trong lại bằng con mắt lạc quan.

Và từ đây chính phủ kiểm duyệt liên đoàn các thầy bói số và tiên tri nên ai nấy đều báo những tin sinh con gái, mùa màng được, và kết quả cuộc chiến thắng ở Tera số về Nhật.

(Messidor)

«...Trời u ám với thình thoảng có chớp...»

VỚI ô-tô, buồng tắm, điện thoại là một trong ba thứ cần dùng cốt yếu của người Mỹ thời nay. Vì thế ở Mỹ người ta tìm hết cách để lợi dụng điện thoại.

Từ đạo lý Piques vừa qua, công ty điện thoại ở New-ô-réc vừa lập một sở mới để chuyên báo thời tiết... cho khách hàng (rút

(D. I.)



— Các cháu chơi ở đây nguy hiểm lắm bác ạ. Tôi cứ phải luôn luôn ngăn các cháu đừng đến gần đây, chỉ lo đắm vào thì khốn.

Tại sao xe hỏa của Pháp lại tránh phía trái ?

ĐÓ là một điều nhiều người phải lấy làm lạ, nhưng xin cái nghĩa sau đây : những đường xe lửa đầu tiên của Pháp đã làm theo mẫu đường xe lửa của Anh. Ai nấy đã rõ rằng ở nước Anh, người đi đường cũng như tàu, xe, đều tránh nhau bên trái hết. Vì thế mà xe lửa của Pháp cũng tránh tay trái. Nay muốn trở lại tránh phía tay phải cũng khó, vì sẽ phải thay hết các bộ « ghi » (signallages).

(D. I.)

Ở đâu những tài xế xe ô-tô chở khách đã được thưởng đồng hồ vàng

THÀNH PHỐ San-Francisco vừa mới phát những đồng hồ vàng cho bảy người tài xế xe ô-tô chở khách, đã chạy trong năm năm, một triệu cây số và không xảy ra qua một tai nạn nào, mà cũng không qua bị khiển trách lần nào. Bảy người sao ấy nói một cách nhún nhún đáng gọi rằng đó là chỉ nhờ về sự may mắn mà một người tài xế ngày nay đã làm được một công việc tốt đẹp như thế.

(Marianne)
M. dịch



— Bạn sau có ngập thì phải lấy tay che miệng lại.
— Con có sứt răng như thầy đau mà phải che.

(Excelsior)

CHUYỆN

1) Một cô con gái gần mình, viết thư nói : mình không muốn gả cho ai, mình phải giữ lại thế nào cho khỏi mất lòng.

2) Rút giận đi : chỉ cần tự lỗi mình xem còn yêu người ta nữa không. Nếu vẫn yêu, thì cứ nên lại yêu như cũ. Nhưng ông đã không thể tự trả lời được, phải hỏi ý kiến người khác, thì chắc tình yêu của ông đã phai nhạt rồi.

3) Trả lời thế nào : Rằng không yêu có gì, chứ còn gì nữa. Sự thẳng thắn ở đây hơn cả. Chớ dùng những lời hàm hồ hay vào chương ma khiến người ta có thể tưởng nhầm.

4) Ông bèn thuốc vũ đồ Thôi nghe đầu ông có bán mặt nạ phòng hơi ngạt. Trong Saigon đã có bán rồi. Mua mặt nạ bèn nào cũng thế, vì các hãng sản xuất mặt nạ đều phải có sự kiểm duyệt của nhà nước.

5) Ông bèn thuốc vũ đồ Thôi nghe đầu ông có bán mặt nạ phòng hơi ngạt. Trong Saigon đã có bán rồi. Mua mặt nạ bèn nào cũng thế, vì các hãng sản xuất mặt nạ đều phải có sự kiểm duyệt của nhà nước.

6) Ông bèn thuốc vũ đồ Thôi nghe đầu ông có bán mặt nạ phòng hơi ngạt. Trong Saigon đã có bán rồi. Mua mặt nạ bèn nào cũng thế, vì các hãng sản xuất mặt nạ đều phải có sự kiểm duyệt của nhà nước.

7) Ông bèn thuốc vũ đồ Thôi nghe đầu ông có bán mặt nạ phòng hơi ngạt. Trong Saigon đã có bán rồi. Mua mặt nạ bèn nào cũng thế, vì các hãng sản xuất mặt nạ đều phải có sự kiểm duyệt của nhà nước.

8) Ông bèn thuốc vũ đồ Thôi nghe đầu ông có bán mặt nạ phòng hơi ngạt. Trong Saigon đã có bán rồi. Mua mặt nạ bèn nào cũng thế, vì các hãng sản xuất mặt nạ đều phải có sự kiểm duyệt của nhà nước.

(Xem tiếp trang 18)

PHIÊN hiệu « MẸ CON »

130, Rue de Paris — Cholon

Uống vào bệnh dứt mà sức mạnh cũng tăng thêm.
Mỗi ve 0\$60, uống được nhiều ngày.
Nhận gửi lĩnh hóa giao ngân (contre remboursement)
Mua buôn có hoa hồng nhiều.

HƯƠNG LÝ ba làng Xuân Hòa Giáo, Cao Mỹ và Cổ Lũng vừa đưa cho chúng tôi xem bản nghị định số 3084, ngày 23 Juin 1939, do ông Thống-sứ de Tastes ký cho phép ba làng ấy đưa vụ bãi bể Tân Bồi ra trước tòa án Cai Trị Đông dương để xin tiêu hủy hai đạo nghị định không hợp lệ do ông Thống-sứ Chatel ký cho không hai anh em ông Ngô văn Phú 1.500 mẫu ruộng bãi bể Tân-bồi trị giá tới ba mươi vạn bạc, tức ba triệu quan tiền tây.

Đó là bước thắng lợi đầu tiên của dân nghèo Thái-Ninh. Ông Công sứ Rivière Thái-Bình đã tỏ ra một vị chủ tể biết bênh vực quyền lợi dân và ông Thống sứ de Tastes, một vị thủ hiến trọng sự công bình.

Tòa án Cai trị Đông-dương chấp đơn của dân nghèo Thái-ninh kiện Chính-phủ Bảo-hộ Bắc-kỳ để đòi anh em ông Phú trả lại ruộng Tân-bồi cho dân

Chúng tôi lại nhận được tin ông Chánh tòa Án Cai Trị Đông Dương đã gửi thư trả lời ba xã Xuân hòa giáo, Cao Mỹ và Cổ Lũng và đã chấp đơn của ba xã ấy xin tiêu hủy hai đạo nghị định 1165-A và 1166-A do ông Thống Sứ Chatel ký ngày 14 Mars 1939. Thế là vụ bãi bể Tân-Bồi chính thức ra trước tòa Án Cai Trị. Chúng ta chỉ còn chờ thần Công Lý làm việc, và trả lại cho



— Quái! thế này thì biết là mấy giờ?

VU BÀI BỂ TÂN BỒI

Ông Thống-sứ De Taste đã ký nghị định cho ba làng Xuân-hòa-Giáo, Cao-mỹ và Cổ-Lũng, phủ Thái-ninh mang vụ bãi bể Tân-Bồi ra trước tòa án Cai trị Đông-dương

dân nghèo Thái-Ninh những đất cát mà họ đáng hưởng và có quyền được hưởng.

Mười ba làng tổng Tân-bồi đệ đơn kiện ông Phú và ông Mậu tại tòa sứ Thái-bình, phủ Thống-sứ và phủ Toàn-quyền.

Ông chánh tổng Tân-Bồi Phí văn Hiến cho chúng tôi biết ông vừa đệ ba lá đơn của mười ba xã thuộc tổng Tân-Bồi kiện hai anh em ông Ngô-văn-Phú xin tranh ruộng đất của dân nghèo Thái Ninh tại tòa sứ Thái-Bình, phủ Thống sứ, phủ Toàn quyền và yêu cầu các nhà chuyên trách bắt hai anh em ông Ngô-văn-Phú bồi thường lại cho dân Thái-Ninh số tiền 70.000d (bảy vạn bạc) mà dân Thái-Ninh đã xuất ra đắp đê bãi hồi năm 1932, vì hiện nay ông Ngô văn Phú đã bắt đầu cấy lúa trên bãi, giữa chỗ đê của dân đắp bãi còn nhiều vết tích rõ rệt. Chúng ta hãy chờ xem ông Công sứ Rivière, ông Thống sứ De Tastes và ông Toàn quyền Brévié xử trí việc này ra sao.

Không muốn chịu trách nhiệm những việc sơ sất có thể xảy ra trong vụ bãi bể Tân-bồi, hương lý hai làng Cao Mỹ và Cổ Lũng tỏ ý muốn nộp triệu trả bằng và từ chức.

Hương lý và kỳ mục hai làng Cao Mỹ và Cổ Lũng có cho chúng tôi biết ý kiến họ muốn đệ đơn trả lại triệu Chính phủ để tránh khỏi trách nhiệm một cuộc sơ sất có thể xảy ra giữa hai ông Phú, Mậu và dân nghèo lân cận. Theo lời của hương lý thuật lại thì dân hai làng này rất nghèo đói nhưng rất khảng khái.

ng Phạm học Hải tri phủ Thái-Ninh đã từng dẫn dụ bảo dân hai làng ấy ra làm công cho hai ông Phú, Mậu nhưng họ vẫn trả lời cương quyết: « Nhà chúng tôi đi ăn mày còn hơn làm tôi tớ hai người ấy. » Gần đây, họ lại nghĩ ý kiến cho đàn anh trong làng biết họ sắp mang tre nứa ra làm nhà lại trên bãi bể Tân-Bồi để cấy cấy, dù có phải tù tội họ cũng cam chịu. Họ đói qua rồi, không thể chờ lâu hơn được nữa. Tuy vậy hương lý vẫn hết sức khuyên ngăn và nói hiện nay việc đã ra trước tòa án Cai Trị, dân nghèo phải bình tĩnh đợi Tòa án xét xử, không được dùng phương pháp bạo động, sẽ có lỗi.

Nhưng hương lý hai xã Cao Mỹ và Cổ Lũng vẫn nơm nớp sợ, không biết có bảo nổi dân nghèo không. Vì vậy họ có ý muốn từ chức để khỏi phải chịu trách nhiệm những việc đáng tiếc có thể xảy ra.

Chúng tôi mong rằng các nhà chuyên trách để ý một cách đặc biệt đến vụ này.

Tin sau cùng: Một cuộc điều đình giữa ông Ngô văn Phú và dân nghèo Thái-ninh?

Nếu chúng tôi không lầm thì gần đây ông Ngô-Văn-Phú có vẻ thăm ông Công sứ Rivière ở Thái-Bình và nghĩ muốn điều đình nhượng lại cho dân nghèo Tân Bồi một ít ruộng và làm một tờ hợp đồng chặt chẽ giữa ông và những làng được ruộng. Hình như ông Công sứ Rivière chưa thuận những điều kiện của ông Phú đưa ra. Nếu tin này đích thực thì chúng tôi đề nghị một cách làm thỏa thuận cả hai bên và hợp pháp hơn cả: ông



— Tại sao của nó có yếm nhỉ?
— Mày dở lắm! chẳng nhẽ nó lại để hở vú ra à. Sao bu mày lại phải mặc yếm?
— Ở nhỉ!

Phú bỏ tiền ra đắp đê cả 1.500 mẫu. Dân nghèo lân cận sẽ ra phụ lực với ông bằng nhân công. Đắp xong đê, ông Phú để lại cho dân nghèo một nửa làm công điền. Ông sẽ lấy 750 mẫu làm tư điền.

Tưởng không còn cách nào công bình hơn, hòa bình hơn, ông thỏa hơn và theo đúng nghị định ngày 13 Juillet 1930 về việc cho điền bãi bể hơn.

Chúng tôi mong ông công sứ Rivière sẽ lấy tư cách chủ tể điều đình với ông Ngô-văn-Phú để tránh khỏi một vụ kiện không lấy gì làm danh giá cho Chính-phủ Bảo-hộ Bắc-kỳ, ông Thống-sứ Chatel, người đã ký hai đạo nghị không hợp lệ và hai anh em ông Ngô-văn-Phú,

Phạm văn Bình

BÁO MỚI

Y học thường thức, do bác sĩ Đặng hay Lộc, ở Bạch khoa bệnh viện chủ trương, mới xuất bản số đầu 15 Juillet 1939. Báo quán: 22 Bottier Hanoi.

Một tờ báo phổ thông y học thường thức, rất ích lợi cho người đọc. Xin giới thiệu với độc giả Ngày Nay.

HỘP THƯ

M. P. X. Thiện, Dalat — Cảm ơn lòng tin của ông, nhưng không nhận in — Đời Nay.

Các cô trung thành... với sáo Guitare

Trung thành đây là đặc biệt đối với các thứ sáo GUITARE giúp các cô đi xam chiêm... Vì sáo ấy bền và hơn không có vết. Bán ở các hiệu bán phân và nước hoa. Sáo GUITARE có 16 mẫu tươi đẹp. Ông dùng thử trong một tháng 0p.30. Ông lớn 2p50 và 1p20.

Đại lý độc quyền ở Đông-dương

COMPTOIR COMMERCIAL (Serv. N.G. 42) 59, Hàng Gai — Hanoi
ĐÔNG-QUANG: 48, phố La-Côm (Amiral Courbet) — Hảiphong

Mách giúp

MỖI GIA ĐÌNH NÊN BÈ Ý! KHI HỮU SỰ KHỎI RỐI TRÍ!

Mùa hạ năm nay khi trời rất nóng bức, bệnh « Cầm nhiệt » phát sanh rất mãnh liệt, hiện đã làm cho lắm người thiệt mạng rồi. Vậy trong gia-đình, nếu có người bị bệnh « Cầm nhiệt » sinh hôn mê, lâm liêm, Ban, Trái, nhức đầu v.v..., hãy nhớ tìm cho được thuốc « BẮC-ÁI TRẦN CHÂU TÂN » thổi bệnh trong 15 phút, lạnh bệnh trong 48 giờ, không nói ngoa.

Nhà hảo tâm muốn cứu giúp đồng bào lao khổ về bệnh « Đau mắt » nên gửi thư và 3 cái cò dán thư, chúng tôi sẽ gửi tặng thuốc « Nhân dược » trị độ 50 bệnh nhưn.

BẮC-ÁI

100 Bđ Tổng-độc-phương — CHỢ LỚN

Tự do tư tưởng

của HOÀNG-ĐẠO

TỰ DO cá nhân là tự do của thân thể con người. Nhưng ngoài thân thể, còn có tinh thần. Tự do tư tưởng chính là sự tự do của người ta về mặt tinh thần vậy.

Người đã được tôn trọng, thì linh hồn, tư tưởng của người, là phần tôn quý nhất trong con người, lẽ tự nhiên là phải được quý trọng, phải được nâng đỡ, phát triển ra một cách tự do.

Sự tự do ấy, đối riêng với từng người, thì thật là dễ dàng, không cần phải bàn luận đến. Tư tưởng của ta, đối riêng với ta, muốn bồng lỏng hay ngang trái đến thế nào mặc dầu, cũng không ai kiểm chế nổi, vì không ai biết đến để mà kiểm chế. Thế cho nên, tự do tư tưởng không phải chỉ có nghĩa là tự muốn có ý kiến gì trong tâm hồn cũng được, mà còn có nghĩa là ý kiến ấy có thể tự do phát biểu, tự do truyền bá nữa.

Chính vì nghĩa đó nên bản Tuyên Ngôn Nhân quyền và Công quyền, điều thứ X và thứ XI, đã tuyên bố.

ĐIỀU THỨ X. — Không có ai phải lo ngại về tư tưởng của mình, dù về tôn giáo cũng vậy, miễn là sự biểu lộ không trở ngại đến trật tự của công chúng do pháp luật định ra.

ĐIỀU THỨ XI. — Việc tự do thông đạt ý kiến và tư tưởng là một quyền hạn trong các quyền hạn rất quý của người ta. Vậy phạm công dân nào cũng có thể được tự do ngôn luận, tự do trước tác, tự do ấn loát, trừ ra khi lạm dụng quyền tự do ấy thì phải chịu trách nhiệm theo như pháp luật đã định.

Xem như vậy, tự do tư tưởng gồm có nhiều quyền tự do khác, tự do tôn giáo, tự do giáo dục, tự do ngôn luận, tự do hội họp.

Thế nào là tôn giáo tự do? Là phạm làm người, ai muốn theo tôn giáo nào hay không theo tôn giáo nào cả tùy ý, nhập giáo hay xuất giáo tùy lòng.

Quyền tự do này không phải là lúc nào cũng có. Người ta nhận ra rằng lòng tương thứ về mặt tôn giáo rất hiếm. Thường thường, tôn giáo nào được nhiều người tin trong một nước, hay được chính phủ theo, là chiếm lấy

phần thắng, tìm cách tàn hại các tôn giáo khác. Ngày trước, ở các nước quân chủ, bầy tôi và thần dân phải theo tôn giáo của vua chúa, dẫu ở Đông phương hay ở Âu châu cũng vậy. Ở những nước ấy lòng tin ngưỡng rất mạnh, vì vậy, hay xảy ra những cuộc tàn sát những người theo một tôn giáo khác tôn giáo của chính phủ, như ở bên nước Pháp về thế kỷ thứ XVI. Cả đến nước Nam ta, là một nước rất có lượng chiêu nạp các tôn giáo, mà cách đây không đầy một trăm năm, cũng đã sinh ra những việc giết hại các giáo sĩ của đạo Thiên chúa. Coi đó, tôn giáo tự do là một quyền tự do mãi đến gần đây mới được nhân loại nhìn nhận.

Quyền tự do ấy đã được nhìn nhận về nguyên tắc, thì về mặt thực hành, người ta phải nghĩ đến cách làm cho quyền tự do ấy được phát triển. Muốn thế, một là trong xã hội, không bao giờ được lấy tôn giáo để định phần cá nhân, một người trong nước Annam chẳng hạn không được vì theo đạo Gia-tô hay đạo Phật mà coi hơn được người khác. Hai là không có thể bắt buộc hay ngăn cản người ta theo một tôn giáo nào. Theo hay không theo là tùy ở lương tâm của người ta. Tuy nhiên, không phải vì thế mà không ai có quyền khuyến nhủ người ta theo tôn giáo hay là bỏ hẳn tôn giáo; trái lại, quyền ấy là quyền của mọi người, vì sự khuyến nhủ ấy chỉ là sự phát biểu của một ý kiến, một tư tưởng. Ba là chính phủ — ở những nước có chính phủ — phải đứng trung lập về mặt tôn giáo, không được thiên vị một tôn giáo nào; và chỉ có quyền can thiệp đến để gìn giữ, bảo vệ trật tự chung mà thôi.

Tự do giáo dục chỉ là một hình thể của sự tự do về tư tưởng. Người ta, đã được tự do, phải có quyền nâng cao nhân phẩm của mình, có quyền làm nảy nở năng lực của mình, nghĩa là có quyền học cho biết thêm. Và quyền học ấy sẽ không có, nếu không ai có quyền dạy, nếu không có tự do giáo dục. Vì rằng nếu muốn học mà ai nấy đều phải tìm

đến một giáo môn thôi, thì sự học ấy không được hoàn toàn tự do.

Đối với người dủ trí khôn để suy xét, thì không còn nghi ngờ gì nữa, ai ai cũng công nhận rằng đã dủ trí khôn, là được tự do kén chọn lối học thầy dạy của mình, và có làm hẳn thì tự mình chịu lấy trách nhiệm. Nhưng đối với con trẻ, vấn đề khó khăn và phiền nhiễu hơn. Là vì ở đây, ta thấy quyền của cha mẹ đi đôi với quyền của nhà nước.

Cha mẹ, đối với con, vừa có quyền, vừa có bổn phận nâng cao nhân phẩm của những tâm hồn non nớt yếu đuối ấy.

Bổn phận ấy, cha mẹ có thể tự mình làm chọn, và vì thế, cha mẹ hẳn phải có quyền chọn thầy học cho con mình; cha mẹ đã có quyền đem những ý tưởng của mình truyền cho con, thì cũng có thể tìm người đồng tư tưởng thay mình. Tuy nhiên, con trẻ không phải chỉ là của gia đình mà thôi, mà về sau sẽ còn là một công dân, một phần tử của nước, và vì thế, nước cũng có quyền và có bổn phận trong nom coi sóc đến sự học của những người vị thành niên.

Hai giòng tư tưởng ấy có khi tương phản, có khi hòa hợp nhau; trong thực tế, cả cha mẹ lẫn nước nhà đều có ảnh hưởng đến nền giáo dục của con trẻ. Có một điều đáng chú ý nhất, là cha mẹ không có quyền để cho con chịu sự ngu dốt; và chính cả nước cũng có bổn phận lo cho con trẻ có một chút học vấn. Cái ý đó đã khiến các nước văn minh đặt ra luật cưỡng bách giáo dục; phạm cha mẹ phải cho con em có một nền học vấn, và muốn giúp cho sự học ấy, chính phủ phải đặt đủ trường sơ đẳng để dạy trẻ em. Những trường ấy cần phải không lấy tiền học phí và cần phải theo một chương trình trung lập, cốt là để cho con trẻ một ít học thức cần dùng cho đời họ về sau này. Lên trên một bậc thì sự học được tự do. Thí dụ như ở bên Pháp, chính phủ đặt ra các trường công, đủ các hạng; và ở cạnh, những người có đủ đảm bảo để dạy học, có quyền mở trường tư ở dưới quyền kiểm sát của chính phủ. Tuy nhiên ngay như ở bên Pháp, ta thấy quyền tự do ấy không được toàn vẹn. Là vì nếu ai nấy đều có quyền theo học ai cũng được, đến hạng nào cũng được, nhiều người vì tình cảnh không được tự do học đến bậc cao-dẳng và vì thế, có sự bất công giữa nhân dân. Nhưng có lẽ ý tưởng này có can hệ đến sự bình đẳng hơn là đến nguyên tắc tự do.

(Còn nữa)

Hoàng Đạo

Đặc biệt trong một tháng, sửa điện tính nửa tiền

Rõ mặt, Sẹo lồi, Lúm thịt, Sơn tràm, Lang mặt, Da nhăn, Da thô
SỬA BẰNG MÁY ĐIỆN VÀ THUỐC. HỜI TẠI

MỸ VIỆN AMY 26, phố Hàng Than — Hanoi

Sửa điện cho người đẹp hơn lên: da tươi mịn trắng, vú nở tròn đẹp mãi, thân thể son sấn đều đặn, dáng đi đứng hoàn toàn xinh tươi. Mille Hà chỉ giúp tất cả về đẹp như massage, maquillage v. v. . .

Docteur
ĐẶNG VŨ HỠ

Ancien Interne de l'Hôpital
Saint Lazare de Paris

Spécialiste des maladies
vénériennes et cutanées

CHUYÊN MÔN VỀ :

Bệnh hoa liễu,
Bệnh đàn bà,
Sửa trị sắc đẹp

KHÁM BỆNH

Sáng 8 giờ đến 12 giờ

Chiều 3 giờ 30 đến 7 giờ

Chủ nhật mở cửa cả buổi sáng

CHỖ Ở và PHÒNG KHÁM BỆNH

16 et 18 Rue Richaud, Hanoi
(đầu phố Hội Vũ)
Tél. 242

Ai muốn ?

ĐẠI-LÝ BÁN

Rượu Dâu

(Lê - Quỳnh, Quảng bình)

là một thứ rượu mùi, vừa ngon
vừa bổ làm toàn chất tươi.

Viết thư về thương lượng với
Tổng phát hành

Maison Ngộ Như
49, Rue de la Gare - Vinh

Đã có bán

Thiền Lâm

Quyển - Thuật dẫn-pháp thiền-bàn
118 hình vẽ song tuyến

Do một nhà đại quyền sư phái
Thiền-Lâm đã khéo xếp đặt các lối
đỉnh đồ liên tiếp nhau và cách biện
giảng rất hợp phép tắc theo sức
trọng bình của mọi người khiến ai
cũng có thể hiểu và học lấy một
phút được.

Số rất công phu, in đẹp, bìa 7
màu, sách dày 130 trang.

Giá bán 0p.30 một cuốn

MINH - PHƯƠNG XUẤT - BẢN

Tổng phát hành toàn cõi Bắc-kỳ
LIBRAIRIE CENTRALE

110 Rue du Pont en bois - Hanoi

Thư từ và ngân phiếu xin gửi cho
M. Tô-vân-Đức

Các ngài muốn mua thì gửi thêm cho
0p.06 nữa là 0p.36 bằng tem cũng được

* Xin nhắc các đại-lý, nhà nào chạm
gửi relevé hàng tháng về, chúng tôi sẽ
định gửi sách bán *

MỘT buổi sáng lạnh lẽo kia
ông đốc-tơ Hyslop đang
ngồi bên lò lửa sưởi
chân, thì phụ Janet bước
vào, tay cầm một mảnh giấy.

— Đây là giấy của cô (1) Beth
Scobie.

Mụ vừa nói vừa đưa giấy ra, trong
mắt thoáng qua một ý tứ kỳ dị.

Ông đốc-tơ cầm lấy tờ thư — đó
là một miếng giấy ngộ nghĩnh cắt ở
một bản mẫu y phục ra — ông đọc
mấy hàng viết bằng thứ chữ gầy
nét :

Cô Beth Scobie có lời nói với ông
đốc-tơ làm ơn đến thăm em gái cô là
Anabel hiện đang gấu.

Ông ta bảo :

— Được, tôi liền lấy đây, vù cừ
ra.

Mụ đây tờ vẫn không nhúc nhích
và đứng nhìn ông chủ thông thả
viết lên cuốn sổ hằng ngày tên của
cô Anabel Scobie. Ý chừng mụ nóng
mười kê cho ông ta nghe một vài
chuyện lạ lùng về hai người đàn bà
ấy. Phần thì muốn giữ thể diện,
phần thì quả ưa những chuyện ngộ
lẽ đời mạch, tình thế gay go ấy
khiến mụ ta mỉm cái miệng trời
sinh đã rộng quá chừng.

Bỗng nhiên ông đốc-tơ ngừng hẳn
lưu, trông thấy đôi mắt ngạc nhiên
của mụ Janet ; ông mỉm miệng cười
và bảo mụ :

— Được rồi, mụ Janet à, tôi biết
rõ chị em nhà Scobie có những
chuyện gì rồi !

Mụ đây tờ vênh ngay mặt lên :

— Càng tốt ! Đừng tưởng tôi đem
việc ấy đến làm rức tai ông ! Và lại
cũng chẳng dính dáng gì đến tôi cơ
mà !

Mụ nói rồi ra, trong bụng tức
giận lắm.

Ở miền Levensford thì ai còn lạ
gì những lời hàn ra nơi vào về
chuyện hai chị em nhà Scobie này ?
hai chị em ruột, hai cô gái già, tuổi
xấp xỉ ngũ tuần, cùng ở trong cái
nhà xây bằng đá màu xám, ở đầu
làng Levensford Crescent. Chỗ ở
này là thứ nhà cổ, dựng lên ngay
bên vũng bèo, sừng sững giữa các
luồng gió mạnh của miền đó, và
trông ra một cảnh đẹp mắt về phía
bề rộng ; cảnh đẹp nhất là khi gặp
những giờ nước to. Trông chẳng
khác gì nhà một người làm tàu chạy
bề xa, mà quả nhiên là nhà của
bạng người ấy thực.

Ông thuyền trưởng Scobie dựng
lên nhà này từ cái hồi — góa vợ và
có hai cô con gái đứng tuổi phải cấp
dưỡng — ông ta rút tinh vinh biệt
với những phen sóng gió bão táp ở
Đại Tây Dương. Tuy ông ta chết đã
hơn mười tám năm rồi, nhưng hai
cô con gái, Beth và Anabel, vẫn ở
mãi trong cái biệt thự mà người
cha đã xây dựng. Beth, cô con gái

1) Bên Anh, cũng như bên Pháp, người
đàn bà chưa có chồng ở bậc tuổi nào cũng
đều gọi là cô.

lớn, là một người thân hình bé nhỏ
khô khan, lông mày màu quạ đen và
giữ vẻ nghiêm, tóc thì cứng như giấy
thép. Anabel, cô em kém hai tuổi,
giống chị lắm, duy chỉ khác có một
chỗ là : cao hơn chị và lại càng gầy
guộc hơn.

Cả hai ăn mặc đúng một lối như
nhau : trông y như hai bộ hình
nhân lâu năm, cùng đi một thứ giày,
đội một thứ mũ, đeo một thứ bao
tay, mang một thứ bó tất, mặc một
thứ áo len thêu viền thêm một chút
dàng len ở cổ và ở cửa tay cho đủ lệ
bộ. Hai người lại cùng có một bộ
mặt, cùng một vẻ nhìn ác cảm và
đặc biệt hình như chỉ riêng thấy
ở diện mạo tất cả những người phải
cải tội sống chung với nhau trong
bốn bức tường, hết năm này sang
năm kia, vô cùng, vô tận . . .

Bởi vì trong mười tám năm đó,
hai chị em nhà Scobie không hề xa
nhau. Nhưng vào khoảng đã mười
lăm năm nay, hai người không hề
nói với nhau lấy một lời. Tuy việc
đó có vẻ khó tin, nhưng quả
thực đúng như thế. Và cũng như ở
bao nhiêu điều khó tin khác, duyên
do việc này cũng chỉ là một chuyện
xích mích vô nghĩa lý và ương dờ
lạ lùng. Có gì đâu ? chỉ tại con Ru-
fus gây nên chuyện.

Rufus là một con mèo lớn ngoan
ngăn, của chung của hai chị em ;

nào cũng giữ theo đều mực không
hề sai ; cứ thế cho đến cái buổi tối
ác nghiệt kia, Beth đưa mắt lo ngại
nhìn lên đồng hồ và kêu lên, trong
lúc tay vẫn không ngừng đan :

— Anabel ? sao em không gọi con
Rufus về ?

Cô em trả lời, giọng thần nhiên :
— Vì không phải lượt tôi đâu, chị
Beth. Tôi gọi mèo hôm qua rồi.

Người chị cãi :

— Em làm đấy ! Tối hôm qua chị
gọi chứ không phải em.

— Chị nhớ lắm đấy, chị Beth.

— Không ! chị không lắm !

— Có, chị lắm.

— Không, không lắm.

— Tôi thì tôi bảo chị lắm, bởi vì,
chị cho phép tôi nhắc chị, hôm qua
tôi còn thấy nó ẩn sau một gốc cây
con.

— Ở gốc cây là từ hôm kia, cơ !
Chị nhớ rõ lắm, vì hôm kia em vừa
trở vào đã bảo cho chị biết, em
nhớ lại xem . . .

— Xin lỗi chị, đấy là hôm qua
chứ không phải hôm kia. Chị vẫn
biết tôi nhớ không sai được. Còn
như chị . . .

Bực mình, hai chị em liền buông
thả cho cơn giận nổi lên và mất hẳn
cả giữ gìn ý tứ. Rốt cuộc, Beth, mắt
long sòng sọc, gào :

— Lần này là lần cuối cùng tôi



hai người thì nhau chiều chuộng
âu yếm con vật đẹp đẽ lông vàng
màu nghệ ấy. Tối nào cũng vậy, họ
cắt lượt nhau gọi nó về : con mèo
có tính quen bao giờ cũng đi dạo
đêm một chốc lát trước khi về ngủ
trong cái chỗ riêng của mình dưới
bếp.

Hôm nay thì Anabel gọi :

— Rufus, lại đây ! lại đây !

Và yên tâm rằng mai đến phiên
Beth gọi : « Lại đây ! Rufus ơi, về
đây mau ! đến giờ mày đi ngủ rồi ! »

Việc gọi mèo về đã thành lệ, ngày

hôm cô : Anabel, cô có định gọi con
mèo về không ?

Anabel đáp lại cũng bằng thứ
giọng cương quyết như thế :

— Không phải lượt của tôi !

Sau một giây yên lặng u ám, hai
cô gái quá xuân ấy đứng lên đi ngủ,
hành thư tối hôm đó không có nào
gọi mèo về ; con vật đột nhiên có
chỉ phiêu du, liền vượt qua cái
hàng rào vẫn ngăn chắn nó với thế
giới những con mèo khác.

Thế là con mèo mất tâm từ ngày
hôm sau rồi luôn thể mất tâm mất

MỘT TRUYỆN NGÂN ANG-LÊ của A. J. CRONIN

GIẬN NHAU

hay là truyện hai chị em cô gái già

THẾ-LỮ d.ch

Tất cả truyện ngắn chúng tôi lựa chọn và dịch đăng dưới đây, lại hẳn bạn đọc một áng văn nước Anh, nhưng một áng văn hoạt kê gần gũi, bình tĩnh và rất kín đáo. Nó cười lặng lẽ và sâu sắc hiện ra trong một lối phác họa thông thả, dung dị và nhất là tự nhiên. Trong khi thưởng thức một thể văn nước ngoài — mà sự diễm dịch của chúng tôi cố giữ lấy tinh thần của nguyên điệu — các bạn còn được thấy hai nhân vật ngộ nghĩnh, và rất linh hoạt, của một câu chuyện có giá trị vì đơn sơ. Tác giả truyện này là một trong số các nhà văn được hoan nghênh nhất nước Anh. Một tác phẩm của ông (tên thật « Cái Thành ») gần đây được một nhà chiếu bóng trẻ danh Mỹ đưa lên màn ảnh.



mãi. Nó biến đi một cách bí mật không để lại dấu tích nào. Rồi đến khi chắc chắn không còn hy vọng tìm được con mèo, Beth vẫn lấy có ý dễ giận em; cô ta hẳn học nói:

— Từ nay mà đi, không bao giờ, cô nghe chưa, không bao giờ tôi nói với cô một lời nào, trừ khi cô xin lỗi tôi.

Anabel tức rơn lên, trả miếng liền: — Còn bà, không đời nào bà còn nghe tôi nói với bà một tiếng, trừ khi nào bà nhận là bà lầm...

Trước kia, trong những lúc cãi cọ việc nhà, những câu này thường nhắc lại một vài lần, có khi nhắc lại luôn luôn nữa; nhưng đây có lần này là hai chị em nhất định giữ đúng cái lời hứa kỳ quặc ấy. Quả là một lối hờn giầu lạ lùng thực, nhưng lạ lùng hơn lại là cái cách hai chị em dùng để trò chuyện với nhau.

Hồi mười một giờ rưỡi ngay cái hôm nhận được mảnh giấy mời lại thăm cô Anabel, ông đốc tờ Hyslop đến kéo chuông ở cửa nhà Scobie. Beth Scobie ra mở. Tuy hai chị em xem ra cũng có đôi chút của cái, nhưng không nuôi dưỡng trong nhà và tự lấy điều ấy làm hào diện.

Beth bình tĩnh và không có vẻ lo lắng, nói với ông đốc tờ: — Xin mời ông vào đây.

Và chỉ cho ông ta lối vào phòng khách

Rồi Beth lại nói tiếp, vẫn một giọng buồn rầu nhạt nhẽo vừa rồi:

— Tôi vào xem em tôi có thể tiếp chuyện ông được không. Xin ông chịu khó đợi một lát.

Nói xong Beth ra khỏi phòng.

Cánh cửa vừa khép, ông đốc tờ liền tự nhiên quay trở vào để được sưởi ấm một chút bên cạnh lửa.

Than trong lò mới hơi nhóm lên. Ngay lúc đó, mắt ông ta để lên một chõng đều đặn những miếng giấy mà khuôn khổ nhắc ông ta nhớ ngay mảnh thư nhận được sáng ngày.

Một cái bút chì còn vút bên cạnh đang chú mục nhìn chõng giấy và cái bút, ông Hyslop chợt trông ngay thấy gần kiềng sắt trong lò hai nắm giấy vo tròn rơi ở đó; một ý tò mò không nên được xui giục

ông cúi xuống nhặt lên xem Ông ngạc nhiên xét bao khi ông đọc thấy những lời sau này viết bằng bút chì: « Tôi khổ ừ. Làm ơn mời đốc tờ đến. »

Rồi đến câu: « Không gần đờ não bằng cử tướng mình ốm »

Chợt hiểu ra, ông Hyslop buồm hai mảnh giấy giao thông ấy xuống. Ông nghĩ bụng: « Thì ra họ vẫn nói với nhau theo lối này » Một tiếng động nhỏ khiến ông quay ra. Beth đứng ở lối cửa vào nói với ông ta bằng một giọng lãnh đạm:

— Ông đốc tờ, em tôi xin mời ông sang buồng hẳn nằm.

Hyslop có thể cam đoan rằng chính một ông ta trông thấy có một mảnh giấy trong tay Beth. Thản nhiên, ông ta bước lên cầu thang đưa lên tầng gác trên, theo lối Beth chỉ dẫn và đi vào một trong hai căn phòng cửa mở ra hàng hiên.

Anabel nằm trong một cái giường lớn bằng đồng. Khăn giải giường là thứ vải rất nhỏ sợi. Sự đón tiếp của cô gái già ấy không sốt sắng lắm: Không đây năm phút, Hyslop biết được chứng bệnh của người đau: Anabel bị bệnh ghíp.

Cô ta tỏ ra vẻ miễn cưỡng khi để cho thầy thuốc nghe bệnh và lúc nghe xong, cô ta tưởng cần phải nói thẳng các việc đến tận nơi. Anabel hỏi ông đốc tờ:

— Cứ xét theo vẻ mặt của ông thì tôi ốm thực sự, ốm nặng, có phải không ông đốc tờ?

Ông ta trả lời:

— Có đau bệnh ghíp. Hiện nay đang có một thứ dịch bệnh ở khắp nơi. Không có gì nguy kịch lắm đã đành, nhưng vẫn phải cẩn thận.

Tất cả câu trả lời của Anabel là một tiếng cười nhỏ làm cho cô ta phát bô lên. Ông đốc tờ hơi lấy làm ngượng, dặn dò thêm:

— Theo ý tôi thì cô nên nằm tĩnh trên giường bảy tám ngày, có lẽ mười mười hai ngày thì hơn. Tôi tưởng cũng nên khuyên cô mượn lấy một người đàn bà hầu hạ trong những ngày giờ ấy.

Trả lời:

— Không khi nào tôi lại làm thế đâu, ông đốc tờ ạ! Đã có chị tôi săn sóc tôi, thực đấy! Đành rằng có lẽ chẳng làm được trò trống gì ra hồn, nhưng tiếng thế chị ấy cũng làm được việc cần thiết.

Ngừng một lát, rồi:

— Ông đốc tờ cũng biết đấy, chị Beth bướng không biết chừng mực nào mà kể, bướng đến nỗi làm những điều cần bậy không tài nào kéo lại được. Chị ấy lại còn cau có một cách dữ dội nữa. Nhưng chẳng sao: lúc khỏe tôi chịu được thì lúc ốm tôi cũng chịu được. Chứ còn làm thế nào?

Muốn cho Anabel không bị kích thích thêm vô ích, ông đốc tờ Hyslop tưởng không nên bàn tán gì là hơn. Ông liền thu gọn đồ đạc vào xách cặp da, rồi đi xuống gác. Dưới phòng khách, Beth đã đợi ông ở đó, vẻ mặt gần như đứng đưng, ông nói ngay trước khi người đàn bà hỏi:

— Em cô bị bệnh ghíp.

— Bệnh ghíp à? Có thể thôi ư? Được, được lắm. Anabel bao giờ cũng ưa làm ngượng lên vì một việc không đâu.

Ông đốc tờ phán trần:

— Xem chừng cô chưa hiểu rõ lời tôi nói. Tôi xin nói cô biết rằng em cô ốm thực đấy. Ghíp thường là một chứng bệnh trầm trọng. Tôi còn lo không biết cô biến thành bệnh sưng phổi không nữa kia! Đành nào thì bệnh tình của cô ấy cũng buộc ta phải chăm nom điều dưỡng rất cẩn thận. Tôi xin báo trước để cô liệu cơ mà làm.

Vẫn chưa chịu tin, Beth biểu lộ một cử chỉ mỉa mai nếu không hẳn là khinh mạn.

— Tôi có cách săn sóc đến, xin ông đốc tờ cứ yên tâm. Vâng tôi sẽ làm được những việc phải làm dù tôi biết rằng cô em tôi không phải là người ốm ngoan nết, tội tình thế đấy! Ông xem, cô ấy tính ương ngạnh hết sức, hay cãi cọ và thường khi độc ác nữa kia! như thế tất nhiên là sinh ra lắm chuyện khó khăn rắc rối. Nếu tôi nói hết các điều phiền muộn mà nó gây nên cho tôi thì hẳn ông chẳng tin nào; nhưng bao nhiêu cái khổ ấy tôi chịu được lúc em tôi khỏe mạnh, thì bây giờ nó ốm, tôi cũng vẫn chịu được ca. Chứ ông bảo tôi còn làm thế nào?

(Còn nữa)
A. J. CRONIN
Thế-Lữ d.ch

CON CHIM

PHÒNG-TÍCH

THUỐC HAY NỘI TIẾNG KHẮP ĐÔNG-DƯƠNG
GIẤY KHEN RẤT NHIỀU, CẢM ƠN THẬT LẮM

Khi đầy hơi, khi tức ngực, chán cơm, không biết đói, ăn chậm tiêu, bụng vỗ bình bịch. Khi ăn uống rồi thì bay ợ (ợ hơi hoặc ợ chua). Thường khi tức bụng khó chịu, khi đau bụng nổi hòm, khi đau lưng, đau ran trên vai. Người thường mỗi một, hoặc ba chân tay, bị lâu năm sắc da vàng, da bụng đầy. Còn nhiều chứng không kể xiết.

Liều một bần uống 0p.25
Liều hai bần uống 0p.45

VU-DINH-TAN An tứ kim tiền năm 1926 — 178 bis Leclitray, Haiphong
Đại-lý phát hành toàn tỉnh HANOI: **AN-HÀ** 13 Hàng Mã (Catoire) — Hanoi
Đại-lý phát hành khắp Đông-dương: **NAM-TÂN** 100 phố Bonnal — Haiphong
Có linh 100 Đại-lý khắp Hanoi và khắp các tỉnh Trung, Nam, Bắc-kỳ, Cao-Mên và Lào có treo cái biển tròn



23 THÁNG NĂM

Ngày thất thủ kinh thành Huế của Thanh - Tĩnh



Ngày lịch sử

MỘT NGÀY của Lịch sử, một ngày mất kinh đô ! Ngày ấy đã mở một kỷ nguyên mới, đã ghi thêm trong pho sử nước ta nhiều tên lạ. Trước kia, ngao nghệ với mấy vạn lính binh, với bốn mặt thành cao ngất, với năm cái pháo đài kiên cố, đất Tràng-An lẫm liệt và oai nghiêm, chưa từng để một địch quân nào lảo bước. Nhưng trong một ngày, giải đất Thọ đã hóa bãi chiến trường, và khi giới cũ đã biết sức hùng của chiến cụ mới.

Thế là đầu hàng, thế là thất trận. Nhưng ngày ấy quân binh ta có mất đồng cảm, có thiếu hy sinh để giữ thành trì không? — Không! Thế là đủ cho ta nhắc lại ngày hôm ba tháng năm rồi. Hàng năm ở Huế nhằm ngày ấy, ở đâu cũng hội hè và cúng bái. Chỉ trong hoàng thành cũng đã có hơn vài trăm nơi làm lễ cầu hồn. Lễ gồm có thầy tu tụng kinh, đốt áo giấy, và cúng cơm nước.

Nghĩa là người ta chỉ còn nhớ ngày ấy bà con thân thích ta chết rất nhiều, và đã vô tình quên hẳn là một ngày bại trận.

Dưới đây tôi tóm tắt lại những chuyện rất quan trọng về ngày ấy do nhiều tài liệu quý tìm được trong Đô-thành Hiếu-Cổ-Viện.

Một ngôi sao lạ.

Năm Mùi sao Phướn lộ ra
Một năm chế, đời, và ba năm buồn

(về thất thủ Kinh Đô)

Qui Mùi ! 1883 ! Một năm tai biến ! Về phía đông-nam một ngôi sao lạ ra đời. Một vùng sáng lòa rộng bằng năm chiếc chiếu chuang quanh có tia hồng và xanh. Muốn nghea người đăm đăm nhìn chân trời hồi hộp : — Sao Phướn !

Cách một tháng sau vua Tự Đức thăng hà.

Tiếp đến thất thủ Thuận An. Rồi trong vòng sáu tháng ba đực vua lần lượt lên ngôi để đợi giờ truất xuống !

Gạo một ở hai tiền ! Quân Pháp lần lượt chiếm Trấn Hải, lấy Trường-định, và dựng pháo đài trước mặt Đế-kính.

Hai ngôi sao quen.

Sao Phướn vừa tắt, hai ngôi sao khác mọc lên làm vua chúa và đình thần khiếp sợ : Nguyễn Văn Tường và Tôn thất Thuyết. Nguyễn Văn Tường, một quan văn lãnh lợi trong xảo quyệt. Tôn thất Thuyết, một võ tướng thẳng thân đến ngu si. Hai vị đại thần này không bao giờ ăn ý nhau, mặc dầu bề ngoài

lúc nào cũng thuận hòa và thân mật. Tôn thất Thuyết thấy Thuận-An đã mất, nên mặt rời kinh đô ra Tân Sở (Quảng trị). Trong hai năm ròng rã, viên đại tướng đã hết lòng mộ quân đắp lũy, xây thành giữa một vùng núi non hiểm trở. Trên phía Tam giang, thuyền chèo súng, đồ chèo lương qua lại tung bưng nhưng bí mật. Dân miền núi được tha sưu để đắp hai con đường lên giữa triều núi Giang-Mán ra Thanh Hóa. Quân Pháp biết nhưng làm lơ, hay nhẹ dạ tin ông quận Tường khéo cãi.

Ngồi lửa chiến tranh.

Năm Ất Dậu, 1885, ông quận Tường viết mật thư nhờ ông Nguyễn Hữu Độ đưa cho thống tướng De Courcy, trong ấy bao nhiêu việc mưu tính của Triều đình đều nhất nhất kể hết. De Courcy lập tức vào Kinh, và cho mời các vị đại thần Nam triều qua tòa Khâm hội nghị. Ông tướng (Tôn thất Thuyết) mượn cơ có bệnh không qua « để giữ thể diện cho đình thần Nam Việt » De Courcy không chịu và nói :

« Nếu cuối ngày 22 không sang thì ta sẽ cho người qua gánh »

Câu ngao nghệ ấy đã làm cho viên đại tướng Nam Triều giận thét lên như sấm. Nghe chửi tướng bị khinh, triều đình bị nhục, quan quân đều thề một phen sống chết để rửa thù trả nợ cho quốc vương.

Chiều hôm ấy ở tòa Khâm có bày tiệc linh đình, đèn treo không đếm xiết. Trong lúc ấy Tôn thất Liệt (em Tôn thất Thuyết) đem binh qua đóng ở trường Quốc Học và đặt súng thần công chĩa vào trại lính Tây. Trên sông Hương tập nập thuyền qua đò lại, âm thầm và bí mật. Một bọn lính tú ở lao Trấn Phủ do ông tướng tha ra và ban giáo mác để lập công chuộc tội, núp hai bên thành Mang Cá. Lính Hồ Oai, Thần Cơ và Võng Thành đứng sập hàng dài trước cửa ngõ môn. Lính Võ Lâm, Tuyên phong, Kỳ-vô đứng hai bên cửa Hòa Bình. Lính Dinh Thiên, Tiền Phong và Thượng Tứ đều đứng sẵn trên một thành.

Khói lửa.

Vào khoảng một giờ sáng ngày 23 tháng năm, trên mặt thành phía đông, một tiếng súng thần công nổ xé trời. Mấy tiếng súng khác kế tiếp nổ liên thanh. Bọn lính tú nhẩy đại lên thành, bắn hỏa nổ vào trại lính Pháp. Bao nhiêu kho trại bằng tranh đều bùng lên cháy. Lửa bốc lên ngàn ngút, đưa từng mảnh nhà đang đổ liêng trên không.

Đồng thời chung quanh thành đạn reo, người ó, làm chấn động cả một góc trời. Quân Pháp ở Mang Cá dưới lệnh chỉ huy của ông năm Perno, ra sức đóng cửa đồn và lấy máy bao bột mì chấu cửa ại. Còn bên phía tòa Khâm quân Pháp cứ đứng trong cửa sổ bắn ra, cho đến lúc sáng Thần công ở Thượng Tứ bắn qua họ mới chịu đóng cửa lại. Một chiếc pháo thuyền đầu dưới sông Bao Vinh cũng chĩa đại bác bắn vào hoàng cung để trợ lực. Súng thần công mình bắn thật hàng, nhưng đạn cứ rơi bi bôm giữa sông, hay sa thình thịch trên mặt ruộng. Chỉ được cái súng Thần công ở cửa Hậu là làm nên việc : phá đổ một đồn binh, và giết ngót năm tên lính Pháp.

Mặt trăng khuyết lúc ấy đã mọc lên cao, tỏa một thứ ánh sáng mờ mờ trên muôn vật. Chung quanh kinh thành, dân cư nghe súng bắn thình lình nửa đêm, liền hoảng hốt đất vợ hồng con chạy trốn. Họ chạy và đạp lẫn nhau chết vô số. Cùng lúc ấy vua Hàm Nghi, thứ

hoàng và thứ hậu, bà Học Phi và bà Trang Ý vội vàng lên xe giá bốn ba đi lánh nạn. Theo sau là các công tôn, công tử, các quan già, các tiểu thư nhà quao, chen lẫn nhau, xô đẩy nhau, ồn ào và hỗn độn. Xe giá men theo tả ngạn sông Hương lên Thiên Mỹ.

Trong lúc ấy về phía kinh thành quân Pháp chia ra ba tốp áp đánh hoàng cung. Thấy địch quân gần đến cửa Hiền-nhơn thì quân mình liền hết lòng tòng công kích. Từ trên mặt thành phóng lao xuống, quân mình vừa la vừa hét chém rất hăng. Quân Pháp hoảng hồn chạy toáo loạn. Quân mình được thể vác mã tấu và giáo chạy đuổi theo. Nhưng một toán quân Pháp từ cửa Thượng Tứ vào tiếp ứng, quân mình đã mệt mỏi vừa đánh vừa lùi, rồi tự nhiên ù té chạy. Thế là hết ! Chín giờ sáng ngày 23 tháng năm năm Ất Dậu, ngọn cờ tam tài đã ngao nghệ bay phấp phới trên đọt cờ cao.

Thanh Tĩnh

Chung quanh ngày 23 tháng năm

Văn thơ lịch sử

Sau khi lấy được mấy pháo đài ở Thuận-An, thiếu tá Parrayon liền xin triều đình Huế đài Mang Cá, lúc là Trấn Bình Đài. Đài ấy là cổ họng thành Huế lại trong lúc nguy biến hoàng-gia có thể do đường ấy ra Bao-Vinh và theo phố Tam-giang ra cửa Tùng cửa Việt để lánh nạn. Đó là chuyện bàn hự, vì một lần cửa Thuận-An đã thất thủ, thì người ta không thể ra cửa Tư-Hiền được.

Thiếu tá xin nhưng triều Đình Huế không bằng lòng. Người phản kháng hùng hồn nhất là ông Tôn-Thất-Thuyết. Ông ta nói :

— Nếu cho Trấn Bình Đài thì chỉ bằng giao hoàng thành cho họ còn được ơn hơn.

Cùng lúc ấy, giữa buổi hội đồng bất thường của Viện Cơ-Mật, ông Nguyễn-văn-Tường không bàn tán gì, chỉ rung đùi ngâm :

Cần chi chút đất Trấn Bình.
Đề cho nó ở lấy tình mà chơi !

Viên tiền tướng Ích-Khiêm ngồi bàn cuối, xung khí vẻ bàn măng :
— Thật ngại quận nói, không khác gì con chó sủa.

Nhưng sau đó đài Mang-Cá vẫn vào tay quân Pháp, và cách buổi ấy ít lâu, người ta chỉ nghe tiếng súng nổ vang, chung quanh Đế Thành.

Một giờ lịch sử

Vào khoảng 9 giờ sáng ngày 23 tháng 5, trong lúc binh ta chạy toáo loạn, vua tôi chạy về phía Kim-Long, thì trên cột cờ, trước cửa Ngọ Môn, một anh cai Pháp đang gắng leo lên tận đọt. Anh ta là một chàng lính thủy can đảm, người ở vùng Normandie, mở cõi mẹ lúc còn nhỏ. Lúc anh ta leo lên được nửa chừng thì gió thổi mạnh quá, anh ta ngợp. Lá cờ ba sắc anh ta vẫn quanh cổ đã bùng mù và sắp rơi. Anh ta đưa một tay giữ được. Trên mặt thành có tiếng hô lớn :

— Montez, montez encore ! (Leo, leo nữa đi !)

Anh cai lại ôm cột cờ trèo lên ít bực nữa. Lá cờ vàng đang bay phấp phới tự nhiên buồn rũ xuống. Anh cai đưa tay giật mạnh. Lá cờ vàng vẫn không chịu rơi. Bực mình anh ta liền niu lá cờ Nam quân nhỏ lại rồi bắt mối quanh cột cờ, để rành chỗ treo lá cờ Pháp lên.

Dưới thành tiếng kèn binh vang vang đưa lên theo điệu :

A nos couleurs sacrées,
Soyons toujours fidèles !

Anh cai choàng một tay ôm cột, một tay cắt mũ chào. Nhưng lúc xuống đến mặt đất, anh ta ngạc nhiên hết sức thấy lá cờ Nam bùng ra được tung bay phấp phới bên cạnh lá cờ Tây.

Anh cai ấy tên là Corat, và lúc ấy là chín giờ 12 phút.

(Xem tiếp trang 21)

ại sao uống thuốc
hoài mà không khỏi?



Uống thuốc hoài mà không khỏi là bởi quý ngài không chọn thuốc. Mỗi khi rỗi có bệnh, hãy lựa cho được thuốc chuyên môn mà dùng. Trong Nam, thuốc ho, điều kinh của hiệu PHỤC-HƯNG Y-QUÁN Cholera bào chế được tin dụng nhiều là nhờ cái đặc biệt thuốc chuyên môn, trị mau lẹ, dứt tuyệt và dễ uống. Chúng tôi xin giới thiệu với đồng bào ở Bắc, hãy dùng thử mới biết cái tài trị bệnh của thuốc PHỤC HƯNG.

Đào phê linh dược

Trị các bệnh ho mới phát, ho khàn, có đờm, tắc tiếng. Ho gà, có thoi ho, dễ rồi ho sần sần. Ho lâu năm, đờm lợn cợn xanh, đen, có huyết Ho lao. Hai bả vai đau, đầu xây xẩm, mắt ngủ, ớn lạnh, xót xa trong phổi. Hiệu nghiệm trong 24 giờ. Giá mỗi hộp 1.00.

Phụ nữ bạch huyết

Trị kinh nguyệt không đều, hay trời sụt. Huyết kinh bầm dợt, huyết kinh khi nhiều, khi ít. Tử cung sưng, có mủ, đau trắng dạ dưới, huyết trắng ra nhiều. Người mất máu, mắt xanh, đau thất lưng. Uống trong 1 hộp Bạch-gên-hoàn thì kinh sẽ có lại đúng ngày, hết Bạch Đái. Mau có thai.

Giá mỗi hộp 1p00

Cổ tinh ich-tho

Chuyên trị bệnh Di tinh, Mờ tinh, Huyết tinh. Các chứng hời hộp, chướng vắng, đầu xây xẩm, hết liền trong ngày đầu. Uống trong một hộp thì hết đau mỗi các khớp xương, không còn đau lưng, lòng thấy hăng hái, làm việc phấn chấn hơn lên, không biết mệt. hết mơ mộng.

Bệnh nhẹ trong 1, 2 năm dùng 2 hộp là dứt tuyệt. Bệnh nặng hơn 5, 7 năm, uống nhiều lắm 5 hộp là không còn tái trở lại nữa. Cái đặc biệt của thuốc Cổ-tinh Ich-tho là ở chỗ bệnh không trở lại.

Giá mỗi hộp 1p00
(Gửi Contre Remboursement)
Tổng phát hành phía Bắc:
VẠN HÓA
8, Rue des Cantonnais — Hanoi

Tổng phát hành phía Nam:
VÔ ĐÌNH DẪN
323, Rue des Marins — Cholon

Đại-Lý: Mai-Linh 69 72 Cầu-Đốt Hảiphong
Nguyễn-văn-Bừu, 11 Rue des Capucins Hanoi

NHỮNG VIỆC CHÍNH TRONG TUẦN LỄ

Tình hình Âu-Châu. — Chính giới, Ba-lan ước số quân Đức tới Dantzig tổng cộng có tới từ 15.000 đến 17.000. Ngoài ra nhiều đời cơ giới hóa cũng đã kéo tới Dantzig. Dantzig đã thi hành các phương pháp phòng thủ rất ngặt.

100 phi cơ Pháp vừa bay sang thảo diễn bên Anh, trái lại nhiều đội phi cơ Anh cũng sang thảo diễn ở Pháp.

Đại tướng Ironside, tổng thanh tra quân đoàn thuộc địa Anh đã qua Ba-lan. Cuộc công cán này có ý nghĩa là Anh nhất định liên kết binh bị với Ba, dầu cuộc đờn đình ở Moscou thành hay bại. Tổng tư lệnh quân đội Pháp Gamelin cũng sắp sang Ba-lan với một ý nghĩa như trên.

Trung Nhật chiến tranh — Ở Sơn Tây có đánh nhau lớn. Ở Hà bắc có tới ngót 30 triệu người đương lo bị đói vì ngập lụt. — Anh-Nhật đã bắt đầu đàm phán về việc xảy ra ở Thiên Tân; Nhật yêu cầu Anh đình chỉ việc giúp Trung-hoa, nhưng Anh không muốn thay đổi chính sách ngoại giao. Trong khi đang, điều đình ở Tokio, Nhật vẫn khóa chặt tổ giới Anh ở Thiên-tân.

Phong trào bài Anh càng ngày càng lan rộng ở Nhật và Tàu; Nhật rải truyền đơn công kích Anh rất kịch liệt.

Nga quyết ủng hộ Ngoại Mông để chống với Nhật và định mở rộng chiến tuyến ở biên giới Mông Mãn. Tổng tư lệnh quân Nhật ở Hoa bắc đã lên điều khiển mặt trận miền biên giới.

Vỡ đê Bắc Giang. — Một khúc đê cũ Bắc giang vỡ làm ngập hai làng. Hầu khắp các đường giao thông trong tỉnh bị nghẽn. — Đường xe hỏa Kép — Lạng Sơn không chạy được suốt.

Tin sau cùng — Đê Diêm tông (Bắc-giang) vỡ. Huyện Việt Yên và phủ Yên Thế bị ngập hết 3 phần tư. Đê sông Cầu cũng vỡ theo, đường xe lửa Thi-Cầu — Bắc-giang bị nghẽn.

Lễ kỷ niệm cuộc cách mệnh Pháp năm thứ 150 đã cử hành long trọng ở Hanoi và các tỉnh Bắc-kỳ. Ở Hanoi có 4, 5 chục thợ thuyền biểu tình để hưởng ứng với cuộc cách mệnh Pháp; có nhiều người bị bắt và bị phạt tù, ở Hảiphong có nhiều cuộc biểu tình lớn, một

toán độ 300 người, một toán độ 200 và một toán tới ngót 1000, phần nhiều là dân lao động cả, không xảy ra việc gì.

Hạn chế việc tuyển vào chức mới. — Chính phủ đã bắt đầu thi hành chính sách tiết kiệm để lấy tiền dùng vào việc quốc phòng. Việc tuyển các công chức cũng bị hạn chế nhiều. Trừ những kỳ thi đã định thì năm nay cứ mở một, còn từ sang năm 1940 có lẽ không mở thêm một kỳ thi nào nữa.

Báo « Vịt - Đực » bị phạt. — Trong vụ kiện vụ cáo trước tòa án trưng trị ngày 13 Juillet, báo Vịt Đực bị 4000 fr. tiền phạt, 100p. bồi thường cho nguyên đơn là bác sĩ Vũ ngọc Huỳnh, đang bản án trên 9 tờ báo Pháp và quốc ngữ, và phải chịu án phí.

Các nhân viên báo Vịt Đực lại vừa bị bắt ở Vinh ngày 11 Juillet, nghe đâu vì các nhà chuyên trách có ngờ họ định tổng tiền.

Sửa đổi thuế môn bài. — Hội đồng Bảo hộ định sẽ sửa đổi lại rất nhiều thuế môn bài ở Bắc kỳ. Trước cũng đã có thay đổi nhiều nhưng chưa được vừa ý hội đồng.

Nam Phương hoàng hậu qua Rome (kinh đô nước Ý) đã được Đức Giáo Hoàng tiếp.

Đức Bảo Đại từ Cannes đã trở về Paris.

Ông Phạm Quỳnh được viện Hàn lâm Pháp tặng huy chương bằng vàng vì biết rộng tiếng Pháp, và ông Nguyễn tiến Lãng được huy chương đồ xam.

Hàng Bắc kỳ tại hội chợ San-Francisco. — Hàng hóa của Bắc-kỳ như đồ nữ trang, đồ đồng, đồ đan bằng mây, các thứ bằng da sơn và bằng sà cừ được người Mỹ hoan nghênh. Hai chuyến hàng giá tới 21.000đ. đã gửi sang bán ở San-Francisco, một chuyến thứ ba nữa cũng sắp gửi đi.

Người đàn bà Nam đầu tiên đỗ tiến sĩ luật. — Cô Bùi thị Cẩm, người Sadec, đỗ luật khoa tiến sĩ và hiện làm luật sư tập sự ở Paris, nay mai sẽ trở về Nam kỳ. Cô đi du học từ năm 13 và đỗ năm 26 tuổi.

Phòng đọc sách trại Anh sáng bà « Jules Brévié » (Phúc xá)

Chúng tôi đã nhận được: « Nắng hè » của Mr. Thái A.

26 quyển truyện cũ của Mr. Vũ đàn Mậu ở số 17 trại Anh sáng.

5 quyển Nam phong của Mr. T. T. B. 2 quyển « Điện một chiều » của M. Nguyễn hữu Thăng.

15 quyển tạp chí canh nông và 4 quyển về nông của Mr. Nguyễn văn Thái ở số 20 trại Anh sáng.

1 Tập Petite illustration của Melle Bích Dung.

20 quyển tiểu thuyết, 4 tờ văn học tạp chí và 10 cuốn Nam phong của Mr. T. H. P.

40 quyển truyện và 4 tờ báo của Mr. Nguyễn văn Huệ.

1 tập báo Ngày Nay của Mr. Tạ văn Thọ.

5 quyển truyện của Mr. Đào duy Anh. Xin có lời trân trọng cảm ơn Quý

ĐOÀN ANH SÁNG

Hội truyền bá quốc ngữ Huế

Từ ngày 1er Juin 1939, hội chúng tôi đã mở đăng năm trường:

Hôm 19 juin khai giảng ở hội Quảng Trị, 60 học sinh.

Hôm 20 juin khai giảng ở hội Vị Dạ 60 học sinh.

Hôm 22 juin khai giảng ở hội Đạp Đa 60 học sinh.

Hôm 29 juin khai giảng ở hội Hương Tra 180 học sinh.

Hôm 30 juin khai giảng ở hội An Cựu 60 học sinh.

Tổng cục 420 học sinh

Ngoài các trường kể trên, hội định sẽ mở ở trường Thanh Dương nay mai; trong Thành tuy đã sẵn thầy dạy và học trò, nhưng ông Giám sát Nguyễn hy Đơn hiện vắng mặt, nên hội đã nhờ ông Đào đăng Vỹ sắp đặt gấp; ở Nam giao thời hiện nay Giảng đường hội Phát Học còn là chỗ thờ Phật, khi nào làm xong chùa, hội mới có thể mượn Giảng đường mà dạy học đặng. Tại khu vực Thanh thủy Thượng, cách Huế 5 cây số sẽ định ngày mở lớp.

Hội đã phát bằng đen (ardoise) và phần cho học trò cả mọi nơi. Từ hôm thành lập ban Trị sự chính thức đến nay có nhiều người đem cho rất nhiều vở, giấy, bút chì và bút mực. Hôm khai giảng ở Hương Trà và An Cựu lại có

(Xem tiếp trang 22)

Các em đi nghỉ mát SAMSON BOLON TAMBAO...
CHỈ NÊN VẬN QUẦN ÁO CỦA HIỆU



VĨNH - LONG

(liền cạnh cinéma Olympia)

vì hiệu VĨNH-LONG lúc nào cũng có sẵn nhiều kiểu áo mới lạ, chưa ai làm qua may rất khéo.

Tìm cho được hiệu VĨNH - LONG liền cạnh cinéma Olympia, 53, Rue de la Citadelle — HANOI
Nhà buôn to các lĩnh nên viết thư về hỏi giá áo và mẫu.

MUỐN BÁN 1 MÁY XÉN (SURJETEUSE) 2 CHỈ, GIÁ HẠ, HỎI VĨNH - LONG.

QUẢ THẬT THẾ CHANG ?

Một ông huyện lam dụng quyền hành để đánh dân

Trong khi chính phủ Nam-triều cải cách hiệp lực với chính phủ Bảo hộ của nước Pháp Dân-chủ đang tìm cách giải phóng cho dân, đang nói tay cho dân hưởng những chính sách khoan hồng và nhân đạo, thì ông Nguyễn xuân Liên, tri huyện Hòa-vang, tỉnh Quảng-nam, một ông quan tâm học trâm phần trâm (1), lại cai trị dân theo lối tàn bạo của đời phong kiến.

Chỉ vì bị dân kiện, mà ông phát khùng, đánh 5 người dân « to gan » ở làng Khuê-trung một cách quá ư tàn nhẫn.

Vì nhận thấy trong vụ bào lý trường làng Khuê-trung tại huyện nhà có điều mờ ám bất công, như số phiếu trong hòm đồ ra là 322 mà số dân tới đầu phiếu chỉ 260 người, một người ký thế cho 5, 7 người vắng mặt mà nhiều người hiện diện lại không được gọi vào đầu phiếu, v. v. năm người dân làng tên là Nguyễn Đào, Trần Sỹ, Trần Đôn, Trần Quế và Đỗ Văn Tý đầu đơn khiếu nại lên quan trên. Nhận được một thư luôn ba lá trái của tỉnh sức về truyền tra xét, ông huyện cho đòi bọn dân « ngạo ngược » ấy tới. Vừa thấy mặt họ, ông liền nổi cơn lôi đình; sau mấy lời chửi vắn gắt gao, ông vớ lấy gậy song vọt lấy vọt để vào khắp mình mấy bọn người khôn nan. Chạy trốn ư? Lính đã chặn hết các cửa rồi? Ông huyện cứ mặc sức loạn đá, hét dùng gậy đến dùng chân, đến nỗi cả năm người bị thương đầy mình, nặng nhất là Nguyễn Đào, chân tay mình mẩy bị tím bầm, nhiều chỗ xưng vù, lại còn bị tức ngực, sau phải ho ra huyết.

Đánh đã như vậy, ông truyền giam cả bọn vào ngục, hai ngày đêm mới thả.

Ngày Nay ở khắp nơi

Năm người dân đáng thương ấy đã vào điều trị tại nhà thương Fa so, họ đã xin giấy chứng chỉ của thầy thuốc, và đã đợi đơn đi khiếu oan tại tỉnh tòa.

Bị ức tình, dân sự tới của quan kêu là lẽ dĩ nhiên. Có sao người ta lại muốn bị miệng dân bằng cách

hung tàn ngoài pháp luật?

Nếu quả những người trên đây đều có tội thì đã có pháp luật trả lời; ông huyện không có quyền đánh đập ai cả, bất cứ người dân nào.

Ta hãy chờ vụ này kết liễu ra sao.

Trung-Ngôn

Tin Huế

Một tờ báo Ba Lan nói đến Huế

TRONG lúc nước Ba Lan được nhiều người để ý, thì một tờ báo nước này lại đề ý đến đất Thần kinh. Tờ Swiatowid.

Ông Esjans - phóng viên tờ báo trên - vì Huế là một « tiểu Bắc-bình » và khen nức khen nở Huế của Ngàn Năm, Huế của Mỹ-thuật.

Huế của ông ta chỉ là quần trong mấy cung điện nhà vua, trong những ngôi nhà saog trọng, hay bên những tú chừa đồ châu báu. Huế của ông ta thu hẹp lại trong bốn mặt thành dựng theo kiểu Vauban và trong mấy lăng tẩm huy hoàng và bí mật.

Ngoài ra : hết.

Ông ta còn tỏ vẻ vui mừng được vào bệ kiến và được thấy điện Kiến Trung trang hoàng theo kiểu mới.

Nếu chỉ thấy được thế mà tưởng biết Huế, thì thật ra chưa biết gì hết. Hay chỉ biết được những chuyện người ta chưa cần biết đến. Người ta đây là độc giả của báo Swiatowid ở Ba Lan.

Từ Kim bội đến Kim bội

Nam Phương hoàng hậu lúc ghé đến Port Said - trong cuộc ngự du - có ban cho bà Abbas Bey một cái kim bội, kim bội là cái bài bằng

vàng hình thuẫn đeo trước ngực, nhà vua thường dùng để ban cho phái phụ nữ có công trạng với nước. Bà Abbas Bey chắc có làm ích lợi cho nước... của bà nên được thưởng kim bội.

Tên nó là Kim bội, thế mà có nhiều báo lại viết sai là Kim bội. Chỉ bỏ sót một dấu, kim bội thế vàng là hóa ra kim bội, chén vàng. Rồi từ cái lầm này đến cái lầm khác nặng hơn, một tờ báo miền Nam - xin dấu tên - dịch kim bội là cốc vàng. Cũng không sao, chỉ phiền thợ nhà in lại bỏ bớt một dấu để huy chương phải mang cái nghĩa không đẹp là Cốc vàng.

Được tin này chắc Nam triều sẽ cải chính liền, vì còn sợ mấy tờ báo Pháp dịch Kim bội là Crapeaud jaune thì nguy.

Tin tắt đèn điện.

Muốn lợi quí thành phố người ta dự định giết tất thú vật ở vườn Bách thú. Đó là chuyện Hanoi. Ở Huế không có thú vật hay ít quá nên người ta không muốn sát sanh.

Báo Tràng-An liền hiển một kẻ khá hay : là tất đèn điện mấy hôm trời có trăng. Ý ấy báo Tràng-An trình lên ông đốc lý thành phố Huế với tất cả lòng thiết tha và trân trọng.

Luôn tiện tôi cũng có mấy ý hay này trình lên thượng quan.

1- Đêm có trăng hay không cũng cứ tất đèn như thường. Vì ở Huế đã sẵn nhiều ngọn « Đèn trời » thắp bằng dầu... chừa (1)

2- Giồng sông Hương nước thom lăm - theo nguyên văn báo Tràng-An - dùng nước máy cũng uống, chỉ bằng sông Hương tắm rồi mức nước lên uống tiện và lợi hơn.

3 Có tờ Tràng-An hay không, cũng không thêm bớt gì hết. Tờ báo ấy không có, quí thành phố sẽ có hụt : là thuốc ngủ bán không chạy.

Tàu bay đêm.

Đã hơn nửa thế kỷ nghĩa là từ lúc Huế ở dưới quyền bảo hộ của người Pháp, lần đầu tiên người ở đây mới thấy hai chiếc-tàu bay, bay đêm.

Huế là một tỉnh thành rất êm đềm nhưng cũng không thiếu sự náo động. Nhất là sự náo động ở trong lòng.

Tàu bay bay ngày được thì bay đêm cũng được, và nếu không bay được thì ai đại gì tất đèn để tập phòng không.

Tàu bay đêm lần này tuy không khác gì tàu bay ngày nhưng cũng làm dư luận đầy rộn xao lên được. Xôn xao để mà hết, và để xôn xao nhiều lần phi lý khác.

Chỉ có chuyện có lý là không ai thêm xôn xao.

Tàu bay ngày

Ở Huế lại được thêm tin Hoàng đế nước nhà tập cầm máy bay. Sau khi giảng bài học đầu tiên, nhà phi công trẻ danh Pháp Dé-troyat đã vui vẻ nói :

- Người học trò tôi đang sẵn sàng chờ lãnh bằng cấp.

Thật là một tin mừng.

Tinh Không

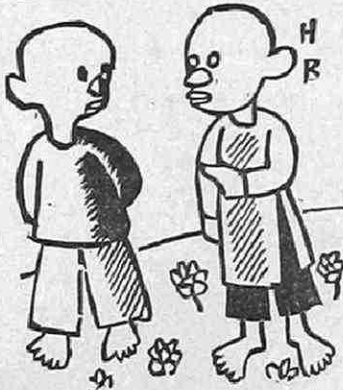
(1) Dầu chừa lưg óed chừa. Ở Huế dùng dầu này thế chò dầu phụng.

23 THÁNG NĂM

(Tiếp theo trang 19)

Một lời lịch sử

Đêm 22 rạng ngày 23 tháng 5, muốn đức Hàm-nghi vững lòng, ông Tôn-thất-Thuyết cho người vào báo tin thắng trận. Tuy mặt ngoài đức Hàm-Nghi không tỏ vẻ lo ngại, nhưng bên trong ngài bần khoản lăm. Vì hân phận ngài lại phải làm đức Từ Dụ an lòng. Tiếng quân la ó bên ngoài mỗi lúc mỗi thưa dần. Cho đến giây phút thân công đặt trên thượng thành cũng không chịu nổi. Ngài chỉ nghe tiếng súng Pháp nổ veo veo trên trời. Trời hừng sáng, đức Hàm-Nghi ra giữa sân điện Quang-Minh nhìn lên trời với gương mặt lo âu và buồn bã. Ngài mặc áo qua vàng, chân đi giầy dứa thêu kim tuyến. Ngay lúc ấy một tên quân thuộc về đội Hồ-Oai hót bài chạy vào quì bên chân ngài tâu : - Tàu bè hạ, quân Pháp sắp vào vây Hoàng Cung, đại tướng truyền vào rước bề hạ ra cửa Châu Đức để thoát nạn.



- Tao đồng em tao đến nỗi lúc nào em tao nhằm lối thầy tao đánh cả tao cho khỏi lẩn

Đức Hàm-Nghi tái xanh mặt, nhưng cố làm ra vẻ bình tĩnh đáp :

- Đại tướng có nói đi về phương nào không?

- Tàu bè hạ lên Khiêm-Lăng (Lăng đức Tự Đức)

Đức Hàm-Nghi ứa lệ nói thầm :

- Thế là chúng ta đi về cõi chết!

Thanh-Tịnh

ĐẸP

(Tiếp theo trang 9)

- Vậy ra... ông học cùng lớp với thầy đây?

- Không, tôi học kém những mấy lớp, nhưng chơi với nhau rất thân, như anh em ruột, nên sáu bảy năm trước tôi đến chơi, ngày ấy chị còn bé, thầy bảo các chị kêu tôi là chú.

Lan lại mỉm cười :

- À ra thế. Nếu thế thì có lẽ ông cũng nhiều tuổi rồi đấy nhỉ?

Nam chưa từng nghĩ đến tuổi bao giờ. Từ ngày chàng biết hưởng lạc thú ở đời, chàng tưởng như tuổi chàng đứng lại. Và chàng chau mày suy nghĩ khó chịu. Nào Lan đã chịu để chàng yên :

- Năm nay ông bao nhiêu, nhỉ?

Rồi Lan cười nói tiếp luôn :

- Người Tây, người ta kiêng

hỏi tuổi lắm kia đấy, nhưng Annam mình gặp nhau rất hay hỏi tuổi, có phải không... chú nhỉ?

Nam cũng cười :

- Annam mình cũng nhiều người hay giấu tuổi như vậy. Nhất khi có lợi...

Lan làm bộ ngây thơ :

- Có lợi gì cơ ông?

- Chẳng hạn một người đàn ông đứng trước mặt một cô thiếu nữ trẻ hơn mình nhiều quá, thì không quên hạ bớt tuổi mình xuống dăm năm.

Lan yên lặng, như không nghe thấy câu trả lời của Nam. Và Nam cũng yên lặng cúi xuống vè. Rồi bỗng nói.

- Mà tôi chưa trả lời câu hỏi của... Lan nhỉ. Năm nay tôi bầm hai... Già quá rồi!

Lan cười rất xinh :

- Già gì mà già. Ba mươi hai trẻ lắm chứ. Thầy me con bảo chú chưa có vợ, có thực không, chú?

— Thực đấy Lan a. Nói... chú không lấy vợ thì đúng hơn.

Lan lại cười :

— Chứ cứ nói đại dột :

— Thực đấy chứ ! Chú quả quyết lắm rồi. Nhưng Lan ngồi im cho chú nhờ một tí.

Lan ngồi im được vài phút, lại nói, như đã nghiền ngẫm kỹ lắm, Lan hỏi :

— Chú đã đọc kịch « Il ne faut jurer de rien » của Musset chưa nhỉ?

Nam hơi kinh ngạc, dăm dăm nhìn Lan :

— Có, chú đọc rồi. Sao ?

— Hay đấy, chú nhỉ ?

— Phải, hay. Lan thích Musset lắm, phải không ?

— Cháu cũng thích vừa thôi. Rồi đương chuyện nợ nần sang chuyện kia, Lan bảo Nam :

— Cháu biết có người bạn với cha, rồi sau lại bạn với con. Thành thử gọi người cha là anh, gọi người con cũng là anh.

Nam thẳng thắn đáp :

— Cái đó là thường, chính tôi cũng ở vào trường hợp ấy.

Câu chuyện đến đó, Lan đứng dậy xin phép hãy nghĩ. Và không kịp lại xem tác phẩm của Nam để khen vài câu như mọi lần, nàng xuống thẳng bếp sửa soạn bữa cơm sáng.

(Còn nữa)

Khái-Hưng

Hội Truyền-Bá quốc-ngữ ở Huế

(Tiếp theo trang 20)

Nhiều người nữa đem cho các vật kê trên. Cứ-chỉ ấy khiến hội chúng tôi cảm động lắm và tỏ rằng công cuộc của hội chúng tôi được quốc dân rất tán thành (Chúng tôi xin cảm tạ).

Về sách in, ông Viễn Đệ, một thương gia ở Huế, đã bằng lòng in không cho hội một ngàn quyển sách. Hiên sách Hương giang sẽ in không cho một ngàn quyển y-học-thương-thức do một Đồng-Dương Y-sĩ soạn.

Hội chúng tôi xin cảm-tạ lòng qui-hoa ấy. Lại xin bá cáo rằng hiện nay hội chúng tôi không cử ai đi quyền tiền cả ; còn thu tiền thì phải giao biên-lai mới đặng.

Hội T. B. Q. N. Huế lai cáo.

Buổi phát thưởng cho học-trò khóa thứ hai của hội Truyền-bá học Quốc-ngữ

Đến thứ bảy 22 Juillet 1939, bởi 18 giờ, Hội Truyền Bá Học Quốc Ngữ sẽ phát thưởng cho học trò của Hội về khóa thứ hai tại hội quán hội Tri Tri, 59 Phố Hàng Quạt.

Sách vở phát, một phần sẽ do Ban Trị sự trích tiền quỹ ra mua và một phần sẽ do các hội viên đi quyền trong thành phố.

Thay mặt đồng bào thất học, Hội Truyền Bá Học Quốc Ngữ chân trọng cảm ơn những nhà hảo tâm đã vui lòng giúp bời.

Hôm ấy mong rằng Hội viên đến cho đông để khuyến khích học trò.

Hội Truyền Bá Học Quốc Ngữ lai cáo

Thuốc quân và xi-gà

MELIA

Hút êm dịu

và thơm ngon

ĐẠI-LÝ ĐỘC QUYỀN

L. Rondon & Co L^{te} 21 B^{te} Henri-Rivière HANOI

Sâm Nhung Bách Bò Hồng Khê

Lấy tinh chất ở cơ quan sinh dục của các loài vật rất mạnh chế luyện với Sâm Cao-ly, Lóc Nhung cùng với các vị thuốc bổ quý giá, nên dùng nó dẫn ngay đến thận và bộ máy sinh dục của người ta làm cho trẻ lại, khỏe ra như người được tiếp hạch, sinh ra nhiều tinh huyết, ăn ngon miệng, ngủ yên giấc, tinh thần minh mẫn, bền trí nhớ lâu, đại tiện nhuận, nước tiểu trong, khỏi đau lưng, bốc hỏa. Các ông dùng trong 2 ngày sẽ thấy trắng dương cổ khí, tinh đặc, trong khi phòng sự không thấy nhọc mệt. Nếu ai có bệnh đi tinh, lãnh tinh, nhiệt tinh, mộng tinh cũng khỏi. Đàn bà dùng được huyết tốt, kinh điều ; bà nào có bệnh kinh nguyệt bất điều sinh ra các chứng đau bụng, đau lưng, bốc hỏa, ra khí hư (bach đại hạ) cũng khỏi. Bà nào nuôi con thì tốt sữa, có chửa thì khỏe thai. Các cụ già đau lưng đau mình mỗi mệt, kém ăn kém ngủ hoặc có bệnh ho, bệnh thở dài cũng khỏi cả. Trẻ con dùng thuốc này sạch cam sùi, bỏ đi, tiêu thực. Nói tóm lại tất cả nam phụ lão ấu, nếu ai cần phải bồi bổ sức khỏe thì không còn có thứ thuốc bổ gì hay bằng thuốc Sâm Nhung Bách Bò Hồng Khê này. Thuốc thơm ngon dễ ăn ; các ông dùng thứ bao sáp vàng, các bà dùng thứ bao sáp trắng. Mỗi ngày ăn 2 viên vào 2 bữa ăn sáng và tối, trẻ con mỗi lần ăn nửa viên nhai chừa với chén nước chè. Mỗi hộp giá 1p.00.

Thuốc Hồng-Khê số 47

Thuốc «Tráng Dương Kiên Tinh đại bổ thận Hồng-Khê» số 47 chế bằng Hoàng-hoa ngư-phiêu, Hải-cần-thận, Yến-quảng, Sâm Nhung với các vị thuốc vừa bổ vừa ngon. Giúp cho sự giao hợp được theo ý muốn. Giúp cho người đương sự yếu, «bất lực», liệt-dương» được mãn nguyện, dễ thụ thai. Làm cho người vô tình lãnh đạm trở nên người đa tình vui vẻ. Sau khi dùng thuốc này 6 hay là 12 tiếng đồng hồ, có hiện quả biến nhiên. Muốn chứng cho những lời nói trên đây, các ông các bà dùng thử một gói 0p.25, sẽ thấy phòng sự mạnh khỏe lâu bền gấp mấy lần khác và sau lại thấy tinh thần minh mẫn không một chút nhọc mệt. Thuốc này chuyên trị bổ thận, kiên tinh, sinh khí, chữa bệnh liệt dương, bệnh tinh mau xuất. Mỗi chai lớn giá 1p.00. Mỗi gói dùng được một ngày giá 0p.25.

Thuốc «Cai Hồng Khê»

Không chôn lẫn chất thuốc phiện (nhà Đoàn đã phân chất), nên ai cai cũng có thể bỏ hẳn được mỗi ngày hút một đồng bạc thuốc phiện chỉ bằng hết hai bao thuốc cai là đủ không phải hút nữa vẫn đi làm việc như thường, thuốc viên 0p.50 một hộp, thuốc nước 1p.00 một chai. Nghiện nhẹ chỉ hết 1p.00, nghiện nặng hết 5p.00, 3p.00 là bỏ hẳn được, nếu sai nhời, xin trả lại tiền gấp đôi.

Thuốc phong tình Hồng Khê

Giúp thép mà buộc ngang trời! Thuốc Hồng-Khê chữa những người lẳng lơ! Hai câu Sấm truyền này, ngày nay quả thấy ứng nghiệm, vì hề nói đến Hồng-Khê thì ai cũng nghĩ đến thuốc lậu và thuốc giang-mai ; ai bị lậu không cứ mới hay kinh niên cũng thuốc lậu Hồng-Khê số 39, mỗi hộp 0p.60 cũng rất nghiệm ; ai bị bệnh giang-mai không cứ về thời kỳ thứ mấy, mới hay đã nhọt cốt rồi, uống thuốc giang-mai số 14 cũng khỏi rất lạ một cách êm đềm không hại sinh dục (mỗi hộp giá 0p.60) nên khắp nơi đàn đàn cũng biết tiếng.

Nhà thuốc HÔNG - KHÊ 88, Phố Chợ Hôm (Route de Huế) — Hanoi

Xem mạch cho đơn, bốc thuốc chén, và có hơn 100 môn thuốc hoàn, tán, cao, gia truyền và kinh nghiệm, chế sẵn đóng hộp, đóng chai theo phương pháp Mỹ bán khắp cả nước Nam, bán sang cả Tây, Tào, Ai-lao, Cao-mên, chữa đủ các bệnh nguy hiểm người lớn, trẻ con. Bệnh nào thuốc ấy có đơn chỉ rõ cách dùng và nói rõ bệnh căn, hết rất ít tiền mà bệnh mau khỏi. Các thứ thuốc của nhà Hồng-Khê dự Hội-chợ Hải-phòng năm 1937 được quan Toàn-quyền và quan Thiệp-sứ ban khen, các báo tây, nam tỏ lời khuyến khích, được thưởng «Bội tinh vàng» và được «Bằng cấp tài năng» tại Hội-chợ Huế. Kỳ đến số công nghệ, kỹ thuật tại Hội-chợ Hanoi 1938 được quan Tổng-sứ ban theo và được thưởng «Bội tinh vàng». Có hiện 2 cuốn sách thuốc : Gia-Đinh Y-được và «Hou-Nguyễn Cẩm-Nang». Khắp các nơi đều có Đại-lý, mua thuốc Hồng-Khê xin nhận kỹ giầu hiệu Phát 12 tay.

**Thưa quý ông,
Thưa quý bà**

Khi sinh nở, lúc thể thao?
Hoa-Kỳ Rượu-Chối xoa vào khỏi
ngay!
Tê chân, chảy máu, đứt tag?
Cầm hàn, cầm thú xoa ngay khỏi liền!
Hộp lớn 135 grs. : 0p.60
Hộp nhỏ 75 grs. : 0p.35



Hỏi ở các nhà Đại-ly :
PHÒNG TÍCH « CON CHIM »
Khắp Đông-dương có treo cái biển tròn

NĂM 1938 CÓ TRÊN MỘT TRIỆU NGƯỜI ĐAU !!

Năm vừa rồi có hơn triệu người bị bệnh : uong, nhọt, phát hạch, loét v.v., tràng nhạc, đau mắt, nhức đầu, đau lưng, tức ngực, sưng v.v. gần lờ cùng các chứng bệnh ngoài da.

Những người đó đều nhờ thuốc Cao « Con Rắn » hiện NHÀNH-MAI được lành mạnh như thường.

Thuốc cao này là một môn thuốc gia truyền lâu đời, thần hiệu vô số. Lưu hành khắp Đông-pháp, từ Nam chí Bắc, từ thành thị đến thôn quê, chỗ nào có chợ búa « Nhành Mai » đều có bán. Nền nam vừa rồi, sau khi tin sử, chúng tôi đã bán được trên một triệu hộp vừa lớn, nhỏ, hạng 0p20 và 0p12, thực là một sự không n ở !!

Người nào đã dùng đến thuốc này cũng đều lấy làm lạ cho sự lành nghiệm dị kỳ của nó. Có ngờ đâu đến bệnh đau lưng, tới, dân một miếng nơi lưng s-rg, hết liền. Nhức đầu, dân hai bóa thái dương, trong tiếng đ-ong hồ khỏi nhức. Đau mắt hay trẻ con cam mắt, dân trên mí mắt, hút nhử, giáng hỏa, không chói, man khỏi tằm. Nước ăn châu, dân một miếng, chóng hàn miệng và lên da. Con nôi chỉ đến mấy bệnh như : uong, nhọt, hạch, tràng nhạc, ghẻ, lở, v.v. đã dùng đến thuốc cao « Con Rắn » này đều thấy hiệu nghiệm trước mắt, mà cho là hay như thuốc Tiên vậy. Vì thuốc này đau đau đ-ang đó, có tài hút, nung mủ, hay làm tan chỗ bị đau, như nhất như : uong, nhọt, hạch, hột xoài và những chỗ sưng nhức khó chịu.

Chi nhánh phát hành nhà thuốc Nhành Mai toàn xứ Bắc-kỳ

NGUYỄN VĂN ĐỨC

11, Rue des Caisnes — Hanoi

ĐẠI-LÝ : Hà-dông : Nguyễn Văn Hiền, 27 Bd République. Nam-dinh : Thọ Thọ 269 Paul Bert, Việt-long 28 Champeaux. Thanh hóa : Gi Long 71 Grand' Rue. Hải-dương : Nguyễn Duy Bản 17A Maréchal Foch. Hải-phong : Mai Sinh 60 Paul Doumer. Ưông-bí : Nguyễn Văn Lệ. Thái-nguyên : Trần Văn Kính Avenue Bắc kạn Hưng hóa : Khánh Thịnh Rue Đệ nhất. Ninh bình : Ich Trí 41 Rue Marché. Coors : Ở Văn Kim. Bắc kạn : Trương phúc An Rue Gallieni. Bắc Mực : Trần Văn Ngọ. Cao bằng : Nguyễn Văn Hòa 93 Maréchal Foch. Phai-lang-thương : Đoàn thị Trà 54 Đạc Đường v. v.



Sữa
NESTLÉ
Hiệu Con Chim

SỨC MẠNH CỦA TRẺ CON
LÀO THẦ CHO CHÍNH PHỦ PHÁP



Hỏi xin không mất tiền quyền
cách dạy cách nuôi trẻ của
bác sĩ Vidal soạn ở hãng
NESTLÉ, phố Paul Bert, số 55
— HAIPHONG —

VIỄN ĐÔNG LẬP BỒN

Hội Đông-Pháp và danh môn số 4.000.000 phát ứng, một phần tư 55 góp ra.
Công ty hành động theo chỉ dụ ngày 12 tháng tư năm 1916. Đăng bạ Hanoi số 47
Món tiền lưu trữ : 1.154.678p.41
Linh đến ngày 31 Décembre 1938 để hoàn vốn lại cho người đã góp

**HỘI ĐÔNG PHÁP SÁNG LẬP NÊN BỞI HỘI LẬP BỒN
TO NHẤT HOÀN CẦU : HỘI SÉQUANAISE LẬP BỒN**

Tổng Cục GIÚP NHỮNG NGƯỜI ĐÈ DÀNH TIỀN
BẮT BỘNG SẢN CỦA BÀN-BỘI Ở HANOI QUẢN LÝ Ở SAIGON
30-32 Phố Paul-Bert-Giấy số 892 61, đường Kinh-Lập - Giấy số 21.22

Số tiền mà bản hội trả cho những người trúng số hay bán lại phiếu (tính đến cuối tháng MAI 1939) là : **1.083.204.94**

KỶ XỔ SỐ THỨ BẢY MƯƠI MỘT Những số trúng ngày 28 JUN 1939

Xổ hội chín giờ sáng tại sở Tổng-cục 30-32, phố Tràng-Tiền (Paul Bert), Hanoi
Do ông Phạm chan Hong, nghiệp chủ ở Hanoi, chủ tọa, các ông Nguyễn van Tai, thư ký hưu trí ở Bắc-ninh và Trần xuân Quang, giáo học ở Linh Cam dự tọa.

CÁCH XỔ SỐ — Theo thể lệ của hội thì những phiếu đã đóng tiền được dự cuộc xổ số hàng tháng. Trong 3000 số thì được một số chung ở hạng phiếu "A" và "A.T." khi chúng thì được hoàn ngay số; về cuộc xổ số miễn trừ cho hạng phiếu A.T. cũng mở theo cách thức đó. Mỗi bảng bốn bánh xe kiểu « FICHET » — bánh xe đầu có từ 0 đến 2, còn những bánh xe sau có từ 0 đến 9. Vậy mỗi lần quay, con số ở các bánh xe ra chỉ có thể thay đổi từ 0 đến 2999.
Lần mở đầu từ quặng 0 đến 2999 số quay ở bánh xe ra là số trúng.
Lần mở thứ hai từ quặng 3000 đến 5999 đem cộng 3000 với số quay ở bánh xe ra để tìm số trúng.
Lần mở thứ ba từ quặng 6000 đến 8999 đem cộng 6000 với số quay ở bánh xe ra để tìm số trúng.
Lần mở thứ tư từ quặng 9000 đến 11999 đem cộng 9000 với số quay ở bánh xe ra để tìm số trúng.
Lần mở thứ năm từ quặng 12000 đến 14999 đem cộng 12000, với số quay ở bánh xe ra để tìm số trúng.
Rồi cứ theo cách thức trên mà mở.
Về cuộc xổ số giữa hội thì trong 30.000 phiếu đã đóng tiền tháng một mở một số trúng. Cách thức mở cũng như các cuộc xổ số khác duy phải dùng thêm một bánh xe kiểu « FICHET » có từ 0 đến số 9.
Lần mở đầu từ quặng 0 đến 29.999 số quay ở bánh xe ra là số trúng.
Lần mở thứ hai từ quặng 30.000 đến 59.999 đem cộng 30.000 với số quay ở bánh xe ra để tìm số trúng khi những phiếu phát hành không quá 60.000.

DANH SÁCH CÁC NGƯỜI TRÚNG SỐ SỐ TIỀN HOÀN LẠI

TARIF "A"		SỐ TIỀN HOÀN LẠI	
Những số đã quay ở bánh xe ra : 1859-0081-0208-2576-0472-1582-0257-0824-0304-0055-2386-1385-1230-1500-1553-0483-0727-1807-2865-1429-0847-1945-1775-2352-2594-2496-0933.			
18.257	M. Huynh cong Danh, sinh viên ở Giadinh, phiếu 1000p	1.000p	
37.290	M. Nguyen ngoc Chinh ở Khúc Toại, Bacninh, phiếu 2000p	2.000.	
43.553	M. Nguyen Ky, thương tá ở Nam-dinh, phiếu 1000p	1.000.	
45.483	Mlle Cao thi Tran, chez M. Chi, thương tá ở Thái-Binh, phiếu 1000p	1.000.	
67.775	M. Tran van Khrong, chez M. Tran phi Phong, thân khoán ở Song Cau, phiếu 500p	500.	
77.496	M. Le luong Hai, chez Mme Cỏ Lỏc, Hungyen, ph ỏu 500p	500.	
ANCIEN TARIF			
Lần mở thứ nhất : Hoàn vốn bội phần			
Những số đã quay ở bánh xe ra : 26145-6174.			
26.145	Phiếu đã xóa hồ ở Saigon		
36.174			
Lần mở thứ hai : Hoàn nguyên vốn			
Những số đã quay ở bánh xe ra : 1120-2873-0392-0426-29.9-2856-0792-1129-2900-1303-1078-2183-1410-0470-2420-1077-1380-1793-2908.			
6.392	M. Chanto, y sĩ ở nhà thương Kongpong Thom, phiếu 1000p	1.000.	
Lần mở thứ ba : Khởi phải đóng tiền tháng			
Nhưng người có tên sau này trúng số miễn trị giá kể ở cột thứ nhất có thể bán lại ngay theo giá tiền kể ở cột thứ hai			
Những số đã quay ở bánh xe ra : 0137-0861-1630-2032-1748-1286-2361-1586-0722-1459-1308-1684-0474-0293-2026-1682-0461-0760-2622.			
20.361	M. Lê quang Quan, tham tá ngạch Bưu-điện ở Luang Prabang, phiếu 1000p	1000p.	626p00
44.026	M. Bui van Tuyen dit An, tham tá ngạch địa-chính ở Hanoi, phiếu 500p	500p.	292p00

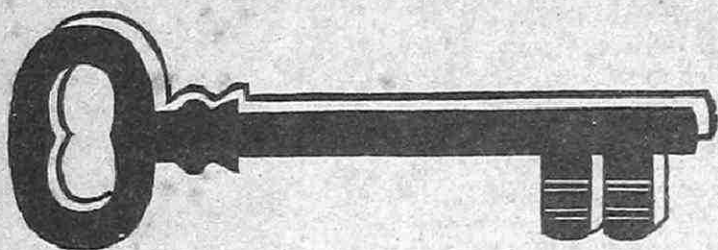
Khi trúng số thì chủ về cứ việc giao lại cái vé tiết-kiệm và lãnh tiền ngay đủ số bạc nguyên hiện.

Kỷ xổ số sau định vào ngày 28 JUILLET 1939, hồi 9 giờ sáng tại sở Quản-ly, 68 đường Kinh-lập (Bd Charner), SAIGON

CÁC NGÀI CÓ MUỐN một số vốn lớn mà mỗi tháng chỉ phải để dành một số tiền nhỏ
● Ng... ợng được dịp may trúng số và lãnh ngay một số tiền to tại ?
Các ngài nên mua vé TIẾT-KIỆM "TITRE A" của bản hội từ lúc mới mua và được lãnh 50% về tiền lễ
Người chủ vé góp tiền từng kỳ trong một thời hạn có thể kéo dài đến 25 năm



Biểu các ngài cái chìa này



đề mở cõi

Gia đạo, tiền tài, công danh, vợ con,
tình duyên, bình tật...

Chỉ cần gửi tên họ, tuổi, chữ ký và 9
hào hoặc 15 con tem 6 xu.

Mtre Khanhson

36 JAMBERT - HANOI

Rentrée des classes

Vous trouverez à l'I.D.E.O. tous les arti-
cles scolaires nécessaires à vos enfants

Articles de bonne qualité leur donnant le goût du travail.
Articles « RECLAME » vous permettant de faire des économies :

- Cahier de Brouillon « RECLAME » 100 pages . . . 0\$12
- Boîte de 100 copies doubles, beau papier . . . 1.80
- Ramotte de 100 — quadrillé multiple . . 1.00
- Plumier laqué, couvercle chromos 1.05
- Compas sur panoplies : 15 et 4 pièces . . . 0\$65 — 0.48
- Compas plats nickelé réversible double usage . . . 1.18
- — — en pochette . . . 2\$85 — 2.20 & 1.55
- Nécessaire scolaire 4 pièces pochette cuir 0.52

Catalogue des articles scolaires sur demande

L' I. D. E. O.

LIBRAIRIE - PAPETERIE — HANOI - HAIPHONG

Vị cứu tinh của các bệnh như
HOA LIỄU và **PHONG TÌNH**

là

SƯU ĐỘC BẢ ƯNG HOÀN SỔ I

Chuyên trị tận gốc tuyệt nọc các chứng bệnh
phong tình như : Lậu, Tim la, Dương mai
Hạch xoài, Cột khí, Sang độc v.v... chẳng luận
là lâu, mau, đau cho độc nhập cột đi nữa
thuộc **SƯU ĐỘC BẢ ƯNG HOÀN** cũng tòng lời
gốc độc ra dứt tuyệt, khỏi cần trừ càng
không hại sanh dục, không hành bệnh như.

Mỗi hộp uống 4 lần, giá 1\$50

Nhà thuốc **ÔNG - TIÊN**

11, Rue de la Soie, Hanoi